

NGUYỄN NGUYỄN QUÂN (biên soạn)

NHẬN DIỆN SỚM NHỮNG TRIỆU CHỨNG UNG THƯ

* PHÁT HIỆN SỚM CÁC TRIỆU CHỨNG
BỆNH UNG THƯ

* PHÒNG VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH UNG THƯ



NGUYỄN NGUYỄN QUÂN
(Biên soạn)

Cách nhận diện sớm
NHỮNG TRIỆU CHỨNG UNG THƯ



NHÀ XUẤT BẢN ĐÀ NẴNG
2004

LỜI NÓI ĐẦU

Phát hiện bệnh sớm phải dựa vào bản thân người bệnh. Theo các tài liệu thống kê y học ở Trung Quốc, các bệnh nghiêm trọng có nguy hại đến sức khỏe của phụ nữ như bệnh ung thư tuyến vú chẳng hạn, có đến 95% trường hợp là do bản thân người bệnh tự kiểm tra phát hiện, so với việc phát hiện bằng cách kiểm tra sức khỏe định kỳ theo qui định là 5%, nhiều hơn gấp 18 lần. Không chỉ có ung thư tuyến vú, mà một số bệnh thường thấy nói chung và những bệnh đa phát khác phần lớn cũng có thể thông qua tự kiểm tra xem xét bản thân để sớm phát hiện. Nếu như ở mỗi gia đình đều có người biết cách tự kiểm tra xem xét bệnh tật cho gia đình mình, phát hiện sớm bệnh tật và chữa trị chúng ngay khi vừa mới phát thì công việc chữa trị ở các bệnh viện sẽ giải quyết dễ dàng hơn. Tập sách nhằm mục đích cung cấp cho người đọc những thông tin cần thiết liên quan đến bệnh ung thư, với hy vọng nhiều người sẽ có thể phát hiện sớm căn bệnh của mình hay của người thân để có hướng điều trị kịp thời. Vì điều trị càng sớm thì càng dễ chiến thắng căn bệnh hiểm nghèo này hơn.

CHƯƠNG 1

NHỮNG DẤU HIỆU CỦA BỆNH UNG THƯ

Khi đọc chương này, bạn đọc cần phải chú ý mấy điểm sau đây:

– Nguyên nhân phát sinh và hình thức biểu hiện của bệnh đều rất phức tạp. Cùng một bệnh, có khi thể hiện ở những người khác nhau lại có những hình thức biểu hiện khác nhau. Và những bệnh khác nhau lại có triệu chứng lâm sàng khác nhau. Do vậy, muốn chẩn đoán bệnh một cách chính xác, thực ra không phải là chuyện dễ dàng. Chỉ dựa vào một vài triệu chứng chủ yếu thì không đủ, mà phải quan sát kĩ càng cận kê nhiều lần, tốt nhất là nên quan sát nhiều phương diện để đối chiếu và phân tích tỉ mỉ mới có thể có được sự phán đoán tương đối khách quan.

– Thông qua việc quan sát nhiều lần, khi nghi là có bệnh, cần kịp thời đến bệnh viện ngay để được kiểm tra và có sự chẩn đoán chính xác.

– Sớm phát hiện ra bệnh và tận sức chữa trị, bởi vì tỉ lệ chữa khỏi bệnh ngay từ lúc nó mới phát sinh của bất cứ một loại bệnh nào cũng đều tương

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

đổi cao. Nếu kéo dài không chữa trị thì sẽ làm cho bệnh tình nặng thêm, thậm chí sẽ phát sinh những hậu quả nghiêm trọng không sao cứu vãn được.

Dưới đây là một số dấu hiệu có thể cảnh báo trước bệnh ung thư:

– Tóc quá đen hoặc tóc dần dần trở nên đen sẫm. Tóc màu đen là màu tóc của người thuộc giống da vàng, nhưng các nhà khoa học phát hiện tóc mà đen quá hoặc từ trước đến giờ không đen lắm, bỗng đột nhiên dần dần trở nên đen sẫm, như vậy có thể có khuynh hướng bị ung thư.

– Mặt đen là triệu chứng của bệnh mạn tính. Những người bị các chứng bệnh như công năng của màng tuyến thượng thận bị giảm sút, gan bị cứng, ung thư gan, v.v... đều có thể xuất hiện màu đen trên sắc mặt. Bệnh tình càng nặng, sắc mặt lại càng đen xạm. Cổ ngữ có câu: “Màu đen xuất hiện ở thượng đình to bằng ngón chân cái, tất không ồm mà chết” “Thượng đình” ở đây là chỉ vị trí cao nhất của phần mặt, tức phần trán. Ở chỗ đó mà xuất hiện màu đen là tín hiệu bị bệnh tình nguy hiểm, người bệnh thường sẽ suy thoái mòn mỏi mà chết.

– Dáng nét mặt bị hủy hoại. Là chỉ hiện tượng mặt do vì bị một bệnh nào đó làm cho dáng nét mặt bị hủy hoại, không còn bình thường như trước nữa. Có người thì chỉ bị hủy hoại đến dáng nét

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

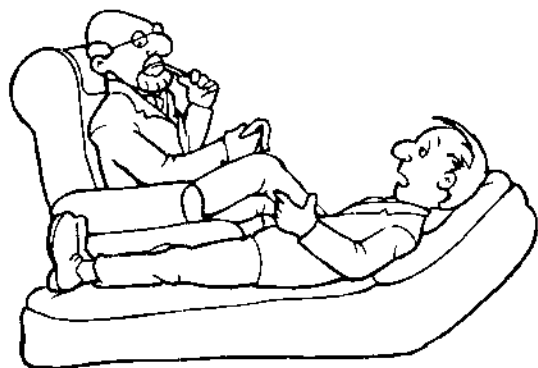
mặt, có người thì bị ảnh hưởng cả ngũ quan, hoặc khi những chỗ bị hủy hoại đã khỏi thì hình thành các vết sẹo dùm đó không phẳng phiu như bình thường. Những triệu chứng đó nói chung có thể thấy ở người bị mắc các chứng bệnh như giang mai, bị mụn nhọt sau khi đã lành khỏi, bị bệnh phong, bị ung thư da ác tính, bị bệnh do vi khuẩn ăn sâu bên trong, v.v...

– Con người ngả sang màu vàng. Lấy đèn pin soi vào con người, ở chỗ sâu của đáy mắt phát ra một phản xạ ánh sáng màu vàng giống như mắt mèo về ban đêm, phần lớn là thấy ở những trường hợp có khối u ở tế bào mẹ của võng mạc. Bệnh này phần lớn ở những nhi đồng từ bảy, tám tuổi trở xuống, có tính di truyền nhất định, tỉ lệ ác tính rất cao, nếu không kịp thời chữa trị thì khi tế bào ung thư đã mở rộng vào trong sọ não, ra ngoài nhân cầu hoặc tới những cơ quan phủ tạng ở xa mắt, sẽ có thể nguy tới tính mệnh.

– Khi quan sát màu sắc của niêm mạc khoang miệng, phải đặc biệt chú ý xem có xuất hiện những vết “đốm trắng”, vết “đốm đỏ”, vết “đốm đen” hay không. Bởi vì tỉ suất biến chứng của bệnh ung thư thể hiện ở những vết “đốm trắng”, vết “đốm đỏ”, vết “đốm đen” tương đối cao, mà khoang miệng lại là một trong những chỗ thuộc loại dễ mắc bệnh này, cho nên phải đặc biệt cảnh giác.

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

Vết đốm trắng là một loại biến chứng bệnh lý đốm trắng ở niêm mạc khoang miệng thường thấy (các vết “đốm trắng” này dùng tăm quăn bông xát đi không mất được, nó không giống như bệnh tua mồm). Bệnh này phần nhiều phát sinh ở những chỗ khác nhau của niêm mạc khoang miệng của những ông già, nhưng thấy nhiều ở niêm mạc má. Cũng có trường hợp thấy có cả ở niêm mạc môi, hàm ếch và lưỡi. Trong số những người có những vết “đốm trắng” thì có tới từ 1 đến 5% cuối cùng là bị ung thư. Tỷ lệ biến chứng ung thư của vết “đốm trắng” ở trạng thái khối u (trạng thái khối u đỏ đầu vú) là cao nhất. Nếu các vết “đốm trắng” đó mọc lên cứng lại, nổi cộm lên và bị loét ra thì đó là điềm báo trước biến chứng của ung thư. Những người hút thuốc lá dễ mắc chứng bệnh vết “đốm trắng” này.



Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

Vết "đốm đỏ" là một loại biến chứng bệnh lý màu đỏ ở niêm mạc khoang miệng, biểu hiện ra là ở những mảng lớn đốm màu đỏ tươi, mềm và có đường viền rất rõ ràng, nói chung là không thấy đau rõ nét (điều này cần kiểm tra để giám định rõ, phân biệt với các chứng bệnh như viêm niêm mạc, bị bỏng, bị say sưa). Một biểu hiện khác nữa là còn có cả những hạt lốm đốm trắng, to bằng những hạt thóc rải rác nhiều chỗ giống y như những hạt lốm đốm màu đỏ tươi nữa. Những vết lốm đốm màu đỏ phần nhiều phát sinh ở rìa lưỡi, ở lòng lưỡi và ở đáy miệng, tỉ lệ phát sinh thấp hơn so với những vết lốm đốm trắng, nhưng tỉ lệ biến chứng ung thư thì lại cao gấp 17 lần so với những vết lốm đốm trắng. Do đó, cần phải đặc biệt chú ý.

Vết lốm đốm đen. Đây là một loại vết lốm đốm màu đen hoặc màu xanh lam, màu xanh xám, có bờ rõ ràng ở trên niêm mạc khoang miệng, những vết lốm đốm này tương đối nhỏ, hình dạng không đều nhau, không có những triệu chứng gì làm cho người ta thấy khó chịu. Các vết lốm đốm màu đen phần lớn thấy ở niêm mạc hàm ếch trên, và răng hàm và ở má. Tỉ lệ bệnh phát sinh ở nam giới gấp đôi nữ giới, tỉ lệ biến thành ác tính trên dưới 30%. Khi đã chuyển biến thành những nốt ung thư sắc tố ác tính thì những vết lốm đốm màu đen đó lớn to lên,

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

các bờ mép mờ đi, sắc tố không đều nhau và ăn sâu vào, có những trường hợp ra máu và nổi lên những nốt đỏ xung quanh.

Nếu phát hiện những vết lõm dóm có màu sắc như trên thì cần phải kịp thời đến bệnh viện khám và điều trị.

Chất lưỡi lâu ngày có màu đỏ xạm hoặc màu tím. Cần cảnh giác với chứng ung thư. Thông qua kiểm tra 12.448 ca bệnh ung thư các loại đã chứng tỏ, chất lưỡi của đại đa số bệnh nhân ung thư đều có màu lưỡi đỏ xạm hoặc màu tím, trong đó tỉ lệ bệnh ung thư thực quản và ung thư thượng vị rất cao, chiếm trên dưới 80%. Thứ hai là bệnh bạch huyết và ung thư phổi. Bệnh ung thư mũi và họng rất thấp, chỉ chiếm trên dưới 20%; và phát hiện được ở những bệnh nhân ở vào thời kì cuối nhiều hơn những bệnh nhân ở thời kì đầu.

Ở hai bên cạnh lưỡi thấy có các vân màu tím ngắt hoặc dóm đen hình dạng không theo một quy tắc nào. Thì cần phải cảnh giác, vì trong đó có số ít người có khả năng bị bệnh ung thư gan. Các người này phải kịp thời đến bệnh viện kiểm tra, nếu là ung thư gan thời kì đầu, có thể cắt bỏ đi.

Điều nên làm là, có một số người thấy rêu lưỡi của mình trong gương bị đen liền sợ hãi suốt ngày, cho là bị bệnh gì nặng, vì trong sách số cơ ghi

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

chép: “Lưỡi thấy màu đen, trăm người không chữa được một”. Thực ra, điều ghi chép trong sách cổ là rêu đen do sốt cao lâu ngày không lui, nhiệt cực thì hóa hỏa, đốt cháy tân dịch, gây nên hiện tượng đó. Điều này khác với rêu lưỡi thông thường có màu đen. Như trên lâm sàng thường thấy ở những người bị ung thư phổi, ung thư dạ dày, ung thư thực quản, thường xuyên trị liệu bằng hóa chất và bằng phóng xạ, do tân dịch khô kiệt, huyết tượng (sơ đồ cấu tạo máu) thấp, xuất hiện rêu lưỡi đen có chất đồ xâm khô khốc, có một số bệnh mạn tính, như chứng nhiễm độc nước tiểu, khối u ác tính vv... khi bệnh tình trở nên xấu, cũng có thể thấy rêu lưỡi đen, đó là triệu chứng bệnh tình nguy cấp.

Còn có một trường hợp, khi tinh thần của người ta rơi vào trạng thái căng thẳng cao độ, cũng có thể thấy rêu lưỡi đen. Ví dụ, có một số người “mắc chứng sợ ung thư”, nghi ngờ mình bị ung thư, chẳng bao lâu sau rêu lưỡi đã bị đen, ở phần cuống lưỡi, rêu rất dày, thậm chí giống như lông mọc, đổ ngã từ sau ra phía trước, khi bác sĩ kiểm tra loại trừ khả năng bị ung thư, thế là tư tưởng lo nghĩ được giải thoát rêu lưỡi đen tự nhiên mất đi.

– Khi sờ mó vào hai bên khí quản phía dưới trước cổ có khối u phần lớn là đơn chiếc, có đường ranh giới rõ ràng, bề mặt nhẵn bóng, (đặc điểm của nó là có thể di động lên xuống theo họng khi

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

nuốt vào thì phần nhiều là khối u của tuyến giáp trạng).

– Khi bạn sờ mó vào tuyến giáp trạng một bên to lên, trở nên cứng, bề ngoài nhấp nhô cao thấp không phẳng. Gần đó còn sờ thấy hạch limphô sưng to, thì phải cảnh giác với khả năng bị ung thư tuyến giáp trạng.

– Khi bạn sờ thấy ở cổ có hạch limphô không đau, sưng to, nhiều nhóm, và lại da bên ngoài bình thường, thì phải cảnh giác với khả năng ung thư tuyến dịch lâm ba.

– Khi bạn sờ thấy phía trên bên cổ, chỗ lõm trên xương quai xanh, tính chất khối u cứng rắn, bắt đầu là đơn chiếc, ấn không đau, có thể di động, theo sự tăng to tiến triển của khối u, có thể có nhiều u khác nữa hợp thành cụm, thành chuỗi, cố định, mặt ngoài khối u sờ không thấy huyết quản đập thì cần phải cảnh giác với khả năng sưng hạch lâm ba di chuyển của khối u ác tính.

Mục đích của việc tự kiểm tra bộ phận cổ là để sớm phát hiện ra các khối u, người bình thường có thể ba tháng kiểm tra kỹ một lần. Người trung niên và người già nếu không trở ngại, nên luyện thành thói quen, sau mỗi ngày ngủ dậy, dùng hai tay sờ nắn vào mặt và cổ, vừa làm cho đầu óc tỉnh táo, tăng thêm tuần hoàn máu ở mặt, lại vừa như

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

là tự kiểm tra một lần đơn giản. Mới đầu, người kiểm tra đối với trường hợp bình thường của cổ có thể không hiểu được, nhưng sau lâu ngày thành quen, họ thấy có khối u khác thường thì có thể rất nhạy cảm phát hiện ngay và kịp thời mời bác sĩ khám và điều trị.

Thông qua tự kiểm tra nghi có khối u ở cổ, không cần phải lo sợ, có thể đến bệnh viện tìm bác sĩ chuyên khoa khám và điều trị. Theo tin tức tài liệu cho biết khối u ở cổ có thể do hơn 60 loại bệnh gây ra, dù là u nhọt gây ra, cũng có rất nhiều loại là u lành. Nhưng thái độ coi thường khối u ở cổ, coi nó chỉ là viêm hạch lympho thời và không cho là quan trọng gì, điều đó cũng không đúng. Nếu bạn thấy cổ có mọc khối u lớn nhanh, tính chất cứng rắn, bề ngoài không phẳng, có dạng khớp đốt, độ hoạt động kém, ranh giới không rõ, ấn không đau (khi chèn ép vào thần kinh thì có thấy đau), trường hợp đó thì nhất thiết không được bỏ qua mà phải cảnh giác với khả năng ung thư, phải nhanh chóng đến bệnh viện, kiểm tra xác minh rõ tính chất để kịp thời điều trị.

— Gãy không có nguyên nhân, nhất là người gãy đi rõ trong thời gian ngắn gần đây thì cần cảnh giác với bệnh ung thư. Vì ung thư ác tính thời kì đầu đều thấy gãy không rõ nguyên nhân.

– Trên da thấy có lấm chấm các hạt gạo to nhỏ bằng hạt đậu vàng, có hình tròn hoặc hình bầu dục, số ít là bị bệnh lang ben phân tán riêng lẻ có hình đa giác mà không thể dung hòa với nhau được, nếu quan sát kỹ thì thấy ranh giới của lang ben rất rõ ràng, ở chính giữa hơi lõm vào. Đa số lang ben phân bố ở ngực, ở vai, ở bên phía trong chân tay, là những chỗ che kín bởi mặc quần áo. Lang ben dạng lấm chấm thì chủ yếu sinh ra ở người trên 40 tuổi, thường có da dễ thô ráp, cần cỗi, thậm chí có cả ở người già những vết chấm đen vv... nữa. Các hiện tượng đó đều thuộc về những thay đổi của da đang trên đường suy thoái, không có hại gì cho cơ thể con người. Loại lang ben chấm này không cần chữa, nó chỉ là nhắc nhở mọi người, da đã ở vào thời kì suy lão, cần chú ý bảo dưỡng da cho tốt. Nhưng, những khối trắng có trên chỗ xương gò má hoặc trên má thì có khả năng là bị bệnh lang ben, hay ít ra cũng có khả năng dự báo trước bị bệnh ung thư. Cần phải đề cao cảnh giác.

– Da trở nên đen và thô, thường là tín hiệu nguy hiểm của ung thư dạ dày. Theo thống kê của một số chuyên gia nước ngoài thì trong số những người mắc bệnh ung thư dạ dày có khoảng 1/3 số người lúc chưa thấy có bất kỳ triệu chứng nào của bệnh ung thư dạ dày, da ở những bộ phận khác

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

nhau của họ đã biến thành màu đen và thô, những chỗ thường thấy nhất là: dưới nách, bẹn và xung quanh rốn, có khi mặt và lòng bàn tay da cũng thấy hơi có màu đen. Da bệnh nhân sở dĩ biến thành màu đen và thô ráp, là do một loại chất của tế bào ung thư tiết ra gây nên. Mặc dù có một số bệnh, phần nhiều như những người bị bệnh khác thường ở tuyến yên, bị bệnh tiểu đường, có khi da cũng trở nên đen và thô ráp, nhưng ở những trường hợp đó đều không diễn hình như sự thay đổi màu da của bệnh ung thư dạ dày.

– Mất le ra ngoài: hai mắt lé ra ngoài, có thể thấy ở chứng ung thư và ngộ độc khí carbon monoxide (CO), một mắt lé ra ngoài, có thể thấy ở bệnh đái đường.



Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

– Suy giảm và mất khứu giác:

Chứng bệnh này thường là do cảm cúm, viêm mũi cấp tính, viêm mũi do bị trúng cảm, người bị nhẹ có thể xảy ra suy giảm về khứu giác, người bị nặng có thể bị mất khứu giác hoàn toàn. Nhưng nguyên nhân của bệnh hễ mất đi thì khứu giác trở lại bình thường ngay. Mất khứu giác còn thấy ở bệnh viêm mũi do bị teo, biểu hiện này là trong khoang mũi kết lại các vảy xanh rất nhiều và có mùi hôi, cái đó không những làm khứu giác mất nhạy cảm mà còn sinh ra đau đầu, giảm trí nhớ, v.v... Ngoài ra, khoang mũi mọc đầy mụn thịt thừa, mụn nhọt, xương lá mía trong mũi phì đại tăng sinh; làm cho luồng hơi không vào trong đến vùng ngửi và trong xoang đầu đã có khối u, sợi thần kinh truyền dẫn khứu giác đã bị chèn ép hoặc phá hoại cũng có thể gây ra mất nhạy bén về khứu giác.

Ngoài ra, điều đáng chú ý là, mất khứu giác có quan hệ gần bó với bệnh ung thư tuyến sữa. Theo nghiên cứu ở Mỹ, khứu giác bị mất thường là biểu hiện thời kì đầu của bệnh ung thư vú. Trong đại não của người, có một tổ chức gọi là thể quả thông (nửa phần trên của não), một loại chất kích thích làm phai màu đen do nó tiết ra có quan hệ mật thiết với ung thư vú. Hàm lượng bệnh ung thư vú về ban đêm giảm, trong thực nghiệm động vật

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

cũng phát hiện ức chế chất kích thích này thì khả năng bị ung thư vú sẽ tăng lên. Khi có vấn đề ở nửa đầu trên của não sẽ có ảnh hưởng đến khứu giác. Điều này đã gắn liền công năng khứu giác với việc bị mắc chứng bệnh ung thư tuyến vú. Đương nhiên, người bị ung thư vú không phải đều mất khứu giác cả, nhưng ngoài việc đã loại bỏ được nguyên nhân ở mũi ra, cần cảnh giác với bệnh ung thư tuyến vú.

Nhận xét khứu giác bị suy giảm, bị mất, có điểm cần chú ý là: khi một người làm việc và sinh hoạt lâu dài trong một môi trường có mùi vị đặc biệt, sẽ xuất hiện hiện tượng không ngửi thấy mùi, điều đó chứng tỏ khứu giác có tính thích ứng và có tính mỗi mệ. Chất ngửi kích thích quá mạnh thì thời gian thích ứng càng ngắn, chất ngửi kích thích càng yếu thì thời gian thích ứng càng dài. Vì thế, không thể coi tính thích ứng và tính mỗi mệ của khứu giác cũng là sự suy giảm hoặc mất khứu giác, từ đó mà có nhận xét sai lầm.

- Miệng đắng là trong miệng có vị đắng. Thấy nhiều ở chứng viêm cấp tính, chủ yếu là chứng viêm gan, viêm mật, điều này quan hệ tới sự trao đổi chất của dịch thể mật. Miệng đắng còn có thể thấy ở chứng bệnh ung thư, người bị bệnh ung thư mất vị giác đối với đồ ăn ngọt mà có cảm giác đắng ngày một tăng, điều này có quan hệ tới việc

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

thay đổi thành phần trong nước dãi và trở ngại tuần hoàn huyết dịch ở lưỡi của bệnh nhân.

- Miệng nhạt là chỉ vị giác trong miệng suy giảm, tự cảm thấy miệng nhạt nhẽo, không có cách gì thưởng thức được các mùi vị lúc ăn uống. Chứng bệnh này thấy nhiều ở những người mới viêm nhiễm hoặc ở vào thời kì hết viêm, mà phần nhiều thấy ở những bệnh nhân bị viêm ruột, bị bệnh lỵ và các bệnh khác ở hệ thống tiêu hóa, còn thấy cả ở giai đoạn khôi phục sau ca đại phẫu thuật, bị bệnh về sự phân tiết bên trong và bệnh về tiêu hóa sinh ra triệu chứng phát sốt dài ngày, cũng như những bệnh nhân dinh dưỡng kém, thiếu các vitamin và nguyên tố vi lượng kẽm, thiếu chất prôtêin, nhiệt lượng đưa vào cơ thể không đủ, cũng thường có cảm giác nhạt miệng. Bởi vì chứng bệnh này có thể làm cho độ nhạy cảm của vị giác ở lưỡi bị giảm mà làm cho miệng nhạt, cảm thấy vô vị. Ngouton, miệng nhạt nhẽo, vô vị, vị giác suy giảm, thậm chí mất hẳn, vẫn là một trong các đặc trưng của bệnh ung thư. Vì thế, khi vị giác của những người trung lão niên đột nhiên bị suy giảm hoặc mất hẳn, thì cần phải đề cao cảnh giác với khả năng bị ung thư. Đương nhiên, điều này phải có sự phân biệt với trường hợp người già, khả năng vị giác thoái hóa, răng bị rụng làm cho việc nhai thức ăn không kĩ, thậm chí phải nuốt chửng, nên thức

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

ăn không tiếp xúc đầy đủ với lưỡi dẫn tới tình trạng ăn không biết mùi vị.

– Nước mũi có máu: Mũi bị tổn thương từ bên ngoài do phẫu thuật, viêm nhiễm, có dị vật và bị bệnh toàn thân như cao huyết áp, xơ cứng động mạch, bệnh ở huyết dịch, v.v... đều có thể gây ra tình trạng nước mũi có máu. Nhưng cần phải cảnh giác khi nước mũi có máu vì đó còn là một trong các triệu chứng thời kì đầu của bệnh ung thư họng mũi, nên không được bỏ qua.

Ung thư họng mũi là một trong những bệnh ung thư thường gặp. Tỷ lệ bị loại bệnh ung thư này của người da vàng gấp năm lần người da trắng. Bệnh này phần nhiều xảy ra ở người lớn, nguyên nhân phát bệnh này có quan hệ tới các nhân tố về di truyền, nhiễm vi rút và về môi trường, v.v...



Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

Triệu chứng thời kì đầu của ung thư họng mũi là:

1. Nước mũi có lẫn máu hay ách xì mũi chảy máu. Khi niêm mạc bề ngoài của khối u bị vỡ loét, bị viêm nhiễm thì có thể chảy nước mũi có lẫn máu qua lỗ mũi, nhất là lúc sáng sớm thức dậy, trong nước mũi lẫn đầu có sợi máu hoặc hòn máu nhỏ, loại nước mũi có lẫn máu này có thể xì qua một bên lỗ mũi, cũng có thể từ bộ phận mũi họng hát vào trong miệng mà nôn ra.

2. Ung nhọt ở bên cổ. Đó thường là triệu chứng mới phát hoặc triệu chứng tồn tại duy nhất ở người bị ung thư họng mũi, thường phát sinh ở bên lỗ mũi nhô nhọn, sau góc hàm dưới có hạch lâm ba đang tiến triển sưng to, nhỏ thì như quả ngấn hạnh, to thì như quả đào, cứng, rắn, thường không đau.

3. Ù tai, thính lực giảm, ống họng nhĩ mở miệng ở bộ phận họng mũi xảy ra ở gần miệng ống mũi, thường làm tắc ống tai họng thông nhau mà sinh ra ù tai và làm giảm thính lực, trường hợp này thường xảy ra ở một bên, vì ung thư họng mũi thường xảy ra ở một bên.

4. Đau đầu. Ung thư họng mũi thời kì đầu có thể xảy ra triệu chứng đau nửa đầu (thiên đầu thống) không rõ nguyên nhân.

Do họng mũi ở phần sau của khoang mũi, ở

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

phía trên họng miệng, vị trí tương đối sâu, tay sờ không tới, mắt cũng không nhìn trực tiếp được. Vì thế, khi có ung nhọt, thường do phải giải phẫu chỗ che kín mà bị coi thường. Ung thư họng mũi nếu phát hiện sớm thì hiệu quả điều trị tốt. Vì thế, khi thấy nước mũi có máu và một vài triệu chứng trong các triệu chứng nói trên thì phải sớm đến khoa tai mũi họng kiểm tra để kịp thời phát hiện và điều trị tận gốc vào thời kì đầu của bệnh.

– Đàm có mủ, tức đàm ở dạng cục có màu vàng hoặc đặc quánh có màu vàng lục, hoặc ở dạng nước mủ, không trong suốt, trường hợp này thấy ở bệnh phổi có mủ bị loét, bệnh giãn nhánh khí quản hoặc bệnh lao phổi có hang, ung thư phổi ở thời kì cuối, đồng thời bị nhiễm khuẩn. Đàm có mủ, trong đàm có những sợi tia máu, cục máu có thể thấy ở mấy trường hợp dưới đây:

1. Trong đàm có những sợi tia máu tươi thường thấy nhiều ở người bị lao phổi hoặc bệnh giãn nhánh khí quản. Có trường hợp bị viêm họng cũng có thể có hiện tượng này.
2. Đàm có máu màu đen, thường thấy nhiều ở bệnh tắc nghẽn ở phổi.
3. Ho ra đàm ở dạng bọt có máu, thường có thể thấy ở bệnh phù phổi.
4. Trong đàm thời gian dài có máu hoặc có kèm

theo đau ngực, mệt mỏi rã rời, hao gầy, trường hợp này cần cảnh giác với bệnh ung thư nhánh khí quản.

5. Nếu vào sáng sớm, vừa ngủ dậy, khạc ra ngay đàm có sợi máu hoặc cục máu nhỏ thì cần cảnh giác với bệnh ung thư ở họng mũi.

– Cổ bàng quang bị tắc cũng là nguyên nhân làm cho phụ nữ tiểu tiện khó khăn. Lý lẽ gây ra bệnh tiểu tiện khó khăn này cũng giống như chứng tăng sinh tuyến tiền liệt của nam giới. Cổ bàng quang bị tắc, nguyên nhân là do tổ chức phụ cận cổ bàng quang bị viêm; cơ thịt phụ cận cổ bàng quang tăng sinh cũng có triệu chứng tiểu tiện nhiều, tiểu tiện gấp, tiểu tiện đau và tiểu tiện khó, thậm chí có khi tiểu ra máu, nhưng làm xét nghiệm nước tiểu thường thì vẫn thấy bình thường.

Ngoài ra, ung thư bàng quang hay ung thư tử cung, ung thư âm đạo ở phụ nữ trung niên và người già kéo lan đến bàng quang hoặc niệu đạo, khi đó cũng làm cho tiểu tiện khó khăn.

– Phân của người khỏe mạnh có màu vàng nâu, đó là vì trong phân của người bình thường có lẫn một loại bilirubin. Sự thay đổi màu sắc phân có quan hệ với bệnh tật rất chặt chẽ.

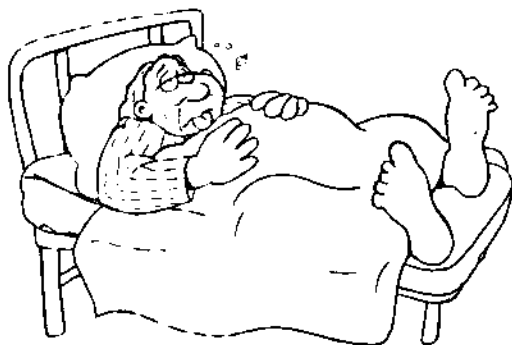
1. Màu trắng hoặc màu trắng xám. Chứng tỏ sự bài tiết chất mật bị trở ngại, biểu hiện ống dẫn

mặt bị tắc, có sỏi mật, ống mật có u nhọt hoặc ung thư tụy tạng (lá lách). Ngoài ra, phân màu trắng xám còn có thể thấy sau khi uống barium (để chụp X quang), đây không phải do bệnh tật gây nên.

2. Phân màu đỏ tươi, thường thấy ở người bị xuất huyết đường tiêu hóa. Lớp ngoài có dính máu tươi, lượng ít, kèm theo đau kịch liệt. Sau khi đại tiện xong thì hết đau, là vì bị rách hậu môn. Nếu màu đỏ tươi, lượng phân nhiều ít không đều hoặc có máu cục bám ở lớp ngoài phân, không lẫn với phân, dùng nước sôi rửa đi được nước máu hay máu cục, thì như vậy là có khả năng bị trĩ nội. Một đặc điểm nữa của xuất huyết do trĩ là thường sau khi đại tiện có giọt máu chảy ra hoặc bắn ra một ít máu tươi, sau đó thì tự hết. Nếu màu đỏ tươi và có lẫn vào phân thì chứng tỏ ruột có u thịt hay trực tràng bị ung thư, kết tràng bị ung thư gây nên. Trong phân có máu do ung thư trực tràng thường có lẫn tổ chức hoại tử. Đặc điểm đại tiện ra máu của ung thư kết tràng là có máu tươi, lượng máu ít, có kèm theo nhiều chất dính hoặc chất mũ.

- Trên đây đã nói về mối quan hệ giữa màu sắc phân thay đổi với bệnh tật, trong đó màu phân đỏ và màu đen phân nhiều là biểu hiện đi đại tiện ra máu. Thường ngày đi đại tiện ra máu, người ta thường nghĩ tới bệnh trĩ, nên bỏ qua khả năng ung thư đại tràng. Do mức sống của mọi người được

nâng cao, cách ăn uống cũng thay đổi, dần di theo hướng ăn nhiều chất mỡ, ít chất xơ, từ đó mà khả năng mắc bệnh ung thư đại tràng tăng cao rõ rệt và di theo hướng trẻ hóa. Vì thế, đại tiện ra máu, đầu tiên phải cảnh giác với khả năng ung thư. Điều này rất quan trọng đối với người trung niên và già cả.



Để giúp cho bạn đọc hiểu được tính chất của bệnh đại tiện ra máu, dưới đây xin phân tích tóm tắt một lần nữa về đặc điểm đại tiện ra máu thường gặp do bệnh xuất huyết dạ dày, hành tá tràng, đại tràng (ruột già) và hậu môn để giúp bạn đọc phân biệt.

1. Đại tiện ra máu do loét dạ dày hoặc loét hành tá tràng. Phần nhiều phần có màu đỏ sẫm hoặc màu nhựa đường, đại tiện ra máu có kèm theo nhiều chất chua, phần bụng trên có cảm giác sôi bụng, đau bụng. Nhưng khi bệnh trình ngắn mà

không có tính thường xuyên theo qui luật, chữa bằng thuốc chống viêm loét không khỏi, phải cảnh giác với khả năng ung thư.

2. Đại tiện ra máu do ung thư đại tràng. Biểu hiện là đại tiện ra máu có tính liên tục, có kèm theo niêm dịch mạn tính, máu lẫn vào phân, lại muốn đi đại tiện nhiều lần. Có khi lại chỉ đi ra một số máu hoặc chất dính không có phân. Ung thư càng xa hậu môn, thì tỉ lệ đại tiện ra máu xảy ra càng thấp. Ung thư trực tràng khoảng 80% có đại tiện ra máu, ung thư ruột thừa chiếm 30%, còn ung thư kết tràng nửa bên phải thì phần nhiều chỉ khi kiểm tra xét nghiệm mới có thể xác định được dương tính.

Ngoài ra, đại tiện lượng máu ra nhiều hay ít, cũng thường được coi là một loại căn cứ giám định xuất huyết của các loại bệnh. Thí dụ: Đại tiện ra máu ít, phần nhiều có nguồn gốc phát sinh các bệnh trực tràng kết tràng dạng B hoặc ở bệnh giáng kết tràng, như trĩ, loét, u thịt và ung thư, v.v... Đại tiện ra máu vừa phải, phần nhiều là do việc hình thành cục máu ở tĩnh mạch hậu môn và màng hệ thống ruột.

Từ đó, xem ra đại tiện ra máu đều do bệnh lý. Và lại, đại tiện ra máu khác nhau, có mối liên hệ nhất định với một số bệnh tật. Vì thế, bệnh nhân khi đến bệnh viện khám chữa cần nói rõ tình hình

đại tiện ra máu với bác sĩ, điều đó có giá trị tham khảo rất lớn đối với việc sớm chẩn đoán và điều trị một số bệnh nào đó.

3. Đại tiện phân như có mủ hoặc có cả máu lẫn mủ thường thấy ở những người bị bệnh lỵ, viêm kết tràng bị loét, ung thư kết tràng hoặc trực tràng. Bệnh lỵ amip có phân máu là chính, bệnh lỵ vi khuẩn thì chủ yếu là phân có chất nhầy và có mủ.

4. Đại tiện phân có thoi nhỏ, có dạng dây đai mảnh, thường xuyên đại tiện ra phân loại này, chứng tỏ trực tràng hoặc hậu môn bị hẹp, phần nhiều thấy ở người bị u trực tràng. Đại tiện phân một bên có vân rãnh, là đánh dấu hậu môn, trực tràng có vật mọc thừa, cản cảnh giác ung thư trực tràng

5. Phân có mùi thối hoặc thấy ở người ăn thịt mà sức tiêu hóa yếu, hoặc ở bệnh ung thư trực tràng, bệnh lỵ amip, bệnh khối u đường ruột, đường tiêu hóa xuất huyết, v.v...

6. Chú ý xem vùng bụng có khối u sưng hay không và gan tỳ có sưng to hay không. Nếu vùng bụng sờ thấy có khối u thì phải nghĩ đến ung thư. Nếu sờ vào gan, lá lách thấy sưng to, ở khu vực lưu hành bệnh giun sán hút máu thì cần trước tiên nghĩ đến bệnh giun sán hút máu.

7. Chú ý đến triệu chứng kèm theo: ỉa chảy cấp

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

tính có kèm nôn, triệu chứng toàn thân như sốt, phần nhiều biểu thị viêm nhiễm trùng đường ruột, ngộ độc thức ăn, v.v... Còn ỉa chảy mạn tính có kèm theo sốt thì thường thấy ở bệnh lỵ vi khuẩn mạn tính, lỵ amip, bệnh giun sán hút máu, bệnh lao ruột, bệnh ung thư kết tràng v.v... Thông thường bị bệnh lỵ vi khuẩn phần nhiều thấy mót đi ngoài mà không đi được, còn bệnh viêm ruột phần nhiều không có triệu chứng đó.

– Bí đại tiện: Người lớn bình thường cứ 1 đến 2 ngày cần đi đại tiện một lần, nếu trên 2 – 3 ngày vẫn không đại tiện, đại tiện phân bị táo bón, cứng rắn, không thoát ra được, gọi là bí đại tiện.

Bí đại tiện chia làm hai loại: bí đại tiện có tính công năng và bí đại tiện có tính khí chất. Bí đại tiện trong sinh hoạt hàng ngày phần nhiều là bí đại tiện công năng.

Bí đại tiện công năng còn gọi là bí đại tiện theo thói quen. Nguyên nhân của bệnh này không ngoài mấy loại sau đây:

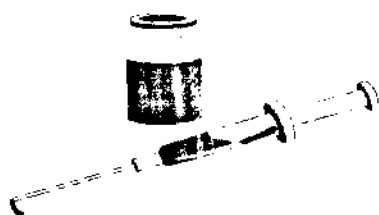
1. Ăn thiên lệch một số thức ăn nào đó. Thói quen ăn uống không tốt, làm cho lượng chất sơ trong thức ăn quá ít, dẫn đến tình trạng kích thích đường ruột không đủ, nhu động phản xạ giảm yếu, gây ra bí đại tiện.

2. Thường xuyên có ý nhịn đi đại tiện, đại tiện

không định giờ, trường hợp đại tiện và tư thế đại tiện không thỏa đáng và thường xuyên uống thuốc nhuận tràng hay rửa ruột, v.v... có thể gây nên tính nhạy cảm phản xạ của trực tràng giảm yếu, gây ra cục phân đi vào đoạn ruột này, nhưng không đủ để gây ra xung động thần kinh hữu hiệu từ đó mà gây ra bí đại tiện.

3. Tinh thần bị ức chế hoặc quá kích động cũng gây ra bí đại tiện.

4. Nằm lâu không hoạt động nhiều ngày, hay hoạt động quá ít cũng có thể gây ra bí đại tiện.



Bí đại tiện có tính khí chất là do biến đổi bệnh lý có tính khí chất gây nên, thường thấy có mấy nguyên nhân như:

1. Bị tắc ruột có tính bộ phận như u sưng, ruột bị dính, kết tràng sưng to, v.v...

2. Đường ruột bị chèn ép do bệnh tật ở ngoài đường ruột. Như bị sưng buồng trứng, ung thư tử cung, có khối u lớn trong khoang bụng hoặc bụng có nước.

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

3. Bị bệnh ở trực tràng, hậu môn như: bị viêm, bị trĩ, hậu môn bị rạn nứt, v.v...

Ngoài ra, việc gây ức chế hoạt động thần kinh phó giao cảm, do bệnh biến ở tủy sống, nhiễm độc các chất chì, thạch tín, thủy ngân, v.v... làm nhu động ruột giảm yếu, niêm mạc trực tràng sung huyết và mất phản xạ bài tiết phân và uống một số thuốc nào đó (như Aluminium hydroxide, Terramycin, Tetracycline, Chloramycetin...) đều có thể gây ra bí đại tiện.

Việc chẩn đoán bí đại tiện không khó, nhưng xác định nguyên nhân của bệnh này thì tương đối phức tạp. Phương pháp thường dùng là: trước tiên phải phân biệt rõ bí đại tiện có tính công năng hay bí đại tiện có tính khí chất. Trên cơ sở loại trừ bí đại tiện có tính công năng thì xét xem có phải là bí đại tiện có tính khí chất không.

Bí đại tiện có tính công năng: có thể kiểm tra về mặt ăn uống, về thói quen sinh hoạt của bệnh nhân, v.v... thì nên thay đổi tập quán sinh hoạt và rèn luyện thể dục, nếu làm thử một thời gian mà có hiệu quả, thì trên cơ sở đó có thể chẩn đoán là bí đại tiện có tính công năng.

Bí đại tiện có tính khí chất: cần kết hợp với bệnh sử, tuổi tác, giới tính của bệnh nhân để xem xét, cần tìm hiểu trước kia có bị ỉa chảy hay không.

bản thân ruột có bị bệnh hay không, vùng bụng có khối u, v.v... hay không, và kết hợp với các triệu chứng dưới đây để sơ bộ chẩn đoán. Ví dụ, những người lão trung niên về thói quen đại tiện từ trước đến nay vẫn luôn bình thường, không có nguyên nhân gì khác mà tự nhiên thấy bí đại tiện có tính cố hữu hoặc bí đại tiện có tính tiến triển, phân trở nên nhỏ lại hoặc có lẫn máu, thì phải nghĩ đến khả năng ung thư kết tràng hoặc trực tràng.

Khi bí đại tiện có kèm theo đau bụng cấp tính, bụng chướng, có nôn mửa thì phải nghĩ tới tắc ruột.

Bí đại tiện rồi sau đó lại bị tiêu chảy và có kèm theo đau bụng phát sốt, gây di, thì thường là do lao ruột gây nên.

❖ Phân vón cục nhỏ, phân tiết như cứt dê thường là do giết kết tràng hoặc kết tràng quá nhạy gây nên.

- Thay đổi thói quen đại tiện. Thói quen đại tiện của người khỏe mạnh có qui luật, lấy thói quen lâu dài hàng ngày làm chuẩn. Nếu thường ngày vẫn cứ hai ngày đi đại tiện một lần, thời gian gần đây bỗng thay đổi mỗi ngày một lần, hiện tượng bí đại tiện xen kẽ với ỉa lỏng xuất hiện và có cảm giác “mót đi ngoài mà không được”, đại tiện không thông, phải cảnh giác với bệnh ung thư đại tràng.

– Trước khi đại tiện cảm thấy đau bụng và có khối u vùng bụng lõm lên. Người bình thường trước khi đại tiện, có ý muốn đi đại tiện, nhưng không có cảm giác đầy bụng hoặc đau bụng, nếu lâu dài bị đầy bụng, gần đây trước khi đại tiện có đau bụng và sôi bụng. Bụng dưới bên trái có khối u lõm lên. Sau khi trung tiện hay đại tiện, đau bụng và khối u bụng mất đi hoặc sau khi đại tiện xong vẫn có ý muốn đi đại tiện, biểu hiện nghiêm trọng là có cảm giác mót đại tiện mà không đi được. Trường hợp này phần nhiều là do chứng viêm trực tràng hoặc đường ống cuối hậu môn ẩm ướt, có u sưng và do ung thư trực tràng ở đoạn cuối gây nên.

– Đối với bệnh tật thuộc hệ thống tiêu hóa, xuất huyết là một trong các triệu chứng thường thấy. Kiểm tra máu trong phân là một phương pháp kiểm tra lâu dài, nó có thể cung cấp tin tức đáng tin cậy cho việc chẩn đoán của bác sĩ về một số bệnh tật thuộc hệ tiêu hóa.

Theo thống kê y học, tỉ lệ người có máu trong phân trong thời kì hoạt động của bệnh nhân viêm loét chiếm 50%. Các chuyên gia cho rằng, nếu bệnh viêm loét qua duy trì điều trị trên nửa tháng mà tình trạng đại tiện có lẫn máu không chuyển biến tốt chút nào thì phải nghi là có bị khối u hay không, hiện tượng có khối u ở đường tiêu hóa, kể cả ung thư thực quản, ung thư dạ dày, ung thư đại

tràng mà xuất huyết chiếm tới 20% trường hợp xuất huyết trong toàn bộ các bệnh về đường tiêu hóa. Bệnh nhân bị ung thư đại tràng tới 90% là có chảy máu. Ung thư dạ dày vào thời kì tiến triển chiếm 40% số người có máu trong phân, trong các bệnh nhân ung thư thực quản chiếm khoảng $\frac{1}{4}$ là có máu trong phân.

– Chán ăn. Việc không thiết gì đến ăn uống có thể do các loại bệnh truyền nhiễm cấp tính, bệnh thận, bệnh tim và ung thư dạ dày, ung thư ruột ác tính gây nên. Nói chung, người già hoặc trẻ không thiết gì đến ăn, thường là triệu chứng báo trước khởi đầu có bệnh nặng, phải đề cao cảnh giác, chú ý theo dõi sát sao.

– Sau khi ăn, xuất hiện hiện tượng thức ăn trào ngược lên mồm và có kèm theo hợm nuốt khó khăn, chỉ có thể uống nước và thức ăn lỏng, sau xương ức và phần bụng trên khó chịu, tiếp theo là dinh dưỡng kém, thể trọng giảm sút rõ rệt, những hiện tượng đó chứng tỏ khả năng có triệu chứng co giật thượng vị hoặc ung thư thực quản.

– Người trung niên và người già, sau khi ăn, phần bụng trên no chướng, không có nguyên nhân bệnh khác gây nên, không thiết gì đến ăn, người gầy sút nhiều, điều đó có thể là triệu chứng thời kì đầu của ung thư dạ dày, cần kịp thời tới bệnh viện kiểm tra.

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

- Khi nói, giọng nói khàn, đang có tiến triển nặng hơn và khó thở, cuối cùng là mất tiếng hẳn, triệu chứng đó chứng tỏ có khả năng ung thư họng ác tính. Theo các chuyên gia, tất cả nam giới trên 40 tuổi (nhất là người nghiện thuốc lá) bỗng nhiên tiếng khàn, khi kéo dài trên một tuần mà không chuyển biến tốt, thì phải cảnh giác với bệnh ung thư họng, nên kiểm tra kỹ lưỡng để điều trị kịp thời.

Ngoài ra, giọng nói khàn còn có thể thấy ở những người nói to quá, viêm họng cấp tính, sưng họng do bị thần kinh huyết quản, lao họng, ung thư tuyến giáp trạng, bị bệnh tâm thần, bị suy nhược toàn thân, bị tê liệt thần kinh họng do phẫu thuật hay bị chấn thương gây nên hoặc là họng bị tổn thương v.v...



– Cười lên cơn. Biểu hiện là cười có tính lên cơn không tự chủ được. Nhiều thì mỗi ngày lên cơn mấy lần hoặc mấy mươi lần, ít thì vài ngày hoặc mấy tuần lên cơn một lần, mỗi lần lên cơn kéo dài mấy chục giây hoặc mấy phút. Khi cười như lên cơn điên, sau khi cười thì trở lại bình thường. Đó là đặc trưng của bệnh điên lên cơn cười. Chứng bệnh này ngoài việc lên cơn cười ra, về lâm sàng còn có kèm theo những trở ngại về ý thức, não điện đồ thay đổi, thời gian diễn biến của cơn không nhất định và với mức độ khác nhau vv...

Đương nhiên, bệnh gây ra cơn cười không bình thường không chỉ ở các điều nói trên. Những bệnh gây tổn thương ở đầu, bệnh ung thư não thất thứ ba và não khô, v.v... cũng có thể gây ra cơn cười cưỡng chế. Lên cơn cười do bệnh tật gây nên, tuy nhiều hình thái khác nhau, nhưng đặc trưng chung của chúng là, phát sinh ra cười không ăn khớp với sự kích thích về tình cảm, trở thành tiếng cười không tự hạn chế được, không có cách nào khống chế được. Điều đó trái ngược với cái cười của người bình thường, hoàn toàn có thể khống chế được.

Tóm lại, hề khi chúng ta phát hiện có mầm gây ra cơn cười là do bệnh tật, không thể bỏ qua, mà phải kịp thời đi bác sĩ kiểm tra để sớm loại trừ bệnh trong thời gian đang ở thời kì ủ bệnh.

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

– Những người có nhóm máu A thường khó mắc bệnh nhưng lại có duyên với các bệnh như ung nhọt, bệnh ung thư thực quản, ung thư dạ dày, ung thư lưỡi, v.v.. Nhất là ung thư dạ dày, phần nhiều thấy ở những người có nhóm máu A. Đầu những năm 1950, các bác sĩ ở Anh đã nêu ra là những người bị ung thư dạ dày phần nhiều là những người có nhóm máu A. Năm 1966 trong 71 bản báo cáo về những người bị ung thư dạ dày của các nơi trên thế giới nêu ra thì có tới 69 trường hợp bị bệnh là có nhóm máu A. Ở Trung Quốc như vùng Thiên Tân chẳng hạn, cũng nêu ra trong số những người bị ung thư dạ dày thì số người có nhóm máu A bị cao hơn các loại nhóm máu khác là 25%. Và phần lớn bệnh phát ra ở chỗ hốc hăm của dạ dày. Vì thế, cần nhắc nhở những người có nhóm máu A, nếu thấy khó chịu ở dạ dày, hoặc đã chẩn đoán có bệnh, nhất là bị viêm dạ dày, người gầy ốm tàn tạ, thì cần phải cố gắng hết sức điều trị sớm tận gốc.

Trong số các bệnh nhân viêm gan B, thì những người có nhóm máu O cũng bị nhiều nhất và bệnh tình tương đối nặng. Ngoài ra, bệnh ung thư tuyến tiền liệt, ung thư bàng quang cũng thường thấy ở những người có nhóm máu O.

Những người có nhóm máu B dễ mắc các bệnh lao hạch, tương đối ít mắc bệnh viêm gan B, dù

không may bị truyền nhiễm, bệnh tình cũng tương đối nhẹ. Nhưng những người có nhóm máu B, có tỷ lệ mắc các bệnh ung thư vú, bệnh bạch huyết, ung thư khoang miệng cao hơn những người có nhóm máu khác. Ngoài ra, những người có nhóm máu B còn dễ bị bệnh sâu răng.

– Phát sốt là vấn đề thường xuyên gặp phải trong đời sống sức khỏe của cơ thể con người. Nói chung, nhiệt độ cơ thể của con người được giữ trong phạm vi từ $36,2 - 37,2^{\circ}\text{C}$ đo ở miệng, nhiệt độ cơ thể của người bình thường trong một ngày dao động dưới 1 đến $1,2^{\circ}\text{C}$. Khi ở miệng cao hơn $37,3^{\circ}\text{C}$ hoặc nhiệt độ ở hậu môn cao quá $37,6^{\circ}\text{C}$, trong một ngày, thay đổi vượt quá $1,2^{\circ}\text{C}$, tức là phát sốt, nhiệt độ cơ thể dưới 38°C gọi là sốt nhẹ, trên 39°C là sốt cao.

Phát sốt là một biểu hiện của nhiều bệnh tật đang trong quá trình diễn biến. Nó thường do bệnh cảm cúm, viêm màng não, viêm phổi, thương hàn, bệnh lỵ, là những bệnh có tính truyền nhiễm hoặc bệnh ung thư ác tính. Bệnh công năng tuyến giáp trạng tăng vượt quá mức bình thường, bị cảm say nắng, bị bỏng, bị gãy xương, v.v... là những bệnh không có tính truyền nhiễm gây nên.

Về lâm sàng, bác sĩ thường căn cứ theo bệnh sử để kiểm tra thể trạng và kết quả xét nghiệm của người bệnh để nhận xét tính chất của phát sốt,

còn bệnh nhân và gia đình thì có thể căn cứ vào những triệu chứng xuất hiện khi phát sốt, quá trình phát sốt dài hay ngắn và dựa vào nhiều mặt như tín hiệu nguy hiểm nặng nề xuất hiện khi sốt, v.v... để báo cho bác sĩ.

Tình trạng sốt lâu dài trên hai tuần, thường thấy ở những người bị bệnh như bị thương hàn, bị bệnh lao, bị bệnh bại huyết, bị viêm màng trong của tim do cảm nhiễm, bị bệnh bạch huyết, bị ung thư ác tính, v.v...

– Họ có tính bệnh lí. Thông thường có thể dựa vào bệnh tình, tính chất, qui luật, thời gian xuất hiện của họ, tính chất của đàm và của các triệu chứng kèm theo để phát hiện, nhận định mức độ của bệnh tình, thí dụ:

1. Họ cấp tính phần nhiều thấy ở người bị cảm cúm, viêm nhánh khí quản cấp tính, viêm phổi, viêm màng não. Họ mạn tính phần nhiều thấy ở người bị viêm nhánh khí quản, lao phổi, ung thư phổi.

2. Họ như chó sủa, phần lớn thấy ở người bị sưng dây thanh âm, ung thư màng liên kết phủ tạng, v.v...

3. Họ có kèm theo khàn tiếng, thường thấy ở bệnh viêm dây âm thanh, ung thư màng liên kết phủ tạng...

4. Họ có kèm theo sút cân rất nhanh, phải cảnh giác với bệnh ung thư phổi.

– Trong đời người, không ai tránh khỏi gặp phải trường hợp bị nôn mửa, ví dụ như uống nhiều rượu quá, bị ngộ độc thức ăn. Đó vốn là biện pháp tự vệ phòng của cơ thể. Ngoài ra, nôn mửa còn được coi là tín hiệu do bệnh tật sinh ra, như viêm màng não, ung thư não và bệnh thanh manh (mù mắt xanh), v.v... Đây không phải là vấn đề nên sử dụng hay không nên sử dụng thuốc chống nôn. Điều quan trọng lúc này là phải nhanh chóng tìm ra nguyên nhân của bệnh gây ra nôn để điều trị cho đúng bệnh.

Sau khi ăn được từ hai đến ba giờ thì nôn mửa, hiện tượng này có thể thấy ở bệnh viêm dạ dày, loét dạ dày, và ung thư dạ dày. Nôn mửa xảy ra từ bốn đến sáu giờ sau khi ăn, hiện tượng này có thể thấy ở bệnh loét hành tá tràng. Nôn mửa xảy ra về ban đêm với lượng nhiều, sức nồng mùi men, hiện tượng này thường thấy ở bệnh tắc môn vị, loét dạ dày và hành tá tràng, ung thư dạ dày.

Khi chất nôn ra có lẫn máu tươi, thì phải nghi đến khả năng có bệnh loét dạ dày, bệnh loét hành tá tràng và ung thư dạ dày.

Khi thường xuyên nhức đầu, nhức đầu kịch liệt bỗng nhiên lại sinh ra nôn mửa phun bắn ra và thị

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

lực giảm sút, hoặc trong thời gian ngắn, nhìn các vật bị mờ, thì có khả năng ung thư não.

– Đau đầu do ung thư não và viêm hốc mũi phụ
nên, thì thường đau kịch liệt vào buổi sáng.

Đau ngực có kèm theo ho, ho có đàm, khạc
máu, có thể thấy ở bệnh lao phổi, bệnh giãn
n. khí quản và ung thư nhánh khí quản, v.v...
Đau ngực có kèm theo họng nuốt khó khăn, gầy
rạc, có thể thấy ở bệnh ung thư thực quản v.v...

– Đau âm ỉ vùng bụng: đau âm ỉ dọc theo vùng
kết tràng có tính cục bộ, có tính gián cách, đây
có thể là tín hiệu thứ nhất cho biết bị ung thư đại
tràng. Vì thế, tất cả những người trên 30 tuổi, thấy
bụng khó chịu, đau âm ỉ, đầy hơi, thói quen đi
ngoài có sự thay đổi, thì phải kịp thời đến bệnh
viện kiểm tra để chẩn đoán cho chính xác.

– Ung thư thực quản hay phát ra ở nam giới
trên 40 tuổi. Bệnh này ở thời kỳ đầu có thể biểu
hiện có cảm giác tức sau xương ức, khi ăn đau như
kim châm sau xương ức hoặc có cảm giác ăn vào
nuốt có khó khăn, bị ứ nghẹn, v.v... Sau đó có thể
xảy ra việc khó nuốt liên tục và tiến triển mãi,
như mới đầu ăn thức ăn ở thể cứng khó khăn, rồi
ăn chất lỏng cũng không nuốt được dễ dàng thậm
chí sau khi ăn liền bị nôn mửa.

– Ung thư lợi răng vào thời kì cuối có thể thấy

xuất huyết, hoại tử viêm loét. Xuất huyết lợi răng do yếu tố toàn thân gây ra, có thể thấy ở bệnh gan, đó là do công năng đông máu bị trở ngại, trường hợp bị bệnh bạch huyết, tiểu cầu giảm, bệnh máu chậm đông vv... cũng có thể gây ra chảy máu lợi răng. Khi đó, lợi răng có thể bị sưng đỏ rộp, bị mọng to lên, bị loét hoặc hoại tử, chảy máu da bị kích thích hoặc tự phát, đồng thời có kèm theo triệu chứng xuất huyết toàn thân.

– Chảy máu cam: tức là chảy máu mũi. Nguyên nhân chảy máu cam có rất nhiều, như bị chấn thương từ bên ngoài, mũi bị viêm, trong cánh mũi bị lệch cong, mũi bị mụn nhọt và một số bệnh nào đó có tính toàn thân có thể làm huyết quản bị tổn thương, v.v... Tất cả những chứng bệnh đó đều có thể làm cho mũi chảy máu. Chảy máu cam nhiều có thể bị ngất xỉu, nếu không kịp thời cầm máu, có thể nguy đến tính mạng, chảy máu nhiều lần lặp đi lặp lại cũng có thể gây ra thiếu máu, còn chảy máu ít thường không có hại nhiều cho cơ thể, nhưng có khi chảy máu cam ít, cũng có thể ẩn ủ một bệnh nguy hiểm như ung thư mũi, ung thư họng chẳng hạn.

Ngoài ra, nguyên nhân chảy máu cam ở các lứa tuổi khác nhau thường không giống nhau. Chảy máu cam ở tuổi trên trung niên không thể quên là xoang mũi có khối u ác tính. Ung thư họng mũi

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

thường biểu hiện vào lúc sáng sớm, trong nước mũi có lẫn các sợi máu. Khi thấy có hiện tượng này thì cần phải cảnh giác, chớ coi thường.

– Khạc ra máu, nôn ra máu: người ta thông thường đều gọi hiện tượng máu ra từ trong khoang miệng là nôn ra máu. Thực ra, nôn ra máu có khác với khạc ra máu. Tính chất của hai biến đổi bệnh lý này không giống nhau, đường hô hấp bên dưới họng (bao gồm khí quản, nhánh khí quản và phổi), qua ho bài tiết từ khoang miệng ra gọi là khạc ra máu. Nói chung, khi khạc ra máu đầu tiên thấy tức ngực, họng bị kích thích có cảm giác ngứa, sau đó gây ra ho, tiếp đó lại ho ra đàm có máu, có bọt màu hồng tươi, trong máu thường có lẫn dịch đàm, bọt khí, sau khi khạc ra máu, thường trong vài ngày vẫn có máu lẫn đàm, nói chung không có phân đen. Khạc ra máu chủ yếu thấy biến đổi bệnh lý của đường hô hấp và của tim, như lao phổi, dẫn



nhánh khí quản, ung thư phổi, viêm phổi và bệnh ở tim, v.v... Xuất huyết đường tiêu hóa phía trên qua khoang miệng nôn ra gọi là nôn ra máu, chỗ xuất huyết phần nhiều nằm ở thực quản, dạ dày và hành tá tràng, trước khi nôn ra máu thì thường có buồn nôn và khó chịu ở bụng trên hoặc có cảm giác đau, máu nôn ra có màu đỏ tím hoặc có màu đen như cà phê, thường có lẫn chất bã thức ăn, sau khi nôn ra máu thường có đi ngoài phân đen. Nôn ra máu là do biến đổi bệnh lý đường tiêu hóa gây nên, chủ yếu thấy ở bệnh viêm loét tiêu hóa, ung thư dạ dày, xơ cứng gan có kèm theo cong trướng tĩnh mạch ở đáy dạ dày thực quản v.v...

– Vai bên trái thường xuyên đau lâu ngày không khỏi, cần cảnh giác với khả năng của bệnh ở hệ thống ở hệ thống mạch vành của tim. Ngoài ra, có một số người bị chứng ung thư ở thời kì đầu như ung thư phổi, ung thư dạ dày cũng đau tương tự như viêm quanh vai, không thể coi thường được.

– Khối u đau và khối u không đau có sự khác nhau. Thực ra, thì hiện tượng khối u đau tốt hơn khối u không đau. Đúng về góc độ y học mà xem xét, nếu mặt ngoài cơ thể có bất kỳ chỗ nào (kể cả phải bụng) có khối u không đau, không ngứa, sờ vào, gõ vào không có cảm giác đau, thì phải đề cao cảnh giác, nhất là phát hiện thấy ở cổ, dưới nách, ở bẹn, buồng sữa và trong khoang bụng, sờ

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

nắn khối u thấy không đau, nhưng tương đối rắn, cứng, cần đến ngay bệnh viện khám chữa, bởi vì những khối u không đau, không ngứa đó phần nhiều là khối u ác tính, nhiều người khi đến bệnh viện khám, phần lớn đã di căn, hỏi bệnh nhân vì sao chậm đến bệnh viện khám, thì thường được trả lời là : không đau, không ngứa nên không coi nó là bệnh. Chính sự coi thường đó của bệnh nhân đã làm lỡ dịp, tốt chữa trị (tỷ lệ điều trị khỏi bệnh ung thư ở thời kỳ đầu tương đối cao). Đó là điều đáng tiếc, thường làm cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân suốt đời ân hận.

- Thường ngày không có bệnh án ngứa mà bỗng nhiên xảy ra ngứa ngáy mãi khắp toàn thân, bề mặt da thường không thấy có thay đổi gì, chỉ là ngứa ghê gớm không sao chịu nổi, và không liên quan gì đến thời tiết, dùng bất kỳ loại thuốc chữa ngứa nào cũng đều vô hiệu, khi đó phải cảnh giác với khả năng bị ung thư, cần kịp thời đến bệnh viện kiểm tra thêm. Thí dụ: Lỗ mũi bị ngứa lạ kỳ, thường là biểu hiện riêng có của bệnh u não; những bệnh ung thư trực tràng, ung thư kết tràng B thì thường biểu hiện ngứa ở hậu môn; các loại bệnh bạch huyết, ung thư phổi, ung thư thực quản, v.v... có thể có hiện tượng ngứa ngáy phát ra ở diện rộng. Vì thế, loại ngứa này đã gây ra sự chú ý và coi trọng của các chuyên gia nước ngoài, cần

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

cứ theo tư liệu quốc tế đã thể hiện rõ là bệnh ngứa xảy ra trước khi xuất hiện chứng bệnh ung thư, nó đã được coi là một triệu chứng báo trước của bệnh ung thư.

– Người ta có thói quen cho rằng mệt mỏi là kết quả tiêu hao thể lực quá mức. Thực ra thì không hẳn là như vậy, nguyên nhân gây ra mệt mỏi có rất nhiều, chủ yếu có 3 loại: một là thể lực bị tiêu hao. Hai là tinh thần bị ức chế quá, lo lắng buồn phiền, v.v... đó là nguyên nhân tâm lí. Ba là trong cơ thể đang ấp ủ một loại bệnh nào đó.

Mỗi một cơ tính sinh lí là khi mức độ hoạt động quá lớn, quá mạnh, thời gian lao động quá lâu mới xảy ra, ngoài mệt mỏi về cảm giác ra, không có kèm theo sự không thoải mái nào khác. Nếu được nghỉ ngơi, thì sự mệt mỏi đó sẽ nhanh chóng tiêu tan. Mỗi một do bệnh lí thì không giống như thế, nó là loại mệt mỏi được coi là không có ở người khỏe mạnh. Ngoài ra, đồng thời với mệt mỏi, thường kèm theo có các biểu hiện lâm sàng như sợ lạnh, phát sốt, buồn nôn, ho, tim đập mạnh và loạn nhịp, không muốn ăn... và lại, mệt mỏi cũng hết dần một cách chậm rãi hoặc không dễ dàng gì. Mỗi một do bệnh lí thường thấy ở các loại bệnh dưới đây:

– Ung thư gan nguyên phát: phát bệnh rất kín đáo và chậm chạp, thời kì đầu, ngoài triệu chứng

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

vô đường tiêu hóa ra, tín hiệu đáng coi trọng là chân tay bải hoải, vô cùng mệt nhọc, có kèm theo gầy sút tiến triển và đau vùng gan ở bụng trên bên phải.

Ngoài ra, đối với các bệnh như viêm gan siêu vi trùng, viêm thận mạn tính, lao phổi, ung thư lâm ba, v.v... mệt mỏi cũng đều là một trong các triệu chứng tương đối điển hình ở thời kì đầu.

Tóm lại, hề thấy cơ thể bị mệt quá và liên tục, không rõ nguyên nhân hơn nữa trong trường hợp không có lao động chân tay nặng nhọc hoặc đã tăng thêm thời gian nghỉ ngơi nhiều mà vẫn không hồi phục được thì cần đi bệnh viện để tiến hành kiểm tra sức khỏe một cách có hệ thống, toàn diện, để sớm chẩn đoán và điều trị.



CHƯƠNG 2

TÌM HIỂU VỀ BỆNH UNG THƯ

1. Ung thư là gì?

Nói một cách tổng quát, ung thư là một loại bệnh mà cơ thể dưới tác dụng của các nhân tố ung thư, các tổ chức tế bào cục bộ tăng nhanh một cách lạ thường, hình thành một loại sinh thể mới. Tế bào ung thư là một loại tế bào tăng trưởng khác thường so với sự sinh trưởng bình thường của các tế bào khỏe mạnh. Tế bào của cơ thể con người có quá trình sinh trưởng, phát triển, già nua và chết. Một tế bào bị lão hóa rồi chết đi thì sẽ có một tế bào khác sinh ra thay thế cho nó để duy trì tổ chức của cơ thể, duy trì các chức năng bình thường của các cơ quan. Cho nên, trong cơ thể con người, đại bộ phận tế bào đều sinh trưởng và tăng gia. Nhưng tế bào bình thường gia tăng một cách có hạn chế, cơ thể có thể kiểm soát được chúng, còn tế bào ung thư thì không như thế. Một khi nguyên tắc kiểm soát của cơ thể bị phá hủy, tế bào ung thư có thể tăng trưởng một cách vô giới hạn.

2. Nguyên nhân gây bệnh ung thư

a. Nhân tố bên ngoài:

– Các chất hóa học dẫn tới ung thư như: các loại aromatic amine, nitrosoamine, thạch tín, crom, cadimi, niken (kẽm), v.v...

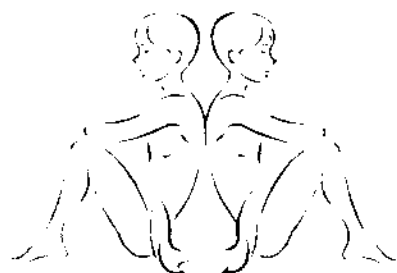
– Các hiệu ứng vật lý dẫn tới ung thư như: bức xạ điện ly, ánh sáng mặt trời và tia tử ngoại, v.v...

– Các vi sinh vật dẫn đến ung thư như: các loại bệnh độc, ký sinh, và các bệnh viêm mãn có tính kích thích.

b. Nhân tố nội tại:

- Nhân tố di truyền.
- Nhân tố chủng tộc.
- Giới tính và tuổi tác.
- Kích thích tố.
- Nhân tố miễn dịch.

3. Phân biệt khối u lành tính và khối u ác tính



KHOÍ U LÀNH TÍNH

***Nhìn dưới kính hiển vi:**

Hình thái tương tự như tổ chức bình thường.

***Cách thức sinh trưởng**

Sinh trưởng có tính bành trướng rất to, giới hạn thấy rõ ràng.

***Màng bao:**

Hoàn chỉnh.

***Mặt ngoài:**

Trơn láng.

***Tốc độ sinh trưởng:**

Sinh trưởng chậm, có khi sinh trưởng đến một mức độ nào đó thì ngừng, hoặc khối u tự tan mất.

***Di chuyển:**

Không di chuyển.

***Tái phát:**

Sau khi mổ xẻ tận gốc, không tái phát.

***Hậu quả về sau:**

Không có tai hại, không ảnh hưởng đến sức khỏe. Nhưng ở những vị trí quan trọng có thể uy hiếp tính mệnh.

***Thời gian bệnh:**

Dài.

KHOÍ U ÁC TÍNH

Tổ chức tế bào kết cấu không theo quy tắc khác biệt rất nhiều với tế bào bình thường, thường có dị hình hoặc hình dạng ấu trĩ.

Sinh trưởng có tính lan tràn, không giới hạn.

Không có hoặc không hoàn chỉnh.

Mặt ngoài sần sùi dễ thành các mụn lở loét.

Tốc độ sinh trưởng nhanh, trong một thời gian ngắn đã to thấy rõ, thường xuất hiện các triệu chứng hoại tử, chảy máu.

Thường phát sinh cục bộ hoặc di chuyển nhanh.

Không dễ mổ xẻ tận gốc, rất dễ tái phát.

Không tốt, về sau thường phát sinh các bệnh nguy hiểm, đe dọa tính mệnh.

Ngắn hơn.

4. Ung thư nguyên phát

Ung thư nguyên phát là các tế bào bình thường của các tổ chức hay cơ quan, dưới tác dụng lâu dài của các nhân tố nội tại hay bên ngoài gây ung thư, lần lần chuyển biến thành tế bào ung thư, có hình dạng các khối u nên gọi là “ung thư nguyên phát” hoặc gọi là “khối u lành tính biến thành ác tính”. Ung thư nguyên phát chiếm phần quan trọng trong các chứng ung thư ác tính. Trong cơ thể con người, ngoài các móng tay móng chân ra, hầu hết ở các bộ vị khác, tất cả các cơ quan và tổ chức đều có thể phát sinh bệnh ung thư nguyên phát.

5. Ung thư tái phát

Ung thư tái phát là chỉ các bệnh ung thư nguyên phát sau khi đã trị khỏi hoặc giảm bớt rồi, ở những chỗ đã phát sinh ung thư nguyên phát đó lại nổi lên những khối u mới, những khối u mới này được gọi là “ung thư tái phát”.

Nguyên nhân gây ra các chứng ung thư có rất nhiều, dù mọi phương diện, trong đó nhân tố quan trọng nhất là do trị chứng ung thư nguyên phát không đến nơi đến chốn. Như khi mổ, không cắt sạch hết các gốc rễ bệnh, hoặc xạ trị hay hóa trị không triệt để. Lúc đó khối u bên ngoài tuy biến mất, nhưng còn sót lại những tế bào ung thư. Chúng sẽ dẫn đến chứng ung thư tái phát, dưới tác

dụng của các nhân tố nội tại hay ngoại giới. Ví dụ như những nữ bệnh nhân đã bị ung thư chưa hoàn toàn hết bệnh, hoặc sau khi hết bệnh mà cơ thể chưa hồi phục sức khỏe đầy đủ, lại kết hôn và mang thai thì rất dễ bị tái phát. Việc mang thai đối với bệnh nhân là một sự hao tổn rất nhiều về tinh thần và thể lực, đồng thời dẫn đến sự biến đổi về nội tiết. Tình trạng này sẽ làm giảm khả năng miễn dịch của cơ thể, làm cho các tế bào ung thư còn sót lại có cơ hội hồi sinh để chứng ung thư tái phát.

6. Ung thư di căn

Ung thư di căn là các tế bào ung thư từ chỗ phát bệnh đầu tiên xâm nhập vào mạch máu, tuyến lymphatic, vào xoang tủy và máu, cho đến những bộ phận xa là các cơ quan nội tạng, hình thành loại ung thư giống hệt như loại ung thư nguyên phát. Ung thư di căn cần phù hợp hai điều kiện:

Một là vị trí phát sinh ung thư cách xa vị trí ung thư nguyên phát. Hai là tính chất của chứng ung thư đó phải giống hệt như chứng ung thư nguyên phát.

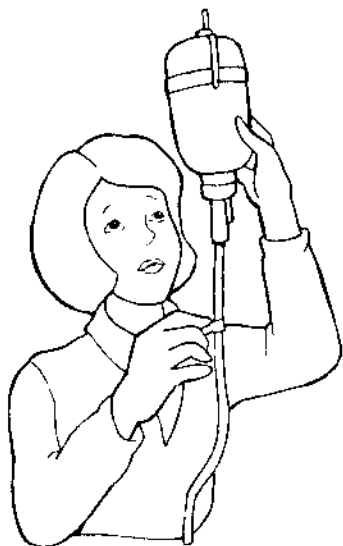
Gọi là "di căn" nghĩa là các tế bào của các khối u ác tính, sau khi biến mất ở chỗ sinh ra đầu tiên, nó sẽ thông qua các con đường khác đi đến những

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

vị trí khác nhau, vừa tiếp tục sinh trưởng các khối u có tính chất giống như khối u ác tính trước đây, các khối u ác tính này nên gọi là “khuyếch tán” mới đúng. Khuyếch tán phải bao gồm cả tính thâm nhập và di căn. Bởi vì trước khi di căn nó phải thâm nhập, cho nên di căn là hậu quả nghiêm trọng của sự thâm nhập. Các khối u ác tính thông qua các ống lâm ba, mạch máu, rồi cấy giống ở các tổ chức khác.

– Mức độ phân hóa của các tổ chức bị ung thư:

Nói một cách tổng quát, mức độ phân hóa của bệnh ung thư càng thấp, tính thâm nhập càng rõ ràng, thì sự di căn phát triển càng sớm.



Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

– Đặc điểm của cơ quan bị thâm nhập:

Bệnh ung thư rất dễ dàng di căn đến các cơ quan nào được máu cung ứng đầy đủ nhất như xương, não và gan.

– Các kích thích máy móc đối với khối u nguyên phát:

Đối với các khối u mới được hình thành bởi các khối u ác tính, nhất là các khối u thịt, nếu bị xoa ấn hoặc bị kiểm tra bằng những biện pháp không cần thiết (như ghim kim để kiểm tra) có thể làm cho các tế bào ung thư dễ xâm nhập vào hệ thống huyết dịch, càng tăng thêm nguy cơ ung thư mau di chuyển hơn.

– Trạng thái của cơ thể:

Tình trạng cơ thể của bệnh nhân suy yếu, hoặc công năng miễn dịch giảm sút đều là cơ hội tốt cho bệnh ung thư di chuyển.

Bệnh ung thư di căn bằng những con đường như sau:

- Di căn theo đường lâm ba (lympho).
- Di căn theo đường máu (tuần hoàn máu).
- Di căn theo cách cấy giống.



7. Cách thức sinh trưởng của tế bào ung thư

Bệnh ung thư sinh trưởng theo cách thức có tính thâm nhập từ từ, các tế bào ung thư tấn công vào các khe hở, các ống dẫn của các tế bào bình thường của các tổ chức chung quanh. Chúng xâm nhập và phát triển cho nên người ta khó phân biệt rõ giới hạn giữa các tổ chức bình thường và các tổ chức bị ung thư. Cách thức sinh trưởng này được xem là “sinh trưởng có tính phá hoại”.

Các khối u nổi lên ở da hoặc ở các tầng của ống dẫn phát triển ra phía bên ngoài của cơ thể hoặc tiến sâu vào trong các cơ quan, cho nên đột nhiên có những khối u sưng lên thành lồi, cách thức sinh trưởng này được gọi là “sinh trưởng có tính ngoại sinh”.

8. Khối u giao giới

Đứng giữa khối u lành tính và ác tính, khó xác định được khối u này thực sự là lành tính hay ác tính. Loại khối u thứ ba này được người ta gọi là “khối u trung gian”, còn gọi là “khối u giao giới” hoặc là “khối u biên giới” hoặc “khối u tiềm ẩn ác tính”, chúng tôi thì gọi là “khối u giao giới”.

Khối u giao giới có những đặc điểm như sau:

– Hình thái của tế bào khối u được giới hạn giữa lành tính và ác tính. Do đó, sự chẩn đoán về

mặt bệnh lý học phải tách biệt ra hai ngành rõ ràng.

Trong cách thức sinh trưởng có khuynh hướng khuếch tán cục bộ người ta quy là khối u lành tính và cắt bỏ nó đi, nhưng lại dễ tái phát. Tuy nhiên, nó không di căn hoặc di căn rất gần, cho dù có di căn hạn chế nhưng mức phát triển của nó rất chậm, không uy hiếp nhiều đối với bệnh nhân.

– Hình thái của tế bào không phù hợp với biểu hiện thực tế của nó. Hình thái của tế bào tuy thuộc loại lành tính, nhưng biểu hiện thực tế là có sự khuếch tán cục bộ, hoặc có di căn nhưng rất ít, hoặc là hình thái tế bào tuy phù hợp với loại ác tính nhưng lại không có sự khuếch tán, không có sự di căn rõ ràng của loại ác tính.

9. Ảnh hưởng của khối u lành tính đối với cơ thể con người

– Chúng làm trở ngại, tắc nghẽn và có áp lực cục bộ.

– Các tuyến nội phân tiết trong khối u lành tính thường bài tiết các kích thích tố quá nhiều, ảnh hưởng đến tình trạng của toàn cơ thể.

– Một số ít khối u lành tính có thể biến thành ác tính.

10. Những tai hại của khối u ác tính đối với cơ thể con người

– Trở ngại, tắc nghẽn và gây áp lực, các điểm này giống ở khối u lành tính, nhưng tốc độ của khối u ác tính phát triển rất nhanh và mức độ càng nặng, chẳng hạn như ung thư thực quản có thể làm tắc nghẽn ống thực quản, làm cho bệnh nhân khó nuốt thức ăn.

– Phá hoại cơ cấu và công năng của cơ quan bị ung thư, như bệnh ung thư gan, do tế bào gan bị phá hoại, và làm tắc nghẽn ống dẫn mật trong gan, khiến cho toàn cơ thể bị vàng như nghệ (bệnh vàng da).

– Xâm nhập tấn công các cơ quan lân cận, chẳng hạn như ung thư thực quản, vành bên phải của thực quản bị xuyên thủng, xâm nhập đến đường khí quản ở phía trước, hình thành các mụn nhọt trong khí quản và thực quản.

– Hoại tử, xuất huyết trong khối u ác tính, chúng phát triển rất nhanh, các tổ chức bị bệnh không được cung ứng máu đầy đủ, phát sinh ra hiện tượng hoại tử, nếu tế bào ung thư xâm nhập vào mạch máu, có thể dẫn đến sự xuất huyết, chẳng hạn như bệnh ung thư mũi thường chảy máu cam (tức xuất huyết), các bệnh nhân ung thư thường dễ bị cảm nhiễm ở các bộ phận tương ứng.

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

– Đau nhức dữ dội các tổ chức tế bào ung thư bị đè ép hoặc xâm nhập dây thần kinh, dẫn đến đau nhức ở những bộ phận tương ứng, chẳng hạn như ung thư gan, ung thư dạ dày ở thời kỳ cuối đều có những cơn đau nhức dữ dội. Ngoài ra, các bệnh ung thư tái phát sau khi bị cầm nhiễm cũng có thể gây ra những cơn đau kịch liệt.

– Phát sốt. Sự thay cù đổi mới tế bào trong tổ chức của khối u, các tổ chức bị hoại tử, cho đến các vi khuẩn xâm nhập vào cơ thể cũng làm cho bệnh nhân phát sốt, tất cả đều ở mức độ từ hơi sốt đến sốt trung bình.

– “Tính chất bệnh ác tính”, cũng có người gọi là “chất dịch ác tính”, là chi bệnh làm cho cơ thể quá gầy còm, không còn sức, thiếu máu và trạng thái toàn thân suy kiệt, nó là nguyên nhân quan trọng đưa bệnh nhân đến tử vong.

11. Các thời kỳ bệnh ung thư

– Thời kỳ đầu:

Tình trạng cơ thể vẫn bình thường, bệnh nhân không có nhiều triệu chứng mắc bệnh, vẫn tham gia lao động bình thường. Thể tích của khối u còn nhỏ, chỉ nằm trong một bộ phận của cơ quan nào đó. Phần lớn chỉ được phát hiện khi kiểm tra sức khỏe toàn bộ, hoặc kiểm tra các chứng ung thư

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

theo thông lệ. Lúc đó bệnh nhân hoàn toàn không cảm nhận được.

– Thời kỳ giữa:

Tình trạng cơ thể đều suy sụp, bệnh nhân đã thấy những triệu chứng bệnh tật, nhưng vẫn còn có thể tham gia lao động chút ít. Khối u đã tương đối lớn, có khi to hơn cả một cơ quan nội tạng của bệnh nhân. Đã có sự xâm nhập qua các tổ chức lân cận theo mức độ khác nhau, cho đến khi xuất hiện các hạch lâm ba ở xung quanh. Nhưng nó vẫn chưa di chuyển ra ngoài.

– Thời kỳ cuối:

Tình trạng cơ thể suy sụp hoàn toàn, chứng bệnh bộc lộ rõ ràng, bệnh nhân không còn sức lực, phạm vi khối u lan rộng và có hiện tượng di căn đến các vùng ở xa.

12. Cách sinh hoạt của con người và bệnh ung thư

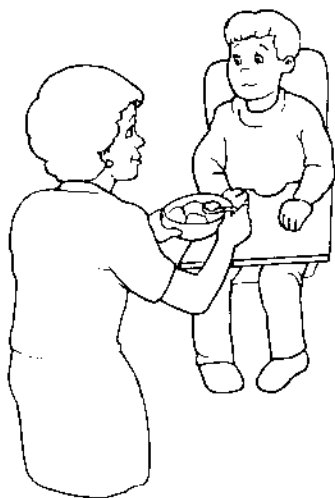
Người ta đã thống kê, trong số người chết vì bệnh ung thư: 35% là do thường hút thuốc, nết rượu (loại rượu có nồng độ quá cao và uống quá nhiều); 15% do số lượng dinh dưỡng trong ăn uống (thức ăn quá cay nóng, lượng dầu mỡ quá nhiều, béo phì, đặc biệt là những người nặng quá 180kg, thiếu các vitamin thực vật, chẳng hạn như cơ thể không đủ lượng vitamin A, v.v...); 5% do tiếp xúc lâu dài với

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

chất gây bệnh ung thư; 3% do bức xạ điện ly; 2% do khối u lành tính chuyển biến; 1% do dùng các loại thuốc khi chữa trị. Các nhân tố khác như cảm nhiễm, hành vi giới tính, v.v...

Ăn quá nhiều muối có thể bị ung thư không? Mỗi ngày nên ăn bao nhiêu là vừa đủ? Mọi người đều cho rằng, muối không phải là chất gây ra bệnh ung thư, nhưng ăn quá nhiều muối sẽ làm hại màng bao tử vì chất dịch bảo vệ màng bao tử bị phá hoại, do đó tế bào bình thường của màng bao tử sẽ bị phơi lộ ra ngoài dễ bị các chất gây ung thư xâm nhập.

Năm 1988 ở Thụy Điển có một cuộc hội nghị y học quốc tế, thảo luận đề tài "Muối và bệnh tật". Một bác sỹ người Mỹ báo cáo:



“Một loạt thí nghiệm trên các loài động vật và con người đã chứng minh cơ thể con người càng ăn lượng muối nhiều chừng nào thì tỷ lệ mắc các bệnh ung thư gan, ung thư thực quản, ung thư bàng quang càng cao chừng bấy.”

Do đó trong lúc ăn uống, không nên dùng những thức ăn quá nhiều muối để tránh tổn hại sức khỏe.

13. Phơi nắng quá nhiều có thể bị ung thư không?

Mọi người đều cho rằng phơi nắng thường rất có ích cho sức khỏe.

Nhưng trong những ngày nóng bức, nếu xem thường việc bảo vệ da, để ánh mặt trời nóng chiếu quá nhiều và quá lâu vào da thịt, có thể làm tổn thương làn da. Trong ánh sáng mặt trời có tia tử ngoại làn sóng rất ngắn, cơ thể sau khi bị nó chiếu thẳng vào da sẽ có hiện tượng sung huyết cục bộ, bị sưng phù, bị những vết bầm đen, nghiêm trọng hơn sẽ nổi những mụn nước rất nóng, người bệnh có cảm giác như bị bỏng và đau đớn. Có khi vồng mào của mắt bị sung huyết, mặt mũi sưng phù, buồn nôn, hồi hộp, choáng váng phản ứng như bị cảm nắng. Tia tử ngoại chiếu vào cơ thể lâu dài thì các tổ chức và tế bào da sẽ biến đổi, các hạch đường và hạch acid trong tế bào cũng sẽ biến đổi, từ đó cơ thể có thể phát sinh ung thư.

14. Nhân tố tinh thần có quan hệ gì với bệnh ung thư?

Các nhà khoa học sau khi nghiên cứu và phân tích một số lớn bệnh nhân đang điều trị, cũng như thí nghiệm trên các loài động vật, đều chỉ ra rất rõ ràng, khi con người bị kích động đột ngột, tín hiệu kích động được truyền đến khu não bộ phía dưới, vừa gây ra hai phản ứng:

- Một là ảnh hưởng đến hệ thống miễn dịch.
- Hai là điều tiết công năng hoạt động của não thùy thể.

Dưới ảnh hưởng của những kích thích không tốt, công năng điều tiết nội tiết tố của não thùy thể bị giám sát, làm cho nội tiết tố bị rối loạn. Nặng hơn nữa là ảnh hưởng đến công năng miễn dịch của cơ thể, mô tim, hạch lâm ba và cơ quan tạo ra bạch huyết cầu sẽ bị giám xuống, số lượng tế bào bạch huyết trong máu sẽ tụt giảm. Công năng miễn dịch của cơ thể bị sút giảm, thúc đẩy tế bào ung thư sinh trưởng và phát triển mạnh hơn. Đồng ý nhấn mạnh thất tình của con người (mừng, giận, lo, nghĩ, buồn, sợ, hốt hoảng) là những nhân tố quan trọng gây ra bệnh tật. Con người do tinh thần bị kích động, tình cảm dao động, dẫn đến âm dương mất hài hòa, khí huyết hỗn loạn, công năng của tạng phủ cũng xáo trộn. Chính khi hao tổn, thúc đẩy các loại bệnh tật sinh ra và phát triển.

15. Công năng miễn dịch của cơ thể có liên quan gì đến bệnh ung thư?

Sức miễn dịch của cơ thể khỏe mạnh có tác dụng chống lại bệnh ung thư, bởi vì tế bào ung thư và tế bào khỏe mạnh của cơ thể có sự khác biệt rất lớn, thuộc "loại khác giống". Nói một cách cụ thể, sức miễn dịch chống cự quyết liệt bệnh ung thư, chính nhờ sức miễn dịch của các tế bào và các chất miễn dịch tích cực (kháng thể) mà cơ thể kịp nhận biết được sự đột biến trong các tế bào nhiễm bệnh, trong đó có tế bào ung thư, và sau đó sẽ tấn công và tiêu diệt chúng.

Tác dụng này còn được gọi là "tác dụng giám thị miễn dịch", là hệ thống cảnh cáo rất tốt của cơ thể con người.

Nói tóm lại, sức miễn dịch bình thường có tác dụng chống lại bệnh ung thư, khi sức miễn dịch bị suy giảm sẽ thúc đẩy các bệnh ung thư phát sinh. Cho nên, ứng dụng hợp lý năng lực miễn dịch để khống chế bệnh tật, tránh làm tổn thương đến hệ thống miễn dịch là một điều cực kỳ quan trọng. Đồng thời, sử dụng các phương pháp điều chỉnh tốt hệ thống miễn dịch, tăng cường sức miễn dịch của cơ thể, đó là mở ra một con đường mới để chữa trị các bệnh ung thư, đó gọi là "liệu pháp miễn dịch", dùng chữa các loại bệnh ung thư vốn chưa có thuốc đặc trị.

16. Thường ăn các loại thực phẩm hun khói dễ dẫn đến bệnh ung thư

- Vì trong các thực phẩm hun khói có chứa chất benz [a] anthracene dễ gây bệnh ung thư. Benz [a] anthracene (các chất carbua thơm đa vòng) có nhiều nguồn gốc vật chất chứa trong khói, trong quá trình hun khói có thể làm ô nhiễm thực phẩm. Trong thịt vốn đã có sẵn mỡ, lúc hun khói, nếu không khéo léo cũng sẽ sinh ra benz [a] anthracene. Ngoài ra chiên xào nướng quá độ nóng cũng có thể sinh ra chất độc tai hại này.

- Trong thực phẩm hun khói còn chứa nhiều chất khác gây ra bệnh ung thư. Hội nghiên cứu bệnh ung thư của Nhật Bản đã phát hiện trong các thực phẩm hun khói có một chất gây ra sự đột biến. Thí nghiệm trên các loài động vật cho thấy, độc tính của chất này gấp 100 lần chất benz [a] anthracene. Nhưng thành phần hóa học của chất độc này chưa xác định cụ thể.

Nhân tố quyết định nào trong các thực phẩm hun khói dẫn đến bệnh ung thư?

- Do số lượng thực phẩm này đưa vào cơ thể. Ăn càng nhiều loại thực phẩm hun khói thì lượng benz [a] anthracene gây ung thư vào cơ thể càng nhiều. Cho nên các thực phẩm hun khói không nên coi là thức ăn thường dùng mỗi ngày.

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

– Do phương pháp hun khói. Dùng lửa than để hun khói, 1 kg thịt sẽ sinh ra 2.6mg đến 11.2mg chất benz [a] anthracene gây ung thư. Nếu dùng các loài cây làm củi, 1kg ruột tực sẽ sinh ra 88.5mg chất benz [a] anthracene gây ung thư. Cho nên tốt nhất là lựa loại than tốt mà hun khói. Hơn nữa trong lúc hun khói, đừng để cho thức ăn tiếp xúc trực tiếp với ngọn lửa, thời gian cũng không nên kéo dài quá.

– Do chính loại thực phẩm. Các chế phẩm hun khói thuộc thịt động vật chứa nhiều chất gây bệnh ung thư hơn. 1kg thịt dê hun khói có chứa gần 250mg chất benz [a] anthracene gây ung thư. Còn hun khói các loài thức ăn bột như nướng khoai lang, bánh mì thì hàm lượng chất độc rất ít.

17. Đeo đồ trang sức như vàng bạc có thể bị bệnh ung thư

Tại sao các vật trang sức bằng vàng bạc lại tiềm ẩn tính phóng xạ? Chẳng hạn như đồ trang sức là vàng. Một số nguyên tố có tính phóng xạ như cobaltum, polonium, radium, v.v... thường ở chung với mỏ vàng. Trong khi khai mỏ để lấy vàng, hoặc trong quá trình tinh lọc chế biến thành đồ trang sức, một số chất có tính phóng xạ vẫn còn bám theo các vật này. Trong lúc sử dụng, những vị trí đeo các vật trang điểm này dễ bị tổn hại nhất.

Các nguyên tố có tính phóng xạ không thể đồng loạt xâm nhập vào cơ thể qua con đường hô hấp, tiêu hóa hay xâm nhập qua da thịt, nhưng chúng thấm từ từ, tích tụ trong cơ thể, cho đến khi tích trữ một lượng nhất định nào đó, chúng sẽ gây ra tổn hại toàn thân, làm cho máu, xương, hệ thống sinh thực biến chuyển thành ác tính.



13. Khói dầu trong nhà bếp có thể gây ra bệnh ung thư

Căn cứ theo các thí nghiệm trên loài động vật, người ta phát hiện là các loại dầu cải, dầu đậu, khi đốt đến 270°C đến 280°C , nó sẽ sinh ra chất khói kết tụ, chất khói này có thể làm tổn thương nhiễm sắc thể của tế bào, điều này được xem như có liên quan đến việc phát sinh ra bệnh ung thư. Các loại

dầu không bị đốt nóng sẽ không có sự tổn hại này, đun dưới 240°C, thì sự tổn hại cũng rất ít. Cho nên, ăn dầu đun với nhiệt độ quá cao, nhất là đun đến khi dầu bốc khói lên, sẽ sinh ra một số chất độc hại, nhất là khi dùng dầu để chế biến thức ăn, cả phòng bốc lên khói dầu khi xào nấu, rất nguy hại cho cơ thể. Dầu được dùng xào đi xào lại nhiều lần để nấu ăn thì độ nguy hiểm càng lớn và thân thể sẽ bị tổn hại nhiều.

19. Các tính tiêu cực có thể dẫn đến bệnh ung thư

– Những người có tính cách tình cảm hướng nội, hay buồn bực, uất ức trong lòng, phản ứng chậm chạp, tương đối cô quạnh, hay có ảo tưởng, luôn ở trong tâm trạng lo nghĩ, những việc rất nhỏ trong sinh hoạt cũng lo nghĩ không yên, tâm tính luôn luôn rơi vào trạng thái căng thẳng, hoặc có thái độ tiêu cực, thường trốn tránh hiện thực; thay đều có khuynh hướng mắc bệnh ung thư. Sau khi nghiên cứu, các nhà khoa học cho rằng người không độ lượng khoan dung đối với người khác, dễ tích chứa uất ức che dấu những sai lầm, dấu kín khuyết điểm của mình, chỉ nghĩ đến bản thân mình, khó hòa hợp với người khác, ý chí tự chủ kém, luôn than thân trách phận, trầm lặng ít nói, không muốn thổ lộ những điều ảm ức bực bội, qua kim nên tình cảm của mình, đều rất dễ bị bệnh ung thư. Các nhà nghiên cứu của Mỹ sau khi theo dõi

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

và phân tích tình trạng tâm lý và sức khỏe của 1300 sinh viên tốt nghiệp đại học y khoa họ đã phát hiện, tất cả những người tương đối xa rời người khác hoặc dễ cáu gắt, rắc rối so với người bình thường càng dễ bị các chứng ung thư hệ thống tiêu hóa và hệ thống tuyến dịch lâm ba như ung thư ở dạ dày, ở tuyến tụy, ở trực tràng, ở đại tràng, v.v... Kết quả điều tra nói trên còn biểu hiện rõ, khả năng mắc bệnh ung thư của các học sinh có cách trầm lặng lo nghĩ, luôn kìm nén tình cảm, có nguy cơ bị ung thư cao gấp 15 lần so với những học sinh không kìm chế tình cảm của mình. Một nhà tâm lý học Đức đã tiến hành điều tra nghiên cứu trong 10 năm về nội dung tương tự nói trên, kết quả cũng giống như báo cáo của các nhà nghiên cứu người Mỹ.

Vì sao tính cách cá nhân không tốt có thể dẫn tới bệnh tật, có bệnh thậm chí rất nghiêm trọng? Bởi vì người ta quen sử dụng cá tính tiêu cực (như ưu uất, nóng nảy, cuồng vọng...) của mình để đàn áp tình cảm, và luôn luôn suy tư về những mâu thuẫn xung đột trong nội tâm. Trường kỳ bị áp lực như vậy, sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến hệ thống trung khu thần kinh hoặc gián tiếp ảnh hưởng đến bộ phận sinh ra nội tiết tố và kích thích tố hormon sẽ làm giảm công năng miễn dịch, do đó làm tăng thêm khả năng gây ra bệnh ung thư. Tư liệu thống kê chứng tỏ nguyên nhân bệnh của 93% số người

bị ung thư và bệnh nội khoa nặng có liên quan đến tính cách hướng nội của bệnh nhân. Từ đó, có thể thấy thay đổi cá tính không tốt có ý nghĩa rất quan trọng đến việc đề phòng bệnh tật.

20. Cách ăn uống gây ra bệnh ung thư

Qua các cuộc điều tra, các nhà khoa học phát hiện ra rằng, 50% trong số bệnh nhân nữ và 30% trong số bệnh nhân nam đều do ăn uống mà mắc bệnh ung thư. Do đó “Ung thư từ miệng mà vào”, câu nói này nhất định có đạo lý của nó. Ví dụ như cứ ăn mãi một loại thức ăn lâu dài với số lượng nhiều sẽ phá hoại công năng của niêm mạc dạ dày, làm cho thành bao tử bị lở loét rồi biến thành ung thư dạ dày. Những thức ăn tẩm muối, xào nướng quay như thịt nguội, Lạp xưởng, cá nướng, gà quay, trong quá trình gia công chế biến dùng quá nhiều phẩm màu nhân tạo và các thứ hình thành từ nitrosoamine. Trường kỳ ăn mãi các loại thức ăn này cũng sẽ dẫn đến mắc bệnh ung thư (Người mắc bệnh ung thư dạ dày phần nhiều là do ăn các loại thức ăn ngâm muối này.) Kế đó là do ăn những thứ ăn thiếu vitamin. Ví dụ như nếu ăn thực phẩm thiếu vitamin thì ruột già, tuyến vú, buồng trứng, cổ họng, và đường tiểu... có tỷ lệ phát bệnh ung thư cao hơn. Thiếu vitamin, sức đối kháng của cơ thể sẽ giảm sút, cũng dễ dẫn đến bệnh ung thư.

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

Các cuộc nghiên cứu khoa học chứng minh các bệnh ung thư vòm miệng, cổ họng, thực quản, dạ dày, tuyến tiền liệt, trực tràng, kết tràng, tuyến vú... đều có liên quan đến thức ăn. Chúng ta có thể thông qua sự thay đổi thói quen ăn uống và cách chế biến thực phẩm để ngăn ngừa các bệnh ung thư phát sinh.

Thức ăn nào dễ sinh ra men nấm độc tố gây ung thư?

Các men nấm độc tố có thể sinh trưởng trên đậu phộng, mầm hạt cây bông, đậu nành, bắp, cao lương, kê, gạo và sinh ra độc tố. Nói tóm lại, lương thực, các loại dầu ăn, trong quá trình dây chuyền từ thu hoạch, vận chuyển, vào sân phơi và tích trữ vào kho, cho đến khi chế thành thực phẩm chúng đều có thể bị nhiễm men nấm độc. Trong đó, chỗ tích trữ lương thực không thông thoáng, ẩm ướt là những điều kiện cho vi khuẩn nấm sinh trưởng và sinh ra độc tố. Suy rộng ra, các thực phẩm bị thối rửa lên nấm mốc, kể cả trái cây, rau cải, đều có thể sinh ra men nấm độc tố.



21. Những cách sinh hoạt có thể gây ra bệnh ung thư

- Thực phẩm dẫn đến ung thư.
- Trong thực phẩm chứa các chất ammonium nitrite dẫn đến ung thư.
- Trong thực phẩm có loại vi khuẩn sinh mốc dẫn tới ung thư.
- Các loại gia vị thêm vào thức ăn dẫn tới ung thư.
- Các loại dọt mầm rau cải dẫn đến ung thư.
- Cách dinh dưỡng dẫn đến ung thư.
- Hút thuốc dẫn đến ung thư.
- Uống rượu dẫn đến ung thư.
- Một số chất trong thức uống dẫn đến ung thư.
- Không khí ô nhiễm dẫn đến ung thư.
- Thuốc trừ sâu nông nghiệp dẫn đến ung thư.
- Thuốc chữa bệnh dẫn đến ung thư.

22. Các phương thức ngăn ngừa bệnh ung thư

- Không hút thuốc.
- Bớt uống rượu.
- Tránh các chất nấm mốc.
- Loại trừ chất nitrosamine.
- Nhai kỹ khi ăn.

- Chở dùng quá nhiều dầu mỡ.
- Ít ăn loại thực phẩm hun khói (chiên, quay, nướng).
- Loại trừ sạch khói dầu mỡ trong không khí nhà bếp ra.

23. Bệnh ung thư xuất hiện khác nhau giữa nam và nữ

- Khác biệt do kết cấu giữa nam và nữ. Ví dụ như bệnh ung thư yết hầu, 90% là nam giới mắc phải, có thể do vị trí yết hầu của nam giới hơi thấp hơn, dễ bị ô nhiễm, dễ bị kích thích bởi thức ăn.
- Cách sinh hoạt khác nhau. Phần lớn nam giới thích hút thuốc uống rượu, cả 2 loại này rất dễ gây bệnh ung thư.
- Công việc khác nhau. Phạm vi công việc của nam giới rất rộng, cơ hội tiếp xúc với môi trường gây bệnh nhiều hơn, như làm trong hầm mỏ, lò nung, v.v...
- Tính tình khác biệt. Tính đàn ông luôn luôn hướng ngoại, hoạt động xã hội nhiều hơn, rất dễ bị ảnh hưởng và kích thích tinh thần thường xuyên.
- Nội tiết tố khác biệt. Thí dụ như bệnh ung thư vú và ung thư tử cung đều được cho là có liên quan đến kích thích tố nữ.

24. Bệnh ung thư ở người lớn tuổi

Người lớn tuổi thường phát sinh các loại khối u ác tính, có nghĩa là, một người lớn tuổi cũng một lúc có thể mắc các loại ung thư nguyên phát của các cơ quan nội tạng. Theo thống kê ghi nhận, 10% bệnh nhân ung thư là người lớn tuổi. Tuổi càng lớn, tỷ lệ bị khối u ác tính càng cao.

Các triệu chứng ung thư tiềm ẩn trong nhiều người lớn tuổi, không ít người lớn tuổi trước đây không hề thấy có triệu chứng đặc biệt của bệnh ung thư. Sau khi họ chết, thân thể được giải phẫu, mới phát hiện ra các loại ung thư. Tuổi càng lớn, càng tiềm phục nhiều loại ung thư trong cơ thể.

Người tuổi trẻ mắc bệnh ung thư thường biểu hiện những triệu chứng đặc biệt, còn người lớn tuổi, thường do thân thể dần dần suy nhược, hoặc do cùng phát các chứng bệnh khác, nên thường không biểu hiện những triệu chứng khác thường. Chẳng hạn như suy nhược, đau nhức toàn thân, v.v... rất dễ xem là biểu hiện của bệnh già rồi xem thường mà bỏ qua.

Do tuổi già nhiều loại bệnh phát sinh, rất nhiều triệu chứng của các loại bệnh này tương tự như triệu chứng của bệnh ung thư, nên thường bị chẩn đoán lầm là các bệnh bình thường. Thí dụ như ung thư xương dễ bị nhận lầm là bệnh thấp

khớp hay viêm đốt xương, vì có triệu chứng đau nhức như nhau. Bệnh ung thư tuyến tiền liệt thường hay đi tiểu, và nước tiểu ít, gắt, khó khăn, ống dẫn tiểu bị hẹp lại, đi tiểu nhiều lần, rất giống như người đàn ông lớn tuổi, bị bệnh tuyến tiền liệt sưng to. Bệnh ung thư ruột già và dạ dày cũng có triệu chứng ăn uống không được, thói quen đi tiêu thay đổi, tương tự nhưng biểu hiện suy thoái của dạ dày và ruột già. Bệnh ung thư phổi thời kỳ đầu cũng có triệu chứng ho hen, ngực đau dễ bị nhận lầm với bệnh viêm khí quản hay viêm thực quản mãn tính.

Sự di căn của bệnh ung thư ở người lớn tuổi tương đối ít hơn, khi phát hiện ra ung thư, ít khi thấy nó di chuyển đến các bộ phận khác của cơ thể, có thể là do bệnh ung thư ở người lớn tuổi phát triển chậm, năng lực kháng bệnh đã suy yếu, nên họ chết trước khi nó lan qua các cơ quan khác, hoặc chết do các bệnh khác.

Tại sao người lớn tuổi dễ bị bệnh ung thư?

– Vì cơ hội gây bệnh tăng nhiều. Trong số nguyên nhân gây bệnh, 80% là do nhân tố từ bên ngoài, trong số này phần lớn là do các yếu tố hóa học. Người ta sống và làm việc trong những hoàn cảnh chứa nhiều nhân tố gây ra loại bệnh quái ác này, hoặc ít nhiều tiếp xúc với chúng. Người tuổi càng lớn, thời gian tiếp xúc càng lâu dài, cơ hội

gây bệnh càng lớn. Cho nên tỷ lệ phát bệnh ung thư càng cao theo tuổi tác.

– Vì “thời kỳ tiềm phục của ung thư” đòi hỏi một quá trình kéo dài lâu năm. Quá trình có thể từ 10 năm đến 10 năm, giai đoạn này là “thời kỳ tiềm phục của bệnh ung thư”. Ví dụ như công nhân tiếp xúc với dầu khí than đá, “thời kỳ tiềm phục là 20 năm”, bệnh ung thư da của họ mới phát ra. Những người tiếp xúc với chất hóa học trong công nghiệp, trải qua 10 đến 12 năm, bệnh ung thư bàng quang của họ mới phát, dài nhất là 38 năm. Như thế, người ta khi công tác, nếu bắt đầu tiếp xúc với các nhân tố gây ung thư, từ lúc 20 – 30 tuổi thì thường thường sau 40 – 50 tuổi mới phát bệnh. Đó là hiện tượng hình thành tự nhiên của bệnh ung thư ở người lớn tuổi.

– Vì “công năng miễn dịch” suy giảm, tuổi tác càng cao, quá trình suy lão càng đến gần, và “công năng miễn dịch” cũng do đó mà giảm sút. Thí dụ như trong số tế bào miễn dịch, bạch huyết cầu có tác dụng quan trọng nhất, nhưng khi đến tuổi già, số lượng tế bào bạch huyết này trong máu giảm thiểu rất rõ ràng. Hàm lượng Thymosin trong máu vốn có liên quan với công năng miễn dịch, từ 40 tuổi trở lên cũng dần dần giảm xuống. Sự suy giảm của công năng miễn dịch làm cho năng lực của tế bào miễn dịch không đủ sức tiêu trừ các tế bào đột

biến, làm cho loại tế bào này dễ trở thành tế bào ung thư. Do đó khi “công năng miễn dịch” suy giảm, rõ ràng là giai đoạn dễ dàng cho bệnh ung thư phát ra.

- Vì “tính dễ cảm nhiễm” của tổ chức và tế bào tăng cao nường theo sự suy lão của tổ chức tế bào, “tính dễ cảm nhiễm” của cơ thể đối với chất gây ung thư càng cao. Người ta nhận định đây chính là diêm then chốt dễ bị mắc phải bệnh ung thư của người lớn tuổi.

25. Bệnh ung thư ở trẻ em

- Bệnh bạch huyết (ung thư máu).
- Bệnh ung bướu tế bào vồng mạc mắt.
- Bệnh ung bướu não trẻ em.
- Bệnh ung bướu tế bào mẹ của thận.
- Bệnh ung bướu dịch hoàn.



Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

Thời kỳ trẻ mắc phải bệnh ung thư có hai đặc điểm:

- Mức độ ác tính cao, bệnh tình phát triển rất nhanh.

- Rất miễn cưỡng với các loại chữa trị của Tây y xạ trị, hóa trị, tế bào rất dễ tiêu diệt.

Do đó, các bệnh ung thư trẻ em cần phải đặc chú ý trong giai đoạn đầu để chữa trị ngay. Cha mẹ và người nuôi dưỡng cần phải tận tâm chăm sóc trẻ, có thể kiểm tra định kỳ để diệt trừ ung bướu khi chúng vừa mới manh nha.

26. Có cần giữ bí mật đối với người bệnh ung thư không?

Xuất phát từ quan điểm làm sao để giảm nhẹ gánh nặng tinh thần của bệnh nhân, giảm thiểu cảm giác nặng nề tự mình phải chống chọi với bệnh tật, sự giữ bí mật đối với bệnh nhân trong giai đoạn thích hợp nào đó là điều cần thiết. Ở một phương diện khác, điều quan trọng mà chúng tôi muốn nói, là đem điều bí mật này chủ động nói cho bệnh nhân biết, chứ không phải cố gắng che giấu họ theo kiểu "tạo bức tường cách ly âm thanh". Mục đích của chủ trương nói rõ cho bệnh nhân biết, chung quy chính vì lợi ích của bản thân bệnh nhân, muốn phối hợp trực tiếp với họ để chữa trị cho có kết quả.

Đối với những bệnh nhân ung thư có khả năng trị dứt bệnh rất cao, như ung thư cổ tử cung, ung thư máu, ung thư da, ung thư bàng quang, ung thư dương vật, và các khối u ác tính trong thời kỳ đầu. Hiệu quả chữa trị rất nhiều hy vọng, tỷ lệ lành bệnh rất cao, các bệnh ung thư đó nhất định không uy hiếp sinh mệnh của bệnh nhân. Thế thì, chúng ta khổ sở che giấu họ làm gì? Tốt hơn, một là phải giải thích cho họ nghe rõ bệnh tình một cách khách quan và khoa học, hai là yêu cầu họ phải tích cực chữa trị và sau đó là chỉ dẫn cách điều dưỡng để lấy lại sức khỏe cho mau chóng. Một khi bệnh nhân không biết gì, sợ hãi một cách mù quáng, tinh thần hoàn toàn suy sụp thì chẳng khác nào họ chờ cái chết đến; chỉ bằng giải thích rõ cho bệnh nhân hiểu, để họ tự động phối hợp với thầy thuốc chữa trị với một niềm tự tin chiến thắng bệnh. Hai trạng thái tâm lý đó sinh ra hai hiệu quả hoàn toàn khác nhau, mà trạng thái sau rõ ràng có ích lợi đối với việc chữa trị bệnh tật hơn.

27. Khối u ác tính có thể di truyền

Quan sát trên lâm sàng, người ta thường thấy con cháu của người mắc bệnh ung thư, tỷ lệ mắc chứng bệnh này tương đối cao hơn so với những người có bậc tiền bối không mắc bệnh. Thí dụ như

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

con cái của người mắc bệnh ung thư dạ dày tỷ lệ mắc bệnh của họ cao hơn gấp 4 lần con cháu của những người không mắc bệnh. Tỷ lệ con gái của người mẹ mắc bệnh ung thư vú mắc bệnh này cũng cao hơn. Người ta còn thấy các bệnh khác như bệnh ung thư thực quản, ung thư gan, ung thư cổ họng, ung thư ruột cũng có tỷ lệ như thế. Như bệnh ung thư tuyến kết tràng có tính di truyền, các thành viên trong gia tộc bị gen di truyền không chế nên dễ phát chứng bệnh này. Loại bệnh nhân này, 50% là phát bệnh sau tuổi 30, tuổi chết của họ bình quân là ở tuổi 40, sớm hơn 15 đến 20 năm so với con cháu của người không mắc chứng bệnh ung thư tuyến kết tràng. Đó là cách thức di truyền gián tiếp của loại bệnh ung thư này, nghĩa là theo gen di truyền, 50% sẽ thành bệnh ung thư sau này. Cho nên người ta có thể nói bệnh ung thư là loại bệnh có tính di truyền.

28. Người quá béo phì dễ mắc bệnh ung thư

Một số tư liệu thống kê chứng minh, những người quá béo phì tỷ lệ mắc bệnh ung thư cao hơn, đặc biệt là các loại bệnh ung thư vú, ung thư buồng trứng, ung thư kết tràng, nếu so với người không béo phì. Hơn nữa, người béo phì sau khi phát bệnh ung thư, bệnh rất dễ di căn và tỷ lệ tử vong cao hơn.

29. Ăn quá nhiều chất đạm (protein) dễ bị bệnh ung thư

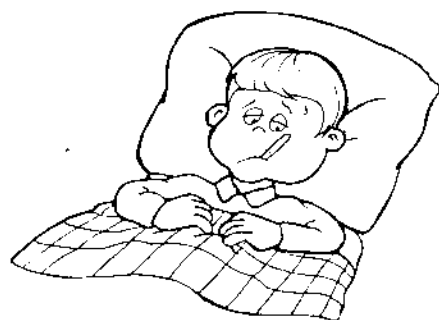
Để nâng cao mức sống trung bình, có người bắt đầu bắt chước và tập theo thói quen ăn uống của người phương Tây, nghĩa là ăn rất nhiều thức ăn có chất thịt và sữa bò. Căn cứ vào nhu cầu dinh dưỡng mà xét, người ta không cần thiết phải ăn quá nhiều chất đạm. Hơn nữa, rất nhiều người nhận định rằng, ăn quá nhiều chất đạm, có tác dụng thôi thúc phát sinh ra bệnh ung thư

30. Bệnh biến tiền ung thư

Các tế bào trong cơ thể khỏe mạnh, dưới tác dụng lâu dài của các nhân tố gây bệnh ung thư, chúng biểu hiện trước nhất là số lượng tế bào tăng cao, nhưng hình dạng tế bào vẫn chưa biến đổi, trong bệnh lý gọi sự tăng trưởng này là “sản sinh gia tăng có tính đơn thuần”. Sau đó, đồng thời với số lượng tế bào tăng cao, hình dạng của tế bào sẽ bắt đầu biến đổi, được gọi là “sản sinh gia tăng có tính bất quy tắc”. Nếu như tiếp tục phát triển, hình dạng của tế bào sẽ biến đổi khác hẳn với tế bào khỏe mạnh ban đầu (còn gọi là “tính dị biệt”) dần dần trở nên nghiêm trọng hơn, nhưng chưa phát triển thành ung thư. Giai đoạn này thuộc về giai đoạn tiền ung thư. Gọi “bệnh biến tiền ung thư” là lúc bệnh chuyển biến trước khi thành ung

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

thư, tuy lượng tế bào tăng cao có khuynh hướng biến thành tế bào ung thư, nhưng chưa biến thành bệnh ung thư thực sự. Hơn nữa không phải tất cả các tế bào trong giai đoạn “bệnh biến tiền ung thư” đều phát triển thành ung thư. Phần lớn các tế bào này đều ở trong trạng thái “ngựa chạy bên bờ vực thẳm”, chúng ở trạng thái này rất lâu, thậm chí có thể “quay đầu là bờ”, chúng biến mất và nhường lại lớp tế bào mới khỏe mạnh như xưa, chỉ có một số lượng rất ít tế bào trong giai đoạn “bệnh biến tiền ung thư” tiếp tục phát triển để cuối cùng biến thành ung thư.



Trong giai đoạn bệnh biến tiền ung thư thường thấy hiện tượng như sau:

- Có đốm trắng ở niêm mạc.
- Viêm bao tử (có tính suy sụp).
- Loét cổ tử cung.
- Tuyến nang của vú tăng trưởng.

- Bệnh quáng mắt khi ra ánh sáng của người già.
- Bệnh khô da vì thiếu sắc tố.
- Khối u trong hệ thống tiêu hóa.
- Một số khối u lành tính.

31. Dấu hiệu thời kỳ đầu của các bệnh ung thư do Tổ chức Y tế thế giới đưa ra

- Các khối cứng hình thành mà chúng ta có thể sờ được như ở tuyến vú, ở da, ở lưỡi.
- Những khối u bumps đen nổi lên và biến đổi rõ ràng.
- Trạng thái tiêu hóa bất bình thường kéo dài không dứt.
- Nôn mửa, ho khan, nuốt thức ăn khó khăn kéo dài không hết.
- Kinh nguyệt không bình thường, thường ra máu rất nhiều, xuất huyết ngoài lúc có kinh.
- Không rõ lý do xuất huyết ở mũi, tai, bàng quang hay đường ruột.
- Những vết thương kéo dài không lành, các chỗ viêm sưng không tan.
- Trọng lượng cơ thể giảm xuống mà không rõ nguyên nhân.

32. Mười triệu chứng lớn của bệnh ung thư theo Đông y

- Các khối viêm sưng không tan, có thể sờ mó được ở trên vú, da, lưỡi và các bộ phận khác trên cơ thể.
- Mụn nhọt hoặc đốm đen biến đổi rõ ràng (như màu sắc biến thâm đen một cách nhanh chóng, ngứa ngáy, rụng lông, chảy nước vàng dịch, lở loét, xuất huyết).
- Tiêu hóa không tốt, kéo dài triền miên.
- Mặc ghen khi nuốt thức ăn, đau nhức dữ dội, lồng ngực căng khó chịu, cảm thấy có vật gì trong thực quản, hoặc phần trên bụng đau nhức.
- Tai ù, nghe kém, mũi nghẹt, chảy máu cam, đàm và nước mũi có dính máu, nhức đầu, khối u sưng ở cổ.
- Kinh nguyệt không đúng kỳ, ra huyết nhiều, âm đạo xuất huyết sau định kỳ kinh nguyệt, hoặc sau khi đã dứt kinh, sau khi giao hợp bị xuất huyết.
- Khàn giọng, ho khan, trong đàm có máu, liên tục không dứt.
- Đi tiêu phân có máu, có chất nhờn, tiêu chảy hoặc táo bón cứ thay phiên nhau, không rõ nguyên nhân. Nước tiểu có máu, không rõ nguyên nhân.
- Vết thương lở loét trị mãi không lành.

– Thân thể bị giảm cân liên tục, không rõ nguyên nhân.

33. Cách sinh hoạt phòng bệnh ung thư

Hội nghiên cứu bệnh ung thư Nhật Bản đưa ra đề nghị như sau:

– Ăn uống phải vừa hợp khẩu vị vừa bảo đảm đủ chất dinh dưỡng.

– Đừng ăn mãi một thức ăn gì, không dùng cùng một loại thực phẩm lâu dài.

– Ăn uống vừa phải.

– Tránh uống rượu quá nhiều.

– Không hút thuốc

– Dùng đủ lượng vitamin A, C và E, ăn thực phẩm có đủ vitamin.

– Không ăn thức ăn quá mặn và quá cay nóng.

– Không ăn thức ăn nướng khét.

– Không ăn thức ăn đã lên nấm, mốc.

– Tránh phơi mình dưới nắng gắt.

– Đừng lao lực quá độ.

– Luôn luôn giữ vệ sinh.

34. Mười sáu cách phòng bệnh ung thư

– Ăn uống đa dạng, đừng ăn mãi một món.

– Ăn loại thức ăn chứa nhiều vitamin, kể cả rau

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

cải, trái cây và gan của động vật, v.v...

- Không ăn quá nhiều dầu mỡ, nên ăn nhiều rau cải tươi.

- Không ăn các thức ăn hư lên meo mốc.

- Không uống rượu say, mỗi ngày uống không quá một lạng.

- Không hút thuốc, đây là cách phòng ngừa bệnh ung thư hữu hiệu nhất.

- Chú ý vệ sinh miệng, kịp thời trị các bệnh răng, nướu, đeo răng giả vừa vặn, để ngăn bệnh ung thư vòm miệng.

- Lúc ăn phải nhai kỹ nuốt từ từ, không ăn thức ăn quá cay nóng.

- Chớ nên ăn bạo uống bạo, không ăn thức ăn nướng khét, bột ăn đồ chiên xào, không ăn nhiều những thức ăn quá kích thích.

- Chú ý nhà bếp phải thông thoáng, giảm tối đa nhà bếp bị ô nhiễm vì khói dầu mỡ.

- Đừng phơi nắng trong những ngày nắng gắt, để phòng bệnh ung thư da phát sinh.

- Đừng lạm dụng thuốc thang, nhất là đừng lạm dụng thuốc kích thích, hoặc dược vật có chất độc, không dùng các loại thuốc gây ung thư.

- Đề nghị phụ nữ sau khi sanh đẻ nên cho con bú sữa mẹ để giảm thiểu bệnh ung thư vú.

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

– Chú ý tính đạo đức, tính vệ sinh, đề cao kế hoạch hóa gia đình, có thể ngăn ngừa bệnh ung thư cổ tử cung, ung thư âm đạo, và bệnh Aids phát sinh.

– Tập thể dục nhiều, sinh hoạt có quy luật, tránh lao lực quá độ vì bệnh ung thư sẽ thừa lúc cơ thể suy yếu mà xâm nhập.

– Bồi dưỡng tinh thần lạc quan và cá tính khoát đạt.

35. Nguyên nhân nào dẫn đến gây ồm trong bệnh ung thư

– Bệnh ung thư phát triển không ngừng, thu nạp phần lớn các chất dinh dưỡng của cơ thể, trở thành một loại tiêu hao mãn tính.

– Tổ chức tế bào ung thư bị hoại tử, sinh ra độc tố, bệnh nhân chán ăn và phát sốt. Chán ăn làm giảm đi sự thu nạp chất dinh dưỡng vào cơ thể. phát sốt làm tiêu hao năng lượng của cơ thể.

– Xuất huyết mãn tính, nếu tổ chức tế bào bị hoại tử, sẽ phá hoại mạch máu, cho nên dẫn đến sự xuất huyết với mức độ khác nhau. đặc biệt là ung thư kết tràng và trực tràng, ung thư hệ thống tiêu hóa càng dễ dẫn đến sự xuất huyết mãn tính, khiến cho bệnh nhân gây còm và thiếu máu.

– Ung thư hệ thống tiêu hóa, như ung thư thực

quần, ung thư dạ dày thường khiến bệnh nhân ăn uống khó khăn. Công năng tiêu hóa và hấp thụ bị trở ngại, thậm chí dẫn đến đường tiêu hóa bị tắc nghẽn, ảnh hưởng sự thu nạp chất dinh dưỡng vào cơ thể.

36. Những cần chú ý khi xạ trị hoặc hóa trị

– Khối u ác tính trước khi tiến hành xạ trị hoặc hóa trị phải chẩn đoán chính xác, sau đó mới bắt đầu chữa trị (ngoại trừ chữa trị có tính thăm dò, chẩn đoán).

– Người có khối u cục bộ bị cảm nhiễm, trước hết phải dùng thuốc trị sau đó mới xạ trị. Nhất thời không thể khống chế nó được, có thể dùng xạ trị với liều lượng nhỏ. Người có khối u ác tính ở xoang miệng, nếu có kèm theo bệnh về răng, nên mời bác sĩ nha khoa chữa trị trước, nếu cần nhổ răng bệnh đi. Nếu có răng giả phải lấy ra trước khi xạ trị.

– Người đang xạ trị hoặc hóa trị, cần ăn những thức ăn nhiều dinh dưỡng và dễ tiêu hóa. Kỵ ăn các chất kích thích.

– Chú ý bảo vệ vùng da bị chiếu xạ, cần phải giữ sạch sẽ và khô ráo. Chờ nên dùng sức chà xát mạnh hoặc dùng thuốc kích thích đồ băng bó và dùng vật lý trị liệu. Cần tránh nơi có gió và nắng. Cần bảo vệ mắt, dịch hoàn, buồng trứng và các bộ phận đầu xương khớp.

– Nói một cách tổng quát, tia phóng xạ tuyến và các chất hóa học diệt các khối u ác tính, vừa có thể tiêu trừ chứng bệnh nhưng vừa có tính công phạt mạnh, nên đối với tế bào bình thường của cơ thể nhất là các tế bào sinh trưởng mạnh, chúng cũng bị ảnh hưởng khá lớn. Do đó, thường xuất hiện những tác dụng phụ rất độc hại.

Xạ trị và hóa trị nếu không sử dụng hợp lý và chính xác còn có thể gây ra những phản ứng độc hại lâu dài về sau, chẳng hạn như dễ sảy thai. Do đó, khi chữa trị, nên tránh thai nghén, người đã mang thai không nên dùng dùng phương pháp chữa trị này.

37. Những phản ứng phụ khi dùng xạ trị hoặc hóa trị

– Tủy xương bị ảnh hưởng, ban đầu là số bạch huyết cầu xuống thấp, trong đó số tế bào hạt xuống thấp càng rõ ràng hơn. Nếu liều lượng tăng cao, chất làm đông máu và hồng huyết cầu cũng sẽ bị ảnh hưởng, thậm chí có người bị thiếu máu làm trở ngại việc xạ trị hoặc hóa trị. Do đó, trong quá trình xạ trị và hóa trị, cần phải kiểm tra định kỳ thành phần máu. Khi bạch huyết cầu xuống từ 2 ngàn đến 3 ngàn trong 1mm^3 và chất làm đông máu xuống từ 5 vạn đến 8 vạn/ 1mm^3 thì nên tạm thời ngưng chữa trị (trong lúc tiến hành xạ trị hoặc hóa trị, nên uống thêm các loại thuốc Tây hoặc

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

thuốc Bắc có đặc tính thúc đẩy sự sinh sản bạch huyết cầu và chất làm đông máu).

- Hệ thống tiêu hóa có phản ứng như miệng khô, ăn uống không được, buồn nôn, ói mửa, đau bụng, hoặc bụng trướng. Nhưng vài ngày sau phần lớn đều từ từ hóa giải, không còn nữa.

- Công năng miễn dịch giảm sút, năng lực chống cảm nhiễm cũng xuống thấp.

- Da, niêm mạc bị tổn hại, như da khô, nổi mụn đỏ, vòm miệng lở loét, sắc tố sạm xuống, lột da, móng tay biến dạng...

- Có một số loại thuốc gây tổn hại cho hệ thần kinh, cơ tim, gan, thận, phổi, vốn là những cơ quan trọng yếu của cơ thể. Tóm lại, trong khi tiến hành xạ trị, hóa trị, nếu bệnh nhân bị những phản ứng không tốt phải báo kịp thời cho bác sĩ, yêu cầu xử lý cho ổn thỏa.

38. Khi phát bệnh ung thư bệnh nhân phải làm sao?

- Phối hợp chặt chẽ với bác sĩ, tích cực tiến hành chữa trị, kiểm tra định kỳ.

- nỗ lực phân tán mối lo âu, tập trung lòng can đảm và tự tin chiến đấu với bệnh tật, khắc phục tinh thần bị quan, nản lòng. Kiên trì tập thể dục theo khả năng cho phép.

- Tìm cách kích thích sự thèm ăn, tăng cường

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

đinh dưỡng, có thể ăn các thức ăn ôn bổ âm, sinh tân dịch và bồi bổ nguyên khí như thịt nạc, sữa bò, trứng gà, cá tươi, cho đến các loại trái cây và rau cải như bóm, quýt, bách hợp, nấm hương, v.v...

39. Làm giảm nỗi lo âu của bệnh nhân

Trước nhất là, cần phải thường xuyên gần gũi bệnh nhân, đặc biệt là người thân thuộc luôn ở bên cạnh họ để làm giảm bớt cảm giác tuyệt vọng, cô đơn của họ. Kế đó là làm cho bệnh nhân có tâm lý phấn đấu kiên trì, giải thích và an ủi họ, để họ thấy có nhiều hy vọng hồi phục. Có người bệnh tình phát triển cực nhanh, có người bệnh tình phát triển từ từ, căn cứ vào tình hình thực tế mà giải thích và tạo nên tinh thần tích cực để chiến thắng bệnh tật. Ngoài ra, người thân cần phải tính toán, giải quyết vấn đề thực tế của cuộc sống giúp cho bệnh nhân (như con cái người bệnh phải học hành, có nghề nghiệp hoặc sắp xếp kinh tế gia đình) được ôn hòa, để tiêu trừ mối lo âu của bệnh nhân.

Nếu phương diện kinh tế giải quyết không nổi, có thể nhờ các tổ chức từ thiện xã hội hỗ trợ.

40. Ngăn ngừa bệnh nhân ung thư bị lở loét

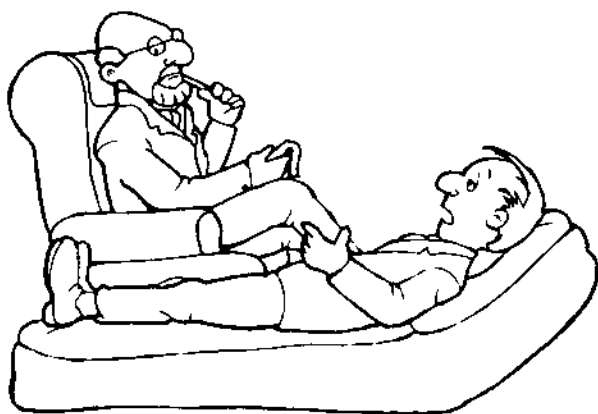
Ngăn ngừa bệnh nhân bị lở loét cần phải làm "7 điều siêng" như: siêng trò mình, siêng lau rửa,

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

siêng xoa bóp, siêng tắm giặt, siêng sắp xếp, siêng kiểm tra, siêng thay đổi. Biện pháp cụ thể là:

– Đối với bệnh nhân nằm trường kỳ trên giường, mỗi ngày phải định giờ thay đổi thế nằm của họ. Cứ 2 hay 3 giờ đổi một lần, tối đa không được quá 4 giờ. Lúc đổi thế nằm, phải nâng bệnh nhân lên, tránh động tác lôi kéo hay đẩy mạnh ở chỗ xương nhô cao, phải lót đệm bằng hơi, bằng lông, v.v...

– Mặt giường phải bằng phẳng, khô ráo, sạch sẽ, không dính vật nhỏ nào. Khăn mềm bị ướt phải kịp thời thay ngay, lúc tiêu tiểu cũng phải giữ cho da khô ráo, lúc dùng bàn cầu phải nâng bệnh nhân lên một cách khéo léo, trên thành bàn cầu tốt nhất nên phủ giấy hay vải mềm để tránh bị trầy da thịt.



Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

– Mỗi ngày kiểm tra theo giờ những bộ phận bị đè ép. Dùng nước ấm và khăn lông lau sạch chỗ bị đè ép. Bệnh nhân gây cộm sợ cảm lạnh có thể dùng dầu nóng 50% chất cồn để xoa bóp cục bộ. Nếu da quá khô và lột da, có thể dùng thuốc mỡ thoa chút ít để tránh bị nứt da chảy máu.

41. Đề phòng người bệnh ung thư bị viêm nhiễm đường tiểu

Đối với bệnh nhân dùng bình tiểu, ban ngày 3 hay 4 giờ đổ nước tiểu một lần, ban đêm 5 hay 6 giờ đổ một lần. Lúc nghiêng bình tiểu không nên để cao miệng ống của bình, để phòng nước tiểu chảy ngược lên, gây ra viêm nhiễm.

Bình thường dặn bệnh nhân uống nước sôi để nguội hoặc nấu xị tiên thảo làm trà để uống. Mỗi ngày phải ngồi và đứng lên vài lần, để cho cơ năng bằng quang để hồi phục. Nam giới khi tiểu, nếu miệng dương vật có tiết ra mủ, phải dùng tay xoa bóp nhẹ nhẹ dương vật cho chất mủ dễ thoát ra.

42. Săn sóc bệnh nhân ung thư khi lên cơn sốt

Lên cơn sốt cao là một triệu chứng thường thấy của bệnh ung thư. Thân nhân không nên tùy tiện cho họ dùng thuốc giảm nhiệt hay thuốc kháng viêm khi chưa có sự chỉ dẫn của bác sĩ. Bệnh nhân lên cơn sốt, nhưng tâm trí vẫn sáng suốt, mạch

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

nhảy có lực, hơi thở bình thường không có gì khó khăn, bàn tay bàn chân vẫn ấm, chứng tỏ cơ thể có sức đề kháng rất tốt, có thể cho bệnh nhân uống nước sôi để nguội và dùng phương pháp sau đây xử trí:

Dùng khăn tắm nước đá đặt lên trán bệnh nhân, hoặc dưới nách, hoặc ở háng, bệnh nhân phải mặc quần áo mỏng, hoặc đưa bệnh nhân vào phòng tắm có nước ấm, dùng khăn bông ngâm nước rồi lau toàn thân của bệnh nhân. Sau đó, dùng khăn khô lau sạch các giọt nước còn đọng trên người của bệnh nhân, để da khô ráo, cũng có thể dùng rượu cồn lau toàn thân.

43. Người bệnh ung thư có thể ăn thịt gà và trứng không?

Trong xã hội thượng lưu có người nói rằng người mắc bệnh ung thư không nên ăn thịt gà và trứng gà. Thực ra câu nói này thiếu chứng cứ khoa học. Các nhà nghiên cứu khoa học hiện đại cho rằng trong trứng gà, trừ 8 loại acid amin mà cơ thể cần dùng, còn có vitamin A, B2 và cholesterol. Năm 1986, viện khoa học nghiên cứu di truyền Trung Quốc đã tách ra được một loại kháng thể LGY trong trứng gà, chống tế bào ung thư dạ dày. Qua thí nghiệm trên các loài động vật, người ta chứng minh rằng, loại kháng thể này tiêu diệt

được phần lớn tế bào ung thư dạ dày mà không có một sự tổn hại nào đối với tế bào bình thường trong cơ thể.

Cho nên, những chứng ung thư nào có kèm theo triệu chứng ống dẫn mật bị tắc nghẽn, đường tiêu nhiễm độc, công năng thận bị tổn hại nghiêm trọng hoặc khối u tuyến tụy thì không nên ăn thịt gà và trứng gà. Ngoài ra, các chứng ung thư khác, dùng thịt gà và trứng gà với liều lượng vừa phải lại có thể tăng cường sức đề kháng của cơ thể đối với chứng bệnh quái ác này.

44. Phòng bệnh ung thư từ lúc tuổi thơ

Ăn uống là một nguyên nhân quan trọng gây ra bệnh ung thư. Trong chế độ ăn uống, ăn quá nhiều mỡ, thiếu nhiều loại vitamin rất dễ dẫn đến bệnh ung thư kết tràng, tuyến tiền liệt. Nếu thường ăn các thực phẩm tẩm muối như thịt-muối, cá muối, cải muối, thích ăn muối sống, ít ăn rau cải tươi và trái cây, ăn ba bữa không đúng giờ giấc, ăn nhanh nhai không kỹ, thích ăn đồ quá nóng rất dễ bị ung thư dạ dày. Ăn những thức ăn đã lên mốc có độc tố dễ bị ung thư gan. Ăn những thứ cải ngâm muối để lâu dễ mắc bệnh ung thư thực quản. Tập quán và sự thích ăn những thức ăn này đều bắt đầu thành hình từ lúc bé thơ. Vì thế, muốn ngăn ngừa bệnh ung thư, chúng ta phải tập thành

thói quen và tạo sở thích ăn những món ăn bổ dưỡng, không có yếu tố gây bệnh ung thư, đạt được yêu cầu vừa bổ vừa ngon. Hiện giờ, rất nhiều trẻ con thích ăn ròng một loại thức ăn nào đó, như chỉ ăn cá hay ăn thịt, lượng đạm động vật đem vào cơ thể quá nhiều, hình thành tỷ lệ mỡ quá cao trong cơ thể, làm cho trẻ con bị bệnh béo phì. Trẻ con béo phì sau này dễ mắc bệnh ung thư và các thứ bệnh về tim mạch. Các nhà khoa học cho rằng muốn đề phòng bệnh ung thư, phải bắt đầu từ tuổi bé thơ, cần phải khuyến khích trẻ con ăn những loại thực phẩm tốt, đặc biệt là rau cải tươi. Các món ăn trong bữa cơm phải thích hợp, không nên chỉ ăn ròng rau cải mà không ăn cơm, tránh ăn quá nhiều chất mỡ, chất béo. Tập thói quen ăn nhạt, đừng ăn mặn quá. Ngoài ra, chỉ cần giáo dục thanh thiếu niên có thói quen tốt không hút thuốc, không uống rượu ngay từ lúc còn nhỏ thì bệnh ung thư đã khó có cơ hội phát sinh.

45. Tập thể dục có thể ngăn ngừa bệnh ung thư

Có người cho rằng, người bị bệnh ung thư không nên tập thể dục, lý do là tập thể dục sẽ làm tăng nhanh sự tuần hoàn máu trong cơ thể. Như vậy, tế bào ung thư sẽ thừa cơ chạy theo máu mà lan rộng nhanh hơn, gia tăng tốc độ chuyển biến xấu đối với bệnh trạng.

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

Quan điểm này hoàn toàn không có cơ sở khoa học. Đường nhiên, sau khi chẩn đoán chính xác là bệnh ung thư, thì phải mau chóng tìm phương pháp chữa trị. Sau khi dùng phương pháp chữa trị như cắt bỏ khối ung thư, hoặc dùng xạ trị hay hóa trị, bệnh nhân cần phải tập những môn thể dục nào đó mà khả năng sức khỏe cho phép. Số bạch huyết cầu trong máu sẽ được gia tăng, mà bạch huyết cầu có năng lực nuốt chửng các tế bào ung thư và các loại vi khuẩn. Đồng thời, tập thể dục có thể cải thiện tốt quá trình thay cũ đổi mới của tế bào trong cơ thể, nâng cao sức đề kháng của cơ thể chống lại bệnh tật. Người bị bệnh ung thư tập thể dục đúng nguyên tắc, là tự tạo lại sức khỏe cho mình, một cách chậm rãi và tuần tự.

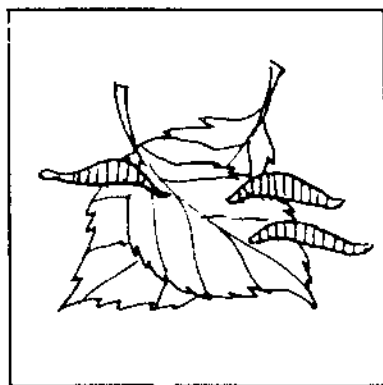
Tập thể dục có thể ngăn ngừa bệnh ung thư là vì:

- Làm tăng công năng miễn dịch của cơ thể.
- Thúc đẩy nhanh quá trình trao đổi chất trong cơ thể, làm chậm sự lão hóa của tế bào, giảm thiểu cơ hội tế bào bình thường biến thành tế bào ung thư.
- Làm tăng sự thèm ăn, cải thiện công năng tiêu hóa.
- Có thể làm cho tâm tình trở nên sáng khoái, tiêu trừ phiền não ưu uất, tăng thêm sức mạnh tâm lý.

46. Lá trà có thể chống bệnh ung thư

Trong lá trà có một chất có khả năng ức chế được tế bào đột biến gọi là polyphenol trà. Ngoài ra, lá trà có thể ngăn cản sự kết hợp nhóm nitriso trong cơ thể. Người ta phát hiện khả năng ngăn chặn bệnh ung thư của lá trà, trong đó trên 90% là loại trà xanh, kể đó là trà ép, trà bánh, hoa trà, trà ô long và hồng trà. Trong lá trà chứa hàm lượng polyphenol trà càng cao thì khả năng ngăn trở bệnh ung thư càng mạnh. Nước trà để quá lâu trong bình ấm, công năng chống bệnh ung thư của nó sẽ giảm sút.

Ngoài ra, trong lá trà còn chứa rất nhiều vitamin C và E, là chất bổ trợ kháng thể chống ung thư. Tóm lại lá trà có khả năng hợp tác với các chất khác trong việc ngăn ngừa và chống lại bệnh ung thư.



Theo thói quen uống trà mà xét, uống trà sau bữa ăn tốt hơn trước bữa ăn. Sau khi pha trà, không nên để quá lâu rồi mới uống. Tuy có người nói uống trà để cách đêm sẽ gây ra bệnh ung thư, nhưng điều này không có cơ sở khoa học.

47. Các thực phẩm có thể phòng bệnh ung thư

Căn cứ vào các nghiên cứu khoa học, các thực phẩm sau đây có khả năng ngăn ngừa bệnh ung thư:

- Nấm hương có nâng cao sức miễn dịch của cơ thể đối với bệnh ung thư, vì thế nó có tác dụng ức chế đối với bệnh ung thư.

- Gan các loài động vật.

- Thực vật có chứa nhiều vitamin A như tảo đỏ, khoai tây, rau chân vịt (spinach), v.v...

- Tỏi kích thích mạch công năng tiêu diệt vi khuẩn của bạch huyết cầu, tăng cường năng lực miễn dịch.

- Các loại trà.

- Giá chứa nhiều vitamin C. Vitamin C có khả năng giảm bớt nồng độ và ngăn trở quá trình hợp thành chất nitramine, là chất gây ung thư trong cơ thể.

- Măng tây.

- Mật ong và phấn hoa.

- Các loại rong biển.

48. Các nguyên tố vi lượng có tác dụng chống ung thư

– Selenium: mè, mạch nha có hàm lượng selenium rất cao; thịt các loại hải sản có hàm lượng selenium cao hơn các loại thịt khác; rau cải chứa selenium ít hơn; tỏi và măng tây có hàm lượng selenium khá cao.

– I-ốt: hải sản, tảo đồ hàm lượng i-ốt khá cao.

– Kẽm: Hải sản và các loại sò có hàm lượng kẽm cao nhất.

– Molybdenum: các loại đậu có hàm lượng molybdenum cao nhất; rau cải, gan động vật có hàm lượng khá cao.

49. Cách ăn uống có liên quan với bệnh ung thư

– Thích ăn những thức ăn quá nóng hoặc uống loại rượu nồng độ cồn quá cao, ăn quá nhanh, ăn ngốn và nhai cầu thả. Ở Nhật Bản, người ta cho rằng bệnh ung thư thực quản là do uống rượu mạnh.

– Trường kỳ ăn những thực phẩm nhiễm nấm mốc. Huyện Lâm, tỉnh Hà Nam ở Trung Quốc, người ta thích ăn dưa cải, loại dưa cải chua này thường lên mốc trắng, chất mốc trắng này sinh ra chất độc gây bệnh ung thư và có tác dụng thúc nhanh sự phát triển bệnh ung thư.

– Trong nguồn nước và đất đai thiếu nguyên tố

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

vì lượng molybdenium, bởi vì molybdenium có khả năng làm giảm bớt hàm lượng muối acid nitric trong các nông phẩm, ngăn trở sự tổ hợp chất nitrosamine gây ung thư.

- Khuyến hướng di truyền.
- Viêm thực quản mãn tính biến chuyển sang ung thư.

50. Bệnh nhân ung thư nên ăn uống như thế nào?

- Giảm thiểu hoặc tiêu trừ cảm giác sợ hãi cho bệnh nhân. Dùng đủ mọi cách để làm tăng sự thèm ăn của họ, phải thường xuyên thay đổi món ăn và các loại thực phẩm, chú ý việc điều phối hương vị cho hợp khẩu vị người bệnh.
- Phải làm cho bệnh nhân ăn uống ngon, duy trì được đủ số chất đạm trong cơ thể. Ung thư là một chứng bệnh tiêu hao năng lượng, đặc biệt là tiêu hao chất đạm. Phải thường xuyên ăn thịt lợn nạc, thịt bò, thịt thỏ, hoặc gà vịt. Nếu bệnh nhân chán ăn thì phải thay đổi thức ăn, không cần phải là thịt động vật, nhưng thực phẩm phải chứa nhiều chất đạm, như sữa bò, bánh hột gà, hột vịt muối...
- Không nên ăn những thực phẩm khó tiêu hóa.
- Nên ăn nhiều rau củ có nhiều vitamin, trái cây và một số thực phẩm có chứa những chất

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

kháng ung thư như măng tây, hải sản, rong biển, củ hành tây, tỏi, nấm hương cô...

– Vận dụng hợp lý phương pháp ăn uống để trị bệnh của Đông y (Ẩm thực trị liệu).

– Sau khi xạ trị bệnh nhân thường có biểu hiện bị khô miệng, lưỡi đỏ, lưỡi đóng bọt, tân dịch (nước bọt) bị hao tổn, nên cần phải ăn thực phẩm mát để bổ âm, sinh tân dịch như nước ngó sen ép, nước mã thầy ép, nước lê ép, canh đậu xanh, canh bí đao, dưa hấu...

Trong thời gian hóa trị, công năng miễn dịch bị giảm sút, bạch huyết cầu giảm thiểu, không thêm ăn, có thể ăn cua biển, lươn, thịt bò, v.v... là những thức ăn nâng cao lượng bạch huyết cầu; cùng với các loại rau củ như sơn tra, củ cải để làm mạnh tỷ vị.

Sau khi giải phẫu, khí huyết bệnh nhân rất kém, có thể ăn nhiều sơn dược, táo Tàu (táo đỏ), nhân, hạt sen, để bồi bổ khí huyết.

51. Cách chăm sóc bệnh nhân ung thư trong thời gian xạ trị

Cần phải chăm sóc vùng da của bộ phận được xạ trị luôn sạch sẽ, nếu da bị ngứa, thì dùng kem dầu cá thoa lên.

Cấm không được xoa bóp nơi vùng xạ trị, phơi

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

năng hay dùng các chất kích thích có tính kiềm cao (chất muối mặn) tránh cho da bị trầy tróc mà nhiễm trùng.

Một khi da bị nhiễm trùng, lập tức dùng ngay thuốc chống viêm thoa cục bộ để tiêu viêm sưng. Nếu vết lở loét đã khô mặt, đóng mào, không nên dùng tay gỡ lớp mào ra, nên để nó rớt ra tự nhiên.

Đối với những phản ứng toàn thân như mất sức, buồn nôn, ói mửa, đau bụng tiêu chảy, bạch huyết cầu giảm sút, nếu ở cấp độ nhẹ thì có thể dùng một vài loại thuốc theo cách đối chứng trị liệu. Như buồn nôn, ói mửa có thể uống thuốc chống ói mửa, tiêu chảy nặng thì dùng thuốc chữa tiêu chảy.

Nếu phản ứng nghiêm trọng thì phải mời bác sĩ đến chẩn trị, quyết định nên ngừng xạ trị hay không, hoặc nghiên cứu xem có nên thay đổi phương pháp đang điều trị hay không.

Để giảm thiểu tối đa các phản ứng phụ nên để bệnh nhân nghỉ ngơi nhiều, cho họ ăn nhiều thức ăn dễ tiêu hóa, dinh dưỡng cao, và không có chất kích thích.

52. Cách chăm sóc bệnh nhân trong thời gian hóa trị

a. Những phản ứng phụ nghiêm trọng của hóa trị:

– Đường tiêu hóa không thể tiếp nạp thức ăn, buồn nôn, ói mửa, tiêu chảy hoặc táo bón.

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

– Công năng miễn dịch tạo máu bị suy giảm, hoặc phát sốt vì nhiễm trùng

– Tóc rụng, da, móng tay biến thành màu sậm tím, đen, lở loét...

b. Những điều quan trọng mà gia đình phải chú ý chăm sóc:

– Để tránh và giảm bớt các tác dụng phụ này, thân nhân phải đốc thúc bệnh nhân tuân thủ lời khuyên của bác sĩ, uống thuốc đúng giờ, đúng liều lượng, đúng trình tự, nhằm giảm tối đa cơ hội phát sinh các phản ứng phụ.

– Đối với các phản ứng phụ về hệ thống tiêu hóa, có thể sử dụng theo cách thức chăm sóc bệnh nhân xạ trị.

– Trong thời gian hóa trị, có thể bị nhiễm trùng, phổi bị nhiễm trùng và nổi mụn lở loét. Để tránh những sự viêm nhiễm này, tốt nhất là để bệnh nhân ở phòng có ánh sáng mặt trời chiếu vào và không khí thoáng mát, thường phun thuốc trừ độc trong phòng. Đồng thời làm vệ sinh tốt cho bệnh nhân, cho bệnh nhân súc miệng bằng nước muối nhạt phòng vòm miệng lở loét. Giúp bệnh nhân thông đàm, đề phòng viêm phổi cấp tính, thường xuyên rửa sạch âm hộ để phòng đường tiểu nhiễm trùng. Đối với bệnh nhân nặng không ngồi dậy được, phải thường trở mình cho họ để tránh bị lở loét ở lưng.

Tóc rụng, da tróc, sút móng tay chân, sau khi ngưng dùng thuốc, tất cả triệu chứng đó đều biến mất, lần lần trở lại bình thường.

53. Giữ vững tinh thần lạc quan của bệnh nhân

– Giải thích chính xác cho bệnh nhân hiểu rõ về các chứng bệnh ung thư, cho họ rõ bệnh này không phải là bất trị, ung thư cũng chỉ là một “bệnh mãn tính”, tạo cho họ một lòng tin, nếu tích cực chữa trị thì sẽ chiến thắng nó.

– Tìm cách phân tán sự chú ý quá mức của bệnh nhân vào căn bệnh, gần gũi họ với tư cách một người thân ruột thịt hoặc một người bạn thân, cần quan tâm chăm sóc bệnh nhân, nhưng không nên tỏ ra chiều chuộng quá mức độ làm cho họ trở nên lười biếng, cứ muốn nằm tĩnh dưỡng mãi trên giường. Với một mức độ vừa phải không gây mệt nhọc và không ảnh hưởng đến việc điều trị, nên khuyến khích bệnh nhân tập luyện khí công, Thái Cực quyền, xem tiểu thuyết và truyền hình, thậm chí cho họ tự chăm sóc mình, để phân tán tư tưởng bi quan về bệnh tật của họ. Họ cần chuẩn bị tâm lý tốt để tiếp nhận cách điều trị và tập làm những công việc lao động vừa phải cần thiết để sức khỏe của họ được sớm hồi phục.

– Nếu bệnh nhân vẫn chưa biết rõ bệnh tình của mình, thân nhân có nên nói cho họ biết hay không? Điều này cần phải căn cứ vào tuổi tác, tính tình tình

độ văn hóa của họ mà xử trí khác nhau. Nếu bệnh nhân còn nhỏ chưa hiểu việc đời, hoặc đã gần tuổi “cổ lai hy”, thì không cần thiết phải nói cho họ biết. Nếu bệnh nhân có cá tính bình tĩnh, kiên cường, có hiểu biết phân nào về bệnh ung thư, thì có thể từ từ nói cho họ biết khi đã chuẩn bị kỹ tình huống thực tế. Như vậy, có thể tranh thủ tinh thần tích cực của bệnh nhân để họ chủ động phối hợp với bác sĩ mà tiến hành phương pháp điều trị.

54. Sinh hoạt giới tính của bệnh nhân ung thư

Đối với vấn đề sinh hoạt giới tính của bệnh nhân ung thư, xin đưa ra những đề nghị sau đây:

– Trong thời gian điều trị vì chứng bệnh rất ảnh hưởng đến cơ thể, cho đến các phương pháp trị liệu như giải phẫu, xạ trị, hóa trị làm cho bệnh nhân tiêu hao rất nhiều tinh lực và các chất bổ dưỡng trong cơ thể. Cơ thể bệnh nhân do đó đã bị yếu, tinh lực của họ cần phải tập trung vào việc điều trị, cho nên tạm thời phải đình chỉ sinh hoạt giới tính.

– Sau khi việc điều trị kết thúc, hoặc giai đoạn hóa trị cũng cơ bản đã hoàn tất, nếu bệnh tình bệnh nhân đã ổn định, thể lực đã hồi phục tốt, thì có thể sinh hoạt giới tính một cách giới hạn và có quy luật, để giữ hạnh phúc quan hệ vợ chồng. Còn số lần giao hợp cần phải tùy theo loại bệnh, tuổi tác, sức khỏe mà tiến hành, miễn sao cho mỗi lần giao

hợp, ngày hôm sau họ không cảm thấy mệt mỏi, kiệt lực là được.

Đối với những bệnh như ung thư âm đạo, ung thư ngoài âm đạo, ung thư bộ phận sinh dục, làm cho các bộ phận này tàn phế vì phải phẫu thuật, thì không thể sinh hoạt giới tính được nữa, tình yêu nên nâng lên mức độ tinh thần, an ủi nhau. Điều này, đòi hỏi sự rộng lượng của song phương, đó là điều quan trọng nhất để duy trì hạnh phúc gia đình.

55. Bệnh nhân ung thư thời kỳ hồi phục nên ăn uống những thực phẩm gì?

– Ăn uống phải quân bình, không cố chấp ăn một thứ, không kiêng kỵ thứ gì, phối hợp thức ăn động vật và thực vật, thực phẩm càng đa dạng, càng thu được nhiều chất dinh dưỡng cho cơ thể.

– Cần phải loại trừ thực phẩm có độc tố, không ăn quá chua (chứa nhiều acid) kể cả đường dấm, ngâm muối, không ăn thực phẩm lên meo mốc, thực phẩm hun khói, thực phẩm có hương liệu phẩm màu nhân tạo, rượu nồng độ quá cao.

– Nên ăn nhiều thực phẩm thiên nhiên, động vật thiên nhiên, bớt ăn thực phẩm chế biến sẵn qua nhiều công đoạn phức tạp, hoặc được tinh chế bằng các chất hóa học.

– Cách bổ dưỡng hợp lý sẽ nâng cao công năng miễn dịch của cơ thể, một số chất bổ dưỡng như nhân

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

sần, bạch mộc nhĩ, mễ nhân. tá tị có công hiệu trực tiếp hoặc gián tiếp ức chế hệ bạch huyết và tăng cường sức khỏe.

– Lúc nấu nướng, dùng lượng dầu giống như người khỏe mạnh, không nên tăng thêm. Đồng thời cần chú ý hương vị món ăn, nên dùng phương pháp chưng (cách thủy), hấp, luộc, hầm để nấu. Cố gắng tránh ăn những món ăn chiên giòn, rán, nướng khét.

56. Cách chữa trị thư giãn

Phương pháp chữa trị thư giãn là do một bác sĩ người Mỹ sáng tạo năm 1929. Nội dung của nó là phương cách làm thư giãn cơ bắp và phương cách thư giãn tinh thần trong sinh hoạt hàng ngày. Mục đích của phương pháp là làm thư giãn hệ thống thần kinh, nâng cao năng lực chống ung thư, ngăn ngừa bệnh ung thư phát sinh và tái phát.

Phương pháp thư giãn này rất đơn giản dễ học dễ làm, làm cho tinh thần căng thẳng của con người tan biến, trở nên nhẹ nhàng, thoải mái.

- Tâm sự với nhau.
- Kết giao bạn bè.
- Trồng hoa kiểng.
- Đọc những loại sách báo nhẹ nhàng, vui tươi.
- Nuôi cá, đi câu.
- Nghe âm nhạc.

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

– Luyện tập thư pháp.

– Luyện tập hội họa.

Sau đây là phương pháp thư giãn cơ bắp để phòng trị bệnh ung thư của chuyên gia người Mỹ đã sáng tạo ra.

– Tìm một phòng thông thoáng yên tĩnh, có đủ ánh sáng, mặt trời êm dịu chiếu vào, đóng cửa phòng lại, ngồi trên ghế dựa cao, hai bàn chân đặt trên mặt đất, cặp mắt khẽ nhắm lại.

– Từ từ điều hòa hơi thở.

– Chậm rãi hít sâu vào rồi khi thở ra, tư tưởng nghĩ “thư giãn nào”.

– Đưa tư tưởng tập trung lên gương mặt, tưởng tượng cảm giác căng thẳng của gương mặt và cặp mắt như một sợi dây đã thắt nút lại, hoặc như một nắm tay đã nắm chặt lại, rồi theo hơi thở ra, từ từ mở hoàn toàn ra, hay xòe nắm tay ra thoải mái.

– Cảm nhận được cảm giác nhẹ nhàng trên gương mặt và cặp mắt, bây giờ có một dòng khí rung động chạy khắp châu thân.

– Mất khẽ nhắm, gương mặt cau lại, cắn hai hàm răng thật chặt, sau đó đột ngột thả lỏng tất cả, vừa để cho cảm giác thư giãn thoải mái lan tỏa ra khắp các vị trí trên thân thể.

– Dùng phương pháp vừa kể trên, tập trung tư tưởng vào từng bộ phận trên cơ thể mà tập luyện,

theo thứ tự từ trên xuống dưới: trán, cổ, vai, lưng, cánh tay, bàn tay, ngực, bụng, đùi, bắp chân, cẳng chân, bàn chân, ngón chân. Tập luyện mỗi bộ phận đều phải phối hợp với trí tưởng tượng, nghĩa là, trước thì buộc chặt, sau thì buông lỏng làm đi làm lại như thế, cho đến khi toàn thân từ trên xuống dưới, thư giãn, nhẹ nhàng, thoải mái.

– Trong lúc hoàn toàn thư giãn, với ý niệm thanh tịnh, bệnh nhân thoải mái, ngồi tĩnh tọa từ 2 đến 5 phút.

– Sau đó từ từ buông lỏng hai mí mắt, chuẩn bị mở chúng ra, tưởng tượng như nhìn thấy căn phòng rộng rãi, rồi đưa tư tưởng từ từ trở về với thực tế.

– Cặp mắt hoàn toàn mở ra. Bây giờ là hoàn thành một lần tập luyện, có thể bắt đầu đi làm công việc hàng ngày. Khi tiến hành phương pháp thư giãn cơ bắp, cần phải nắm vững 4 nguyên tắc cơ bản này:

1/ Hoàn cảnh và căn phòng phải giữ hoàn toàn yên tĩnh, không có một tiếng ồn quá nhiều.

2/ Thế ngồi của bệnh nhân hoàn toàn thoải mái.

3/ Cần phải loại trừ những tạp niệm trong tâm trí, để cho bộ não cũng hoàn toàn nằm trong trạng thái thư giãn.

4/ Tuân tự tiến hành một cách tự nhiên.

CHƯƠNG 3

CÁC CHỨNG UNG THƯ

UNG THƯ THỰC QUẢN

Căn bệnh phát sinh phần lớn ở người trung niên và cao niên, là một khối u ác tính trên lớp niêm mạc của thực quản hay của tuyến thực quản. Ban đầu, bệnh nhân thỉnh thoảng bất chợt cảm thấy nuốt thức ăn vào cổ họng rất khó, đặc biệt cảm giác này rất rõ ràng khi nuốt các thức ăn có hình dáng cứng, bệnh tình tiến triển, thức ăn lỏng sền sệt cũng khó nuốt vào, cuối cùng ngay cả nước uống vào cũng lập tức ói ra. Đông y gọi là chứng “cách trúng” hay “ê cách”.

Đặc điểm biểu hiện trong thời kỳ đầu của bệnh ung thư thực quản:

- Lúc nuốt thức ăn vào có cảm giác bị nghẹn.
- Sau khi nuốt được vào, sau xương ngực có cảm giác căng tức và đau đau.
- Cảm giác như có vật gì lạ vướng trong cổ họng kéo dài liên tục

Lúc nuốt thức ăn, bệnh nhân có cảm giác như

thức ăn bị dừng lại một chút ở một đoạn nào đó trong thực quản, và thích làm động tác nuốt nước bọt vào thường xuyên.

Nấc cụt thường xảy ra, phần phía trên của bụng gần chân thủy luôn có cảm giác căng phình như ăn no.

Ngăn ngừa bệnh ung thư thực quản phát sinh

Trước nhất nên thay đổi thói quen ăn dưa cải chua, nhất là khi trong hũ ngâm dưa cải đã xuất hiện lớp nấm trắng, trong đó đã chứa một lượng lớn nấm độc. Nếu đem chất nấm độc trắng này cho chuột bạch ăn nó có thể sẽ bị ung thư thực quản. Cho nên, không nên ăn dưa cải chua đã có nấm mốc trắng. Bánh bao, lương khô phải làm liền ăn liền, hoặc trước khi ăn nên hấp nóng lại. Nên khuyến khích người ta ăn thực phẩm tươi, thức ăn vừa mới làm, giải thích vấn đề vệ sinh và cấm ăn các thực phẩm đã mốc meo. Lúc ăn, phải nhai thức ăn thật kỹ cho thức ăn được nghiền nát, không nên ăn những thức ăn quá cứng, quá thô ráp, quá nóng, cố tránh dùng các thực phẩm có chất kích thích hóa học; thực phẩm chế biến đóng hộp ăn càng ít càng tốt. Bỏ thói quen hút thuốc, uống rượu. Như thế, tỷ lệ bệnh ung thư thực quản sẽ giảm xuống.

Sau khi tự mình phát giác ra triệu chứng ung thư thời kỳ đầu, phải lập tức chủ động đến bác sĩ để được chẩn đoán chính xác hơn. Nếu có điều kiện, nên trực tiếp đến bệnh viện chuyên khoa. Bệnh nhân phải

trình bày tỉ mỉ triệu chứng của căn bệnh để bác sĩ theo dõi chẩn đoán.

Bệnh này trong giai đoạn đầu, nếu dùng phương pháp giải phẫu thì tỷ lệ chữa lành bệnh rất cao, sau 5 năm, nếu bệnh nhân vẫn khỏe mạnh thì tỷ lệ sinh tồn đạt trên 90%. Bệnh ở giai đoạn giữa và cuối, bệnh nhân cần phải tranh thủ vừa giải phẫu, vừa phối hợp hóa trị hay xạ trị, vừa sử dụng liệu pháp miễn dịch thì hiệu quả chữa lành vẫn còn khả quan.

Đặc điểm trong thời kỳ giữa và thời kỳ cuối của bệnh ung thư thực quản:

- Bị trở ngại khi nuốt thức ăn.
- Mưa thức ăn và chất nhờn (niêm dịch) với dạng nước bọt.
- Phản lưng ngực đau dữ dội.

UNG THƯ DẠ DÀY

Đặc điểm và triệu chứng của bệnh ung thư dạ dày thời kỳ đầu:

- Tuổi trên 40 trở lên, quá khứ chưa từng có bệnh đau dạ dày rồi thình lình không muốn ăn uống nữa, sau bữa cơm bụng căng trướng, phần trên dạ dày đau đau và gây sút giảm cân, đặc biệt là hơi thở ra có mùi chua và có mùi trứng thối.
- Trước đó có bệnh dạ dày, bệnh đau nhức dữ dội

xuất hiện có quy luật trước đây bỗng nhiên thay đổi, hơn nữa lại chuyển qua đau ngấm liên tục không dứt, theo cách chữa trị bệnh loét dạ dày thì không hết.

– Bình thường chất chua dạ dày ít, thích ăn đồ vật có chất chua, hoặc đã chẩn đoán chính xác là bệnh viêm dạ dày có tính thu hẹp (teo bao tử), hoặc có loét thành bao tử, lan rộng. Bệnh kéo dài khá lâu, rồi đột nhiên gây sút, sút cân thiếu máu, sợ ăn mỡ dầu, đồ béo, hoặc chứng ăn không tiêu càng nghiêm trọng.

– Tuổi tác trên 40, trước đã có bệnh đau dạ dày, đột nhiên lại xuất huyết đường tiêu hóa (ói ra máu hoặc phân có máu đen).

– Da trước ngực hoặc sau lưng có những nhiều đốm trắng, siêu âm thì thấy bệnh viêm loét dạ dày đã thay đổi vị trí đến các bộ phận khác trong dạ dày, tích cực chữa trị trên 2 tháng cũng không hết.

– Bệnh thiếu máu và gầy còm sút cân vẫn tiếp tục, kèm theo tình trạng chán ăn, ăn không biết ngon, không chuyển biến tốt.

Có 2 đặc điểm khi bệnh ung thư dạ dày phát khởi vào thời kỳ đầu:

– Triệu chứng bệnh không rõ ràng, không làm cho người bệnh chú ý, đến khi có triệu chứng rõ ràng thì đã chuyển qua thời kỳ giữa hay thời kỳ cuối của bệnh ung thư dạ dày.

– Thời kỳ đầu của bệnh ung thư dạ dày không có triệu chứng gì kỳ lạ, không điển hình, tương tự như những triệu chứng của bệnh viêm dạ dày, viêm loét ở thập nhị chỉ tràng. Cho nên đối với những bệnh nhân thuộc dạ dày, cần phải lưu tâm cẩn thận, theo dõi tỉ mỉ từng triệu chứng xuất hiện của nó.

Những nhân tố liên quan phát sinh bệnh ung thư dạ dày:

– Thói quen ăn uống khác nhau. Đặc biệt là trong thức ăn mình thích có chứa nhiều chất hóa hợp nitrosoamine.

– Một số bệnh đau dạ dày lành tính chuyển qua ác tính, như viêm loét dạ dày, nổi nhọt trên niêm mạc dạ dày, bệnh viêm dạ dày mãn tính có tính co rút (teo dạ dày).

– Một số thói quen không tốt như hút thuốc, uống quá nhiều rượu.

Ngăn ngừa bệnh ung thư dạ dày:

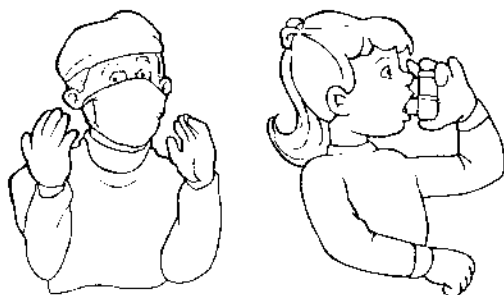
– Mỗi ngày uống 2 ly sữa bò, ăn nhiều rau cải sống tươi.

– Không nên ăn đồ ăn đã lên meo mốc, nhất là mì miến đã lên meo mốc tuyệt đối không nên ăn.

– Không nên ăn nhiều các thực phẩm chế biến hun khói và pha nhiều phẩm màu.

– Giới hạn hút thuốc, uống rượu, nhất định làm giảm cơ hội phát sinh bệnh ung thư dạ dày.

– Tích cực trị bệnh viêm loét dạ dày, viêm teo dạ dày.



UNG THƯ RUỘT

Nhân tố nào đưa đến bệnh ung thư ruột già?

– Do ăn uống:

Nói cụ thể là do ăn quá nhiều mỡ dầu, chất béo. Thức ăn mỡ dầu làm cho lượng cholesterol trong xoang ruột tăng cao. Đồng thời thức ăn tinh tế này dễ dàng gây ra táo bón, mà táo bón là một trong những điều kiện gây ra bệnh ung thư ruột già.

– Do táo bón:

Bệnh ung thư ruột già phát sinh ở người từ 40 tuổi trở lên, và người già càng dễ bị táo bón hơn. Táo bón là một nhân tố chủ yếu gây ra bệnh ung thư ruột già, đặc biệt là ung thư kết tràng loại thứ 2 và ung thư trực tràng (ruột thừa).

– Do bệnh tật và các bệnh trước đây biến ra:

Các khối u lành tính ở kết tràng và trực tràng,

đặc biệt là trong gia đình có người mắc bệnh khối u ở ruột già, rất dễ biến thành ung thư.

– Do hút thuốc quá nhiều.

– Do ký sinh trùng ở đường ruột, đặc biệt là loại ký sinh trùng hút máu.

Những tín hiệu nào báo cho biết ung thư ruột già phát sinh?

– Đau bụng: đau dọc theo bộ phận kết tràng cục bộ thỉnh thoảng phát đau.

– Thói quen đi tiêu thay đổi.

– Có trở ngại trong đường ruột (như có khối u cứng nằm bên trong).

– Đi tiêu ra máu, phân có máu.

– Bụng căng khó chịu có tính liên tục.

– Làm sao chẩn đoán chính xác là bệnh ung thư ruột già?

Hầu hết các người từ 30 tuổi trở lên, cảm thấy khó chịu ở phần dưới bụng, đau đau, bụng căng, thói quen đi tiêu thay đổi, phân kèm theo máu, lồi dom, liên tục thiếu máu, sụt cân, có khối u ở bụng, cần bàn có thể đoán là bệnh ung thư ruột già. Đương nhiên khi xuất hiện tín hiệu đầu tiên, phải kịp thời đến bệnh viện kiểm tra, chẩn đoán sớm thì hiệu quả chữa trị càng cao.

Bệnh ung thư ruột già có biểu hiện lâm sàng gì?

Có khối tròn ở bụng, là do khối u ác tính đã to lên mà thành hình. Có hiện tượng tiêu chảy và táo bón luân phiên nhau, có cảm giác gấp rút và nặng nề, hậu môn bị lòi ra, cứ muốn đi tiêu hoài, dường như bị tiêu chảy, nhưng mỗi lần đi chỉ có chút ít chất đăm, mỗi ngày có thể đi tiêu 20–30 lần. Vì khối u tăng trưởng to lên, đường ruột già bị hẹp lại, hoặc bị tắt nghẽn hoàn toàn; thời kỳ xuất hiện bệnh thiếu máu, bụng trương nước, ăn rất ít, biểu hiện đầy đủ tính chất của bệnh ung thư.

Làm sao chẩn đoán đó là bệnh ung thư ruột già trong thời kỳ đầu?

- Kiểm tra đầu tiên bằng ngón tay ở đường hậu môn.
- Phân có lẫn máu: người có dương tính cần kiểm tra thêm bước nữa.
- Kiểm tra nội soi trong trực tràng và trong kết tràng, hay chiếu quang tuyến X.

Thân nhân người bệnh ung thư ruột nên tự mình làm thế nào để gìn giữ sức khỏe?

Ung thư kết tràng, ung thư trực tràng phát sinh đều có liên quan đến nhân tố di truyền. Do đó, các nhà khoa học đã đề nghị với thân nhân người bệnh 4 điều dưới đây để dự phòng ung thư phát sinh:

- Mỗi người mỗi ngày phải ăn ít nhất là 300gr rau cải.

- Giảm thiểu thức ăn có mỡ.
- Luôn giữ được giờ giấc đi tiêu và đi tiêu dễ dàng.
- Đề phòng và chữa trị tốt các bệnh viêm đường ruột.
- Căn cứ vào công trình nghiên cứu bệnh ung thư ở Mỹ, tổ nghiên cứu phòng trị ung thư đã báo cáo, mỗi ngày trong thức ăn thường dùng cám gạo có thể giảm thiểu nguy cơ bị ung thư kết tràng. Nó có thể giúp cho khối u lành tính và bướu thịt rút nhỏ lại.

**Loại bướu thịt ở ruột già gồm có những gì?
Có ảnh hưởng gì đến cơ thể?**

- Loại bướu thịt ở ruột già gồm có:
 - Tuyến lỵ dạng bướu thịt: cơ hội trở thành khối u ác tính rất cao.
 - Tuyến lỵ dạng núm vú: tỷ lệ biến thành ung thư từ 20 đến 30%.
 - Bệnh bướu có đốm đen: rất ít cơ hội biến thành ác tính.
 - Bướu thịt có tính trẻ con: không thể thành khối u ác tính.
 - Bướu thịt có tính tăng trưởng: không thể biến thành ác tính.
 - Bướu thịt có tính viêm sưng: không biến thành ác tính.

UNG THƯ GAN

Nguyên nhân nào dẫn đến bệnh ung thư gan?

– Xơ gan và viêm gan:

– Độc tố của men rượu: Thực nghiệm trên loài động vật chứng minh rõ ràng độc tố của men rượu trực tiếp dẫn đến bệnh ung thư gan.

– Chất hóa hợp nitrosamine.

– Bệnh ký sinh trùng: chủ yếu là lãi hút mật. Loại ký sinh trùng này thường sống nhờ trong loài ốc nước lợ và trong loài cá.

– Uống rượu quá độ trường kỳ.

Viêm gan loại 2, xơ cứng gan có liên quan đến bệnh ung thư gan không?

Viêm gan loại 2 đích xác có liên quan đến ung thư gan mới phát hay không, điều này vẫn còn đang được tranh luận. Có một số nhà khoa học cho rằng viêm gan loại 2, đặc biệt là khi nó chuyển qua mãn tính dễ dẫn đến bệnh xơ gan. Chính tại giai đoạn này nó chuyển qua bệnh ung thư gan. Có một số nhà khoa học lại cho rằng, viêm gan loại 2 có khả năng dẫn đến ung thư gan hoặc có tác dụng thúc đẩy bệnh ung thư, dưới những nhân tố độc hại như độc tố men rượu, cộng thêm tính di truyền của cơ thể, nội tiết tố, hoặc sự miễn dịch suy yếu.

Ung thư gan ở giai đoạn đầu có triệu chứng như thế nào?

- Đã từng có bệnh viêm gan và xơ cứng gan bệnh tình đã ổn định lâu năm, không lên cũ rét hoặc lên cơn sốt, đột nhiên vùng gan hoặc vùng mặt đau nhức dữ dội hoặc đau ngấm ngấm.

- Người thành niên trên 30 tuổi, bên phải vùng bụng và bên trên vùng bụng nổi khối u cứng, bề mặt của nó không bằng phẳng và tăng triển không ngừng trông rất rõ ràng, nhưng người bệnh không cảm thấy khó chịu.

- Miệng khô, nóng này, nướu răng và mũi chảy máu, kèm theo bụng phình to, vùng gan khó chịu.

- Các khớp xương toàn thân đau nhức, nhất là thắt lưng phía sau, kèm theo chán ăn, buồn nôn, vùng gan khó chịu, dùng thuốc trị phong thấp không có hiệu quả.

- Tiêu chảy trở đi trở lại không dứt, kèm theo tiêu hóa không tốt và bụng to, theo cách trị viêm dạ dày và ruột già đều không kết quả, không trị tận gốc, vùng gan cứ đau ngấm ngấm, thân thể càng lúc càng gầy.

- Trong gia tộc, các bậc niên trưởng trước đây có người bị khối u, nhất là có người bị ung thư gan.

Dùng phương pháp gì để phòng và trị bệnh ung thư gan?

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

- Tránh các loại lương khô lên mốc meo nhất là độc tố của men rượu.

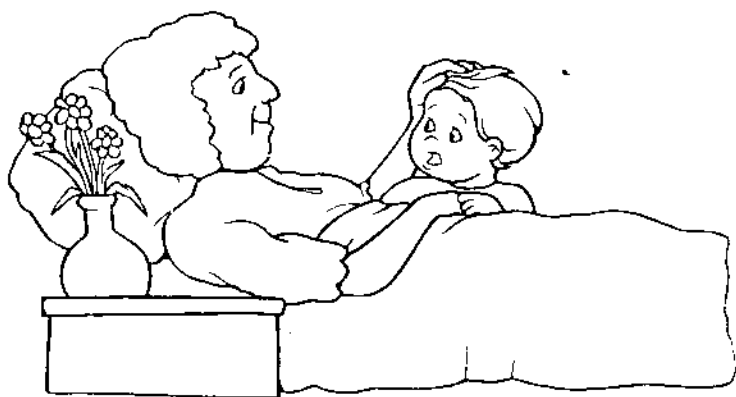
- Cải thiện chất lượng nước uống để phòng ký sinh trùng xâm nhập vào cơ thể.

- Đề phòng bệnh viêm gan loại 2 phát triển, cố trị dứt loại viêm gan mãn tính, để không chuyển biến thành ung thư gan.

- Tiêm ngừa bệnh viêm gan loại 2 cho trẻ sơ sinh, để phòng bệnh viêm gan loại 2 mãn tính và ung thư gan khi chúng trưởng thành.

- Tích cực trị dứt viêm gan mãn tính, nhất là người bị viêm gan loại 2, HBsAg dương tính, cần kiểm tra định công năng gan, siêu vi B, v.v... Suốt đời chú ý việc ăn uống và cách bảo vệ gan.

Nên săn sóc bệnh nhân bị ung thư gan như thế nào?



– Tránh dùng tay ấn vào vùng gan để phòng gan bị vỡ, chảy máu.

– Ăn chất đạm vừa phải, ăn nhiều quả làm cho gan bị đau dẫn đến hôn mê.

– Bệnh ung thư gan trong giai đoạn cuối phải thường xuyên trở mình cho bệnh nhân, tránh bị lở loét sau lưng gây ra bị nhiễm trùng.

– Cố tránh dùng quá nhiều và quá sớm thuốc giảm đau, để phòng gan bị tổn thương nặng thêm.

– Giữ cho bệnh nhân ở tâm trạng bình tĩnh, đừng để họ bị nóng nảy, tức giận.

– Bệnh ung thư gan trong giai đoạn cuối nên tránh dùng các món ăn thô cứng để tránh cho thực quản bị căng phình dẫn đến bị ối ra máu.

UNG THƯ TUYẾN TỤY (LÁ LÁCH)

Triệu chứng bệnh ung thư tuyến tụy thời kỳ đầu như thế nào?

– Chán ăn uống, tiêu hóa không tốt và sụt cân rõ rệt

– Phần ổ bụng khó chịu hoặc đau nhức dữ dội, khoảng phân nửa số bệnh nhân đều có chứng đau bụng phát ra đầu tiên, khoảng 20% bệnh nhân bụng đau có thể thấu đến sau lưng, đến vai trái, nằm ngửa càng đau dữ dội, đứng, ngồi, cúi lưng, nằm nghiêng, co đầu gối lại thì cơn đau giảm bớt.

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

– Bệnh vàng da (hoàng đản), biểu hiện bên ngoài là da và cách mô nhân cầu bị vàng.

Tình huống xảy ra như thế nào để có thể nghĩ đó là bệnh ung thư tuyến tụy?

– Phát bệnh vàng da có tính làm nặng nề.

– Không rõ nguyên nhân nào gây ra bệnh đau bụng, đau lưng mãi không dứt.

– Không giải thích được tại sao cứ bị sụt cân liên tục.

– Ăn mỡ dầu vào là bị tiêu chảy (vì dịch của tụy tiết ra không đủ, không thể tiêu hóa được mỡ dầu.)

– Bệnh tiểu đường (do tế bào tuyến tụy bị phá hoại nên xuất hiện triệu chứng bệnh tiểu đường.)

UNG THƯ PHỔI

Ung thư phổi thời kỳ đầu biểu hiện như thế nào?

– Tuổi từ 35 trở lên, ho lâu dài, đặc biệt là ho từng trận không dứt, trong thời gian ngắn không tìm ra được nguyên nhân.

– Sau khi bị cảm mạo hay viêm khí quản, trị mãi mà không hết chứng ho và triệu chứng càng lúc càng trầm trọng.

– Đàm có dính máu trở đi trở lại mãi, lồng ngực thỉnh thoảng đau nhức dữ dội nhưng không có chỗ cố định.

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

- Từng bị bệnh lao phổi hoặc viêm khí quản mãn tính, những cơn ho có tính cách quy luật trình linh thay đổi.

- Trước không có phát rét hay phát sốt, đột nhiên hơi thở trở nên ngắn, tức ngực, lồng ngực chứa nước.

- Các bệnh viêm phổi không trị dứt hẳn, triệu chứng trở đi trở lại hoặc càng lúc càng nặng.

- Đau thấp khớp mà không rõ nguyên nhân, cơ bắp đau nhức dữ dội không dứt, da thịt bị tê, đau tuy có phát sốt nhưng triệu chứng toàn thân không rõ.

- Người trải qua thời gian hút thuốc lâu dài, trong gia tộc có người cũng bị bệnh ung thư: trong công tác hàng ngày thường xuyên tiếp xúc với chất gây ung thư, như thạch miên, lịch thanh, thanh tín, crô-mi, than đá, dầu cháy khét, hoặc đã từng bị những bệnh đường hô hấp.

Ung thư phổi thời kỳ cuối biểu hiện như thế nào?

- Ho dữ dội.
- Đắm có máu hoặc ho ra máu tươi.
- Ngực đau nhói.
- Phát sốt.
- Thở khó.
- Các khớp xương, cơ bắp thịt, thần kinh đau nhức.
- Bệnh ác tính.

UNG THƯ XƯƠNG

Thời kỳ đầu của ung thư xương có dấu hiệu như thế nào?

- Đau nhức dữ dội từng vùng.
- Khối u cục bộ và sưng to.

Đặc điểm khi ung thư xương đau nhức dữ dội như thế nào?

- Ban đầu phát đau nhức rồi hết, không ai chú ý, sau đó cơn đau nhức trở nên kéo dài liên tục.

- Đau nhức có thể nặng có thể nhẹ, nhưng cho dù nhẹ cũng kích thích cảm giác của người bệnh, không giống như những cơn đau nhức bình thường. Khi dùng sức chú ý tập trung nơi khác sẽ giảm bớt hoặc biến mất.

- Sau khi hoạt động xong cơn đau nhức sẽ xuất hiện, hoặc vào ban đêm, hoặc càng nặng hơn.

- Sự đau nhức cục bộ thường bắt đầu sau khi bị vết thương nào đó. Sự đau nhức ở vùng này có thể tiếp tục không ngừng, tồn tại mãi, cũng có thể gián đoạn một thời gian nào đó, rồi tái xuất hiện ở ngay vùng đó.

- Tất cả các loại thuốc giảm đau trị phong thấp đều không có hiệu quả tốt.



Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

– Một số người khi bắt đầu đau nhức cục bộ sẽ kèm theo sự trở ngại cơ năng, như bị ung thư xương ở cạp chân thì hai chân phải đi cà nhắc.

Ung thư xương dễ chẩn đoán sai, là tại vì sao?

– Thời kỳ đầu cơn đau nhức khi ẩn, khi hiện, dễ bị người ta xem thường, bỏ qua.

– Vết thương ngoài da dễ che dấu chứng bệnh.

– Trở đi trở lại mãi, khiến người ta dễ nhầm, cho là do bệnh viêm khớp hoặc phong thấp.

Làm sao chẩn đoán bệnh ung thư xương?

Các thanh niên hoặc thiếu niên nhi đồng có những cơn đau nhức ở vùng gần các khớp xương (nhất là 2 đầu gối) nhất là khi từng có những vết thương ngoài da thì không nên xem thường bỏ qua. Bệnh nhân nên đến bệnh viện khám đi khám kỹ lưỡng, nhất là cần chụp quang tuyến X. Dùng máy điện tử X rọi chiếu trên lồng ngực hoặc chụp hình quang tuyến X, thử máu, huyết thanh, tìm tính kiềm và tính acid phosphoric thế nào. Bệnh nhân ung thư xương có thể bị triệu chứng thiếu máu, bạch cầu tăng cao, lượng acid phosphoric kiềm tính tăng cao.

UNG THƯ CỔ TỬ CUNG

Nguyên nhân gì dẫn đến bệnh ung thư cổ tử cung?

– Nhân tố sinh hoạt giới tính tức lập gia đình quá sớm, sinh đẻ sớm, sinh đẻ nhiều, kết hôn nhiều lần. Vệ sinh không tốt, giao hợp bừa bãi.

– Những nhân tố trên dẫn đến tổn thương cổ tử cung, bị nhiễm trùng. Có người do lúc giao hợp tạo thành những kích thích cục bộ lặp đi lặp lại, gây nên tổn thương, dẫn đến bệnh ung thư cổ tử cung phát sinh.

– Do sự kích thích của bao qui đầu dơ bẩn.

– Chất cholesterine trong da quy đầu bị tế khuẩn xâm nhập chuyển biến thành chất gây ung thư, có thể gây bệnh ung thư cổ tử cung của phụ nữ.

– Virus Herpes loại 1 truyền nhiễm qua lúc giao hợp, được phát hiện là chất có liên quan mật thiết với bệnh ung thư cổ tử cung.

– Kích thích tố nam quá nhiều và quá trình trao đổi chất quá mức bình thường.

– Những bệnh cũ trước biến thành ung thư cổ tử cung: Như viêm cổ tử cung mãn tính, bệnh loét cổ tử cung kéo dài lâu năm có thể biến thành ung thư cổ tử cung.

Giai đoạn đầu của bệnh ung thư cổ tử cung có dấu hiệu gì?

- Xuất huyết khi giao hợp.
- Xuất huyết không đúng chu kỳ trong âm đạo.
- Chất bài tiết trong âm đạo khác thường.

Cần chú ý những gì để đề phòng bệnh ung thư cổ tử cung?

- Phản đối lập gia đình trước 18 tuổi, sinh đẻ sớm (trước 23 tuổi) và sinh nhiều, tránh kết hôn nhiều lần, tránh giao hợp quá nhiều.

- Tuyệt đối tránh giao hợp lậu bái, dâm loạn, hiểu rõ vệ sinh khi giao hợp.

- Tích cực chữa trị da quy đầu của đàn ông quá dài, yêu cầu giải phẫu da quy đầu, bảo đảm vệ sinh bộ phận sinh dục của người đàn ông luôn tốt. Tránh dùng những bao cao su kích thích tai hại đối với phụ nữ.

- Tích cực chữa trị lành bệnh viêm cổ tử cung, loét cổ tử cung, bươu cổ tử cung, để tránh bệnh kéo dài chuyển biến thành bệnh ung thư.

- Yêu cầu kiểm tra định kỳ (1/2 năm 1 lần). Tiếp nhận kiểm tra định kỳ phụ khoa và kiểm tra theo đồ biểu tế bào cổ tử cung.

- Sau khi giải phẫu cổ tử cung cần giám định kỳ thời gian tùy theo giai đoạn: sau khi giải phẫu, ban

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

đầu mỗi tháng khám 1 lần, liên tục 3 tháng. Sau đó 3 tháng 1 lần; một năm sau, nửa năm 1 lần, 3 năm sau, mỗi năm 1 lần kiểm tra.

Biểu hiện như thế nào khi bệnh ung thư ở thời kỳ giữa và cuối?

– Âm đạo xuất huyết, xảy ra thường hơn thời kỳ đầu. Khi giao hợp, máu ra nhiều.

– Sau khi dứt kinh hoặc không đúng kinh kỳ lại đột ngột xuất huyết. Có lúc chỉ một vài giọt như bị lậu, có lúc máu ra nhiều như băng huyết. Âm đạo xuất huyết không theo quy luật, thường là trước ít sau nhiều, lúc ít lúc nhiều, thời kỳ cuối xuất huyết rất nhiều, gây ra bệnh thiếu máu. Cũng có phụ nữ cá biệt, âm đạo không hề xuất huyết, thường gặp nhiều ở bệnh ung thư loại kết hạch hoặc người không từng giao hợp.

– Bị huyết trắng quá nhiều.

– Âm đạo tiết ra huyết trắng, khi nhiễm trùng có rất nhiều mũ, hoặc huyết trắng sệt như cháo, loại kinh của thời kỳ cuối có biểu hiện huyết trắng nhỏ xuống từng giọt.

– Đau nhức dữ dội.

– Thời kỳ đầu của ung thư không đau nhức. Vào thời kỳ cuối, tổ chức tế bào ung thư xâm nhập các vùng gần cổ tử cung, lan đến vách xương chậu, làm bít các lỗ thần kinh, các sợi thần kinh lưng, xuất hiện

những triệu chứng đau nhức tương ứng, như bụng dưới đau, đau thắt lưng, đau thần kinh tọa..

- Cặp chân bị thủy thũng, kèm theo căng đau.

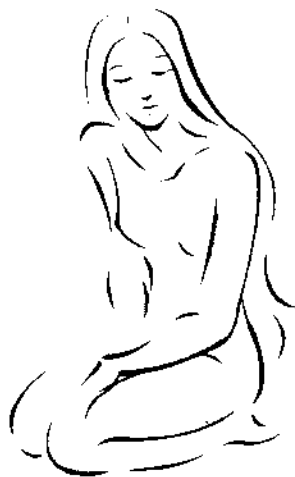
UNG THƯ BUỒNG TRỨNG

Bệnh ung thư buồng trứng thời kỳ đầu có dấu hiệu gì?

- Phần dưới bụng có khối u.
- Phần dưới bụng đau nhức dữ dội.

Nguyên nhân nào gây ra bệnh ung thư buồng trứng?

- Nhân tố di truyền và gia tộc.
- Khoảng 20 đến 25% bệnh nhân có thân nhân thường mắc bệnh này.
- Nhân tố hoàn cảnh.
- Trong các quốc gia có nền công nghiệp phát triển tỷ lệ bệnh ung thư buồng trứng khá cao rất có thể có liên quan đến hàm lượng cholesterol cao trong thực phẩm.
- Nhân tố nội phân tố.
- Bệnh ung thư vú hoặc ung thư nội mạc tử cung làm cho cơ hội gây bệnh ung thư buồng trứng tăng



Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

gặp 2 lần. Ba căn bệnh này phát sinh ở khu vực nường tựa vào kích thích tố.

– Nhân tố virus.

– Phụ nữ hút thuốc (trực tiếp hay gián tiếp) được cho là một trong những nhân tố gây ra bệnh ung thư buồng trứng.

Bệnh ung thư buồng trứng thời kỳ cuối biểu hiện như thế nào?

– Khối u ở dưới bụng tăng lớn không ngừng. Khối u do hoạt động di chuyển nên dần dần tăng đối cố định kèm theo trạng thái đau nhức khi an vào đó.

– Khối u có triệu chứng áp bức các vùng chung quanh nó.

– Khối u lớn đến một kích thước cố định nào đó sẽ chèn ép các vùng phụ cận. Như có triệu chứng đi tiểu hoài, phải đi gấp và tiểu rất khó khăn là do chèn ép bàng quang, bị bón, bụng căng trướng là do chèn ép ruột già, thất lưng đau nhức là do xâm phạm hay chèn ép thần kinh vùng xoang bụng, chèn ép xoang chậu làm cho các gân linh mạch sưng phù.

– Các rễ ung thư di chuyển làm cho phần bụng dưới đau nhức, cuối cùng có thể dẫn đến sự vỡ khối u xuất huyết nghiêm trọng toàn phần bụng đau nhức cho đến khi bị ngắt xiu mới thôi.

– Thời kỳ cuối, bệnh nhân càng gầy còm, bị thiếu máu nghiêm trọng càng có hiện tượng ung thư ác tính

rõ ràng, kèm theo bụng có nước lẫn máu, kèm theo hạch lâm ba ở dưới nách nổi to.

Có thai trứng biểu hiện như thế nào?

– Bế kinh: Đây là biểu hiện thai trứng thời kỳ đầu. Thời gian này có từ 4 tuần đến 37 tuần không đều, quân bình là 12 tuần.

– Âm đạo chảy máu: Sự ra máu này không đúng theo kinh kỳ, nhiều ít không ổn định, có lúc ngưng có lúc liên tục. Số máu ra nhiều, có trở đi trở lại.

– Đau bụng: trước khi âm đạo lưu huyết, bụng đau từng cơn. Tùy theo sự tăng trưởng của thai trứng, tử cung căng theo kèm theo những cơn đau bụng liên tục

– Tử cung to lên khác thường: Hai bên buồng trứng có khối u to lên, tỷ lệ phát sinh từ 25% đến 60%.

– Có triệu chứng cao huyết áp của người mang thai: Khoảng 50% người mang thai trứng thời kỳ đầu đều bị ói mửa nghiêm trọng, một thiểu số vào thời kỳ cuối bị cao huyết áp nước tiểu có albumin và các biến hóa, hiếm khi biến thành hình thai nhi, cao huyết áp làm cho tâm lực suy kiệt.

– Thiếu máu do xuất huyết quá nhiều lần.

– Khoảng 10% người bị thai trứng xuất hiện tượng hóa thạch nhưng chứng lỗi mắt thì ít thấy. Sau khi cắt bỏ thai trứng, các triệu chứng đó đều bị tiêu trừ nhanh chóng.

UNG THƯ NGOẠI ÂM

Người nào nên chú ý chứng bệnh ung thư ngoại âm?

Thường những người phụ nữ trên 50 tuổi, khi thấy xuất hiện trạng thái ngứa ngáy ở phần ngoài âm đạo một cách khó chịu rồi sau đó xuất hiện những đám đỏ ẩm ướt, chảy nước, dầy lên có mào cứng, hoặc tiến hơn một bước phát triển thành hình trạng cauliflower, hoặc biến thành bệnh lở loét, kèm theo đau nhức, bài tiết các chất mũ máu, hoặc tại trên phần cơ sở của ngoài âm đạo màu trắng xuất hiện những quá trình trên thì cần phải cảnh giác bệnh ung thư ngoại âm, nên kịp thời đến bệnh viện kiểm tra.

Bệnh ung thư ngoại âm thời kỳ biểu hiện như thế nào?

- Phần ngoài âm ngứa ngáy.
- Bệnh ngứa này là từ nhẹ tới nặng. Kéo lâu dài không dứt, qua nhiều năm dùng thuốc trị ngứa vẫn không có kết quả.
- Phần ngoài âm bị lở loét.
- Bệnh lở loét này kéo dài, trị mãi không lành, lúc nặng lúc nhẹ, dùng thuốc đúng quy luật cũng không lành được.
- Phần ngoài âm đạo có chỗ kết tiết hoặc có nổi những khối u. có thể nổi lên da thịt, cũng có thể nằm

dưới da, thời kỳ đầu kích thước vẫn y như thế, thời gian kéo dài, bắt đầu đau nhức hoặc ngứa ngáy đột nhiên lớn dần, sờ vào dễ bị chảy máu.

– Bệnh bạch sắc ngoài âm đạo biến chuyển.

Bệnh ung thư ngoại âm vì sao dễ bỏ qua?

Sự biến chuyển phần ngoài âm đạo người bệnh vì mắc cỡ mà không đến bệnh viện khám, tự mình mua thuốc về chữa trị, kéo dài bệnh tình, làm tăng thêm nghiêm trọng

Tự cho là bệnh do giao hợp, càng không muốn “tiết lộ sự xấu ra ngoài”, hoặc sợ “bị người nghi oan” nên không chịu đến bác sĩ.

Bệnh còn có thể chịu đựng được, hoặc có cảm giác “bệnh đã hết mấy năm rồi, không có gì tiếp chuyển xấu”, vì tự mình bàn bạc không thể là bệnh ung thư.

Bác sĩ, lương y cho là bệnh lành tính, dùng thuốc bình thường theo nguyên tắc chữa trị, hoặc chỉ cắt bỏ những phần cục bộ, kết quả cắt bỏ không tận gốc, làm cho bệnh ung thư lan sâu vào bên trong và di căn đến các vùng xa hơn.

UNG THƯ VÚ

Ba phương pháp tự mình kiểm tra để biết có phải là ung thư vú không?

Hội nghiên cứu ung thư, nước Mỹ có đưa ra một phương pháp ba bước để tự mình kiểm tra, rất



thích hợp cho phụ nữ từ 21 tuổi trở lên. Mỗi tháng kiểm tra 1 lần, tốt nhất là sau khi kỳ kinh nguyệt chấm dứt.

Lúc tắm rửa, dùng đầu ngón tay vỗ nhẹ nhẹ vào hai bên nhũ hoa hoặc vị trí dưới nách, chú ý xem có khối u nào khác thường hay không

Cởi áo ra, đứng trước gương soi đưa cao cánh tay lên, kiểm tra cặp nhũ hoa, da, núm vú xem có gì biến chuyển không, rồi đưa cánh tay xuống, chống lên thắt lưng, quan sát cặp nhũ hoa có cao bằng nhau hay không, đối xứng hay không, núm vú, da thịt bộ nhũ hoa có gì khác lạ không

Để phần trên người cởi trần, nằm ngửa thúc thẳng bằng, một cánh tay co lại làm gối kê dưới đầu, cánh tay còn lại kiểm tra bên vú đối diện có khối u sưng nào không, có cục bướu cứng nào không, có bộ phận nào dày hơn không. Lúc kiểm tra, ngón tay xoa tròn trên vú vừa di chuyển, trước hết là phần bên trên, kế đó là chung quanh vú, cuối cùng là ở chỗ nách, theo thứ tự mà xoa, ấn nhẹ nhẹ để thăm dò. Phương pháp cụ thể là để bàn tay bằng phẳng, dùng ngón tay trong lòng bàn tay nhẹ sờ mó, dùng dùng bàn tay mà bầu, véo, nếu không sẽ nhầm lẫn tuyến thể là khối u.

Phương pháp tự kiểm tra nhũ tuyến có những điểm gì?

Đứng thẳng trước gương.

Hai cánh tay giơ cao lên, kiểm tra cặp vú có đối xứng hay không.

Nằm ngửa, kê một cái gối bằng dưới vai trái, giơ cánh tay trái cao lên.

Dùng ngón tay phải nhẹ nhàng ấn xuống kiểm tra cạnh trong vú trái và núm vú.

Kiểm tra phía dưới vú trái, chú ý mép viền của tuyến vú.

Đặt cánh tay trái xuống, kiểm tra dọc theo tuyến vú mép ngoài tiếp tục sờ lên trên, kể cả ổ nách.

Kiểm tra phía ngoài bên trên vú trái.

Kiểm tra phía dưới mặt ngoài vú.

Cần làm những gì để phòng bệnh ung thư vú?

- Để xuống tuổi kết hôn thích hợp (23 tuổi trở lên), tuổi sinh đẻ thích hợp (24 đến 30 tuổi), nên cho con bú từ 1 năm đến 1 năm $\frac{1}{2}$

- Tránh ăn những thực phẩm nhiều mỡ và nhiều ca-lô-ri, tăng gia những thực vật có hàm lượng nhiều vitamin

- Tích cực trị dứt các chứng bệnh thuộc vú lành tính, cần giải quyết khối u lành tính ở vú, quan sát lý lượng các nang tuyến vú vì chúng rất dễ sinh bệnh

- Đề nghị tiến hành kiểm tra ung thư vú thông

thường theo phương pháp “quét sạch tuyến vú bằng hồng ngoại tuyến”. Phương pháp chẩn đoán này đạt tỷ lệ chính xác 95%.

– Đề xướng việc tự mình kiểm tra.

Trọng điểm tự kiểm tra ung thư vú thời kỳ đầu là gì?

– Phụ nữ từ 30 tuổi trở lên, mỗi tháng hoặc 2 tháng nên đi kiểm tra nhũ hoa một lần, tốt nhất là vào 2 lần kinh nguyệt, vì lượng máu lúc đó lên nhũ hoa ít nhất.

– Khu vực dễ bị ung thư vú.

– Phần trên vú mép bên ngoài là điểm quan trọng cần phải kiểm. Kế đó là khu trung tâm.

– Lúc kiểm tra, chỉ có thể dùng ngón tay ấn nhẹ lên, sờ đi sờ lại, không nên bấu véo, tuyến vú có tổ chức tế bào rất dễ cảm nhận “khối u”. Tổ chức tuyến vú khi ấn nhẹ, có cảm giác bằng, mềm mại và có sợi dài, chứ không phải là khối u tròn, sừng.

– Khi tự kiểm tra không nên dùng sức mạnh mà đẩy, kéo, bởi vì khối u ác tính thực sự rất dễ lan tràn ra nếu bị đẩy kéo, ấn mạnh quá.

Bệnh ung thư vú thời kỳ cuối biểu hiện như thế nào?

Khối u tuyến vú lớn rất nhanh, sự hoạt động của khối u mỗi lúc một hạn chế, dần dần cố định ở một vị trí, hình dạng bên ngoài của khối u không có quy tắc,

giới hạn chung quanh khối u cũng không rõ ràng. Bề mặt không trơn láng, chất của nó cứng hơn các tổ chức tuyến vú chung quanh tuy tự cảm thấy không đau nhức nhưng khi ấn vào thì có cảm giác đau đau khó chịu.

Hình dạng núm vú thay đổi. Hai mép bên cặp nhũ hoa không đối xứng. Hình dạng của mép vú bệnh xuất hiện to hơn mép bình thường, khu vực đó có chỗ đột nhiên cao lên hoặc lõm xuống, méo mó, không còn bằng phẳng trơn láng nữa. Núm vú cũng méo lệch đi, hoặc vênh cao lên phía trên, hoặc lõm sâu xuống thịt có khi hoàn toàn biến mất, hoặc núm vú lở loét bị khuyết.

Ung thư vú thời kỳ cuối vùng da có khối u bị thủy thũng trở nên cứng lại, tựa như “cánh kiến”. Đó là đặc trưng điển hình của bệnh ung thư vú.

Núm vú trở thành thối rữa, chảy máu lẫn mủ. Da cặp vú bị vỡ thành những mụn lở loét, cực kỳ tanh hôi, và rất dễ chảy máu, hình thù ở ngoài lõm sâu xuống như những lỗ đá bị công phá, hoặc lật vành ra bên ngoài như rau cải bông.

Phụ nữ mang thai có bị ung thư vú không?

Theo tài liệu nghiên cứu chứng minh là, phụ nữ mang thai vẫn có thể bị ung thư vú, đặc biệt thai phụ tuổi đã cao, cần phải cảnh giác nhiều hơn nữa.

Trong thời thai nghén mà bị ung thư vú, người ta thường bỏ qua không chú ý bởi vì thai phụ trong thời kỳ mang thai, kích thích tố trong cơ thể vượt cao hơn

mức bình thường làm cho cặp vú căng to. Lúc đó, mặt ngoài tuyến vú phát triển khác thường, nên dễ hiểu lầm sự căng to này là do thai nghén gây ra. Hơn nữa khối u nhỏ trong cặp vú khó mà sờ được. Vì sự an toàn, đối với các phụ nữ cao tuổi mang thai, tốt nhất là nên tiến hành kiểm tra bằng X quang một lần cho chắc chắn.

Thời cơ tốt nhất để giải phẫu bệnh ung thư vú là lúc nào?

Kết quả nghiên cứu khoa học chứng minh rằng, vào ngày 13 sau khi dứt kinh nguyệt và 2 ngày trước khi có kinh kỳ kế tiếp là thời gian nên tiến hành giải phẫu cho bệnh nhân. Tỷ lệ sống được hơn 10 năm sau giải phẫu là 84%. Nhưng nếu giải phẫu vào ngày thứ 3 đến ngày thứ 12, sau kỳ kinh nguyệt, thì bệnh nhân sống được hơn 10 năm sau đó tỷ lệ chỉ là 54%. Do đó, tránh thời kỳ bài tiết nội tiết tố nam, chọn ngày thứ 13 sau khi dứt kinh cho đến 2 ngày trước kỳ kinh kế tiếp là thời cơ tốt nhất để phẫu thuật.

KHỐI U NÃO

Khối u não thời kỳ đầu có triệu chứng như thế nào?

– Khối u trong não thường biểu hiện triệu chứng nhức đầu dữ dội và ói mửa ra có vôi như tia nước bắn ra, và phần nhiều xảy ra lúc sáng sớm.

– Ủ một bên tai và sau đó là điếc một bên tai, cần cảnh giác xem có khối u ở não không.

– Thị lực mắt giảm liên tục mà không rõ nguyên nhân, mắt thấy mờ thấy 2 hình, vì não bị chèn ép dẫn đến thần kinh thị giác bị co rút lại.



– Sau khi thành niên lần đầu tiên bị chứng phong sùi phát tác, đặc biệt là chỉ co giật ở một bên cánh tay nào đó, hoặc chân một bên bị co giật, đó là triệu chứng trong não đã có khối u.

– Thân thể đột ngột cao lên một cách nhanh chóng lạ thường, chứng bệnh của người không lờ hoặc chứng “Chi đoạn phì đại” (Tức cằm to lên, lỗ mũi to lên, môi, lưỡi, tay chân đều to khác thường) phải nghi ngờ là não có khối u.

– Phụ nữ thì bế kinh không rõ nguyên nhân, hoặc sữa tràn ra núm vú. Đàn ông thì da trở nên trắng mịn, tóc mịn, râu rụng, mặt đỏ nhiều mỡ, công năng giao hợp giảm sút, phải đặt vấn đề có khối u trong não.

– Khi xuất hiện những biểu hiện chủ yếu như thế trọng tăng nhanh, mỡ tập trung chủ yếu ở vùng bụng, lông toàn thân trở nên thô cứng, huyết áp tăng cao, da đầy rẫy các đốm đỏ tím. Phải nghi ngờ tế bào ung thư đang phát triển mạnh.

– Sự phát dục đình trệ, 15 đến 16 tuổi mà thân chỉ cao bằng đứa bé 5, 6 tuổi. Sự phát dục đối với giới tính khác hoàn toàn không có, bụng đầy mỡ, có thể do thủy thể đã có khối u.

– Tay chân hoạt động khó khăn hơn mà không rõ nguyên nhân hoặc cứ đau nhức mãi không dứt, một bên mặt bị tê dại, đau nhức, co giật, liệt bại 1 bên, nói năng không rõ ràng, nhân cầu rung động, như sắp bị mù, thích ngủ, uống nhiều, tiểu nhiều, không sống chung được với ai, đi đứng không vững vàng, phải kịp thời kiểm tra, chẩn đoán cho chính xác.

– Cặp mắt là cửa sổ của bộ não để nhìn ra ngoài. Khi quan sát thần kinh mắt bị rối loạn, biểu hiện trong não đã có bệnh (thường là khối u).

Bệnh khối u não thời kỳ cuối biểu hiện như thế nào?

– Nhức đầu khủng khiếp.

– Thời kỳ đầu, nhức đầu chỉ có lúc, dần dần trở nên nhức đầu liên tục. Chỉ cần hoạt động làm tăng áp lực trong bộ não, như dùng sức quá nhiều, bị kích động tức giận, ới mưa, cố sức khi đi tiêu đều làm cho cơn nhức đầu thêm nặng. Thay đổi vị trí thân thể cũng ảnh hưởng tăng giảm đến mức độ nhức đầu như lúc đứng lên, não áp tương đối giảm xuống, cơn đau nhức sẽ giảm bớt, lúc nằm, não áp tương đối tăng cao cơn đau nhức lại càng gia tăng.

– Thị lực giảm sút, nhìn thấy mờ mờ không rõ, có thể nhìn một thành hai, ảo giác (tức thấy hình bóng của sự vật không phù hợp với thực tế.) Thấy chỉ có một bên, không thấy mặt bên kia, cuối cùng sẽ mù luôn.

– Cơ động kinh (phong sùi) phát dữ dội, và có thể bị liệt nửa người.

Tùy theo sự phát triển của khối u trong não, xuất hiện sự thay đổi trong cử động cảm giác, hô hấp, nhịp tim đập, do thần kinh trung ương ở não bộ bị chèn ép.

Lúc động kinh của bệnh khối u não cần chăm sóc như thế nào?

Lúc bệnh nhân bị động kinh, người nhà nên đặt họ lên trên giường có nệm mềm, mép giường để sát vách tường, còn mép ngoài thì làm giá chặn lại để họ không bị lăn xuống giường. Cấp tốc mở cổ áo ra, mở dây lưng quần, dùng đũa, muỗng hoặc khăn tay nhét vào miệng họ, răng giả thì lấy ra, đầu để nghiêng một phía, chú ý lấy vật ói còn trong miệng của họ ra. Nếu động kinh vẫn còn tiếp tục thì phải chở họ đến bệnh viện cấp cứu.

UNG THƯ MAO MẠC

Bệnh ung thư mao mạc biểu hiện trên lâm sàng như thế nào?

– Âm đạo xuất huyết:

Sau khi sinh đẻ, xuất huyết không ngừng, đặc

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

biệt là sau khi cắt bỏ thai trứng vẫn xuất huyết không theo quy tắc, lượng máu nhiều ít bất thường. Đó là triệu chứng của bệnh ung thư mao mạc thời kỳ đầu.

– Triệu chứng có thai giả:

Biểu hiện là núm vú, sắc tố ở ngoài âm đạo càng thâm đen, niêm mạc của cổ tử cung và âm đạo cũng biến màu, vừa bị bế kinh. Cặp vú to lên, đường sinh dục trở nên mềm...

– Bụng có khối u lên:

Do tử cung to lên hoặc nang hoàng tố căng to lên (ở buồng trứng, bệnh nhân thường thấy khối u ở dưới bụng).

– Đau bụng:

Do tổ chức tế bào ung thư xâm lấn vách tử cung hoặc xoang tử cung tích trữ huyết gây ra.

– Biểu hiện di căn:

Bộ phận thường bị nhất là phổi, âm đạo, não, gan, đường tiêu hóa... bởi vì ung thư mao mạc có đặc điểm là di căn theo đường tuần hoàn huyết. Cho nên phổi là bộ phận dễ bị bệnh ung thư mao mạc di căn nhất.

UNG THƯ DƯƠNG VẬT

Tại sao người có da quy đầu dài dễ bị chứng ung thư dương vật?

Nhiều người cho rằng da quy đầu bị dơ bẩn mà gây ra bệnh ung thư dương vật.

Da quy đầu bị dơ bẩn là do nước tiểu bị dính là khi đi tiểu, cộng thêm chất nhờn bài tiết và lớp tế bào rơi rớt mà cấu tạo thành một lớp dơ bẩn màu sậm, dẫn đến da quy đầu bị viêm, thậm chí tạo thành kết thạch. Sự kích thích mãn tính trường kỳ dẫn đến bệnh ung thư dương vật.

Người có da quy đầu quá dài ngoài việc có thể tự mình bị bệnh ung thư, mà còn gây cho người vợ dễ bị ung thư tử cung và ung thư bộ phận sinh dục của họ, sau khi kết hôn.

Bệnh ung thư dương vật thời kỳ đầu có dấu hiệu biểu hiện gì?

– Ngứa ngứa một vùng, cảm giác như nóng bỏng, hoặc cảm thấy hơi đau nhức. Lớp da quy đầu dơ bẩn sau một thời gian lâu tích tồn, độc tố của nó kích thích đầu dương vật, làm cho vùng đó bị sưng đỏ. Ban đầu chỉ cảm thấy ngứa ngứa, nóng bỏng. Cảm giác này trở đi trở lại mãi, ngứa quá phui gãi tạo nên vết lở loét, độc tố theo đó mà vào dương vật, gây ra cảm giác đau nhức.

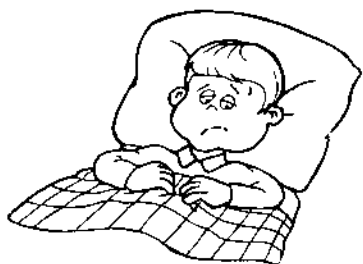
– Khối u cứng hoặc đốm đỏ:

Đầu dương vật và da quy đầu xuất hiện những cục u cứng nhỏ, hoặc đầu dương vật trở nên nhám, biến thành những cục cứng, hoặc xuất hiện những vết lở loét trị hoài không lành.

Da quy đầu bị sưng có nước hoặc tiết ra những chất mù hôi tanh

Phương pháp phòng trị bệnh ung thư dương vật hiệu quả nhất là gì?

Phương pháp hiệu quả nhất để phòng ngừa bệnh ung thư dương vật là cắt ngay da quy đầu khi còn trẻ. Nếu da quy đầu quá dài không thể tuột xuống khỏi đầu dương vật thì phải sớm giải phẫu đi. Căn cứ vào thống kê, người cắt da quy đầu tuổi càng nhỏ, thì tỷ lệ mắc bệnh ung thư dương vật càng ít cho nên nên tích cực giải phẫu ngay khi còn ở tuổi nhi đồng. Thường xuyên rửa sạch da quy đầu, vuốt cho nó không còn dính bụi dơ bẩn. Kinh nghiệm chứng minh người càng giữ vệ sinh kỹ, càng ít bị mắc bệnh ung thư dương vật.



UNG THƯ BÀNG QUANG (BỌNG ĐÁI)

Bệnh ung thư bàng quang thời kỳ đầu có dấu hiệu biểu hiện như thế nào?

– Tiểu ra máu: Đây là đặc điểm rõ nhất của bệnh ung thư bàng quang.

– Phần lớn là nước tiểu hoàn toàn pha lẫn máu. Một số ít tiểu rồi, gần cuối mới có vài giọt nước tiểu có máu, hoặc ngay khi bắt đầu tiểu, nước tiểu có vài giọt lẫn máu rồi phần dưới tiểu sau không có.

– Không đau đớn: Nước tiểu lẫn lộn máu nhưng không có cảm giác đau đớn, đây là dấu hiệu đặc thù của bệnh ung thư đường tiết niệu, và phần nhiều là ung thư bàng quang.

– Xuất hiện gián đoạn: đột nhiên phát sinh và đột nhiên biến mất. Đặc điểm là xuất hiện trở đi trở lại nhiều lần.

– Đi tiểu rất khó khăn: Hoặc trong lúc tiểu, chợt bị gián đoạn giữa chừng. Thường thấy ở cửa bàng quang sinh trường khối u có rêu, và bên trong bàng quang xuất huyết lượng rất nhiều, thành hình các cục máu làm tắc nghẽn cửa bàng quang

– Tiểu nhiều lần, tiểu gắt, tiểu đau Do triệu chứng bàng quang bị kích thích cho đến khối u ở bụng dưới. Rất ít bệnh nhân nhận biết mà sớm điều trị trong thời kỳ đầu này, đại đa số khi biết được thì đã vào thời kỳ cuối của bệnh ung thư bàng quang rồi.

UNG THƯ MŨI HỌNG

Làm sao phát hiện được bệnh ung thư mũi họng thời kỳ đầu?

– Từ 25 tuổi trở lên, một bên lỗ mũi bị nghẹt liên tục hơn 2 tuần, nước mũi có lẫn máu tươi, đặc biệt là lúc buổi sáng thức dậy, các vật bài tiết ở mũi có sợi máu hoặc cục máu, mũi nghẹt, tai ù, tai gần như điếc, thính lực giảm sút rõ rệt.

– Thường thường bị nhức đầu một bên kéo dài.

– Phần trên bên mép cổ hoặc phía sau cổ khu tam giác có khối u lâm ba xuất hiện

– Ở những khu vực có điều kiện nên đi khám để phòng chứng ung thư, hoặc tiến hành kiểm tra định kỳ tổng quát bệnh ung thư mũi họng. Đây là phương pháp quan trọng có thể phát hiện ra bệnh ung thư mũi họng thời kỳ đầu tuy không có triệu chứng đặc biệt.



– Muốn xác định ung thư mũi họng điều quan trọng là phải thường xuyên quan sát các triệu chứng xuất hiện trên mình và cần đi kiểm tra định kỳ.

Bệnh ung thư mũi họng thời kỳ đầu có dấu hiệu biểu hiện gì?

– Xoang mũi xuất huyết, đặc biệt là vào buổi sáng thức dậy, hơi hít thở đầu tiên là lu dam ra ngoài có lẫn sợi mau hoặc có máu cục.

– Một bên mũi bị nghẹt không rõ nguyên nhân.

– Một bên lỗ tai bị ù hoặc điếc (thính lực giảm sút).

– Tuyến lâm ba ở hàm càng lớn có khuynh hướng

liên tục, đặc biệt là cần cổ có nổi lên những cục nhỏ, cứng, không đau, không nóng.

- Đau đầu nhức một bên cổ định và liên tục.
- Thị lực một bên mắt bị chường ngại, hoặc nhìn hình ảnh một thành hai.

UNG THƯ YẾT HẦU

Bệnh ung thư yết hầu thời kỳ đầu có triệu chứng như thế nào?

- Giọng nói bị khàn.
- Ho hen, trong đờm có máu.
- Thở khó.
- Cảm giác như có vật gì vướng cò họng, hoặc nuốt thức ăn khó, đau đớn.
- Khối sưng ở cần cổ.



Nguyên tắc ăn uống thế nào đối với bệnh ung thư yết hầu?

- Nên chọn các thực phẩm có tác dụng kháng khối u ác tính ở yết hầu như: Mai, xa tiền tử, nhục thài, mã lan, đậu cove, hạnh nhân, mướp, cà...
- Các thực phẩm thanh đạm, có tính chất chống nhiễm trùng, chống lở loét như: La hán quả, củ năn, mật ong, da heo, ốc, rau chân vịt, rau bi na, khổ qua...

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

– Đối triệu chứng mà dùng các thực phẩm sau đây:

Giọng nói bị khàn, không rõ: Củ cải, lê, bạch quả, hạnh nhân. Quả mơ...

Nuốt khó khăn: Hạnh nhân, bách hợp...

Xuất huyết: bột ngô sen, rau kim châm...

– Thức ăn nên đầy đủ dinh dưỡng, dễ tiêu hóa, đặc biệt cung ứng đủ chất đạm và vitamin như nước “Thái dương thần khẩu phục dịch”, “Chấn Nam Điền thất hoa phần khẩu phục dịch”...

– An uống cần kiêng kỵ: không hút thuốc, uống rượu, cần thận khi dùng các thực phẩm kích thích quá cay, chua, lúc bị nhiễm trùng cấm dùng thịt chó, thịt dê... là các loại có tính nhiệt.

UNG THƯ DA

Nguyên nhân nào gây ra bệnh ung thư da?

– Chúng tộc da màu có tỷ lệ bệnh nhân thấp hơn so với chủng tộc da trắng. Tộc da đen ít bệnh hơn da vàng, da vàng ít bệnh hơn da trắng. Cũng có thể nói rõ ràng, sắc tố sậm đen của da là bức bình phong thiên nhiên chống lại bệnh ung thư da.

– Da bị phơi dưới ánh mặt trời nóng bức trường kỳ.

– Da bị bỏng hoặc vết thương cục bộ trở đi trở lại, sự cọ xát và kích thích lâu dài.

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

– Thường xuyên tiếp xúc với các chất gây ung thư như: thạch tín, nhựa trải đường, bitumen.

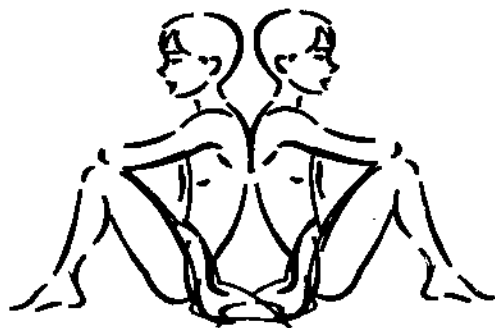
– Trường kỳ tiếp xúc các vật chất có tính phóng xạ hoặc tia phóng xạ.

– Các vết lở loét trị mãi không lành và bị viêm mãn tính sinh ra các ngòi mụn nhọt, hang lỗ loét.

– Bệnh cũ biến thành ung thư như bệnh da khô, da biến sắc tố, chai da, nốt ruồi... Lúc ra đời, da bệnh nhân bình thường, 75% bệnh nhân sau khi ra đời từ 6 tháng đến 3 năm đã phát bệnh. Khoảng trước 20 tuổi đã bước vào thời kỳ có khối u, tiếp tục biến chuyển từ từ thành ác tính.

Bệnh ung thư da thời kỳ đầu có dấu hiệu như thế nào?

Trên da thịt, nhất là ở vùng đầu, mặt, cổ, lưng bàn tay... có nổi lên một vật không đau không ngứa, dần dần lớn lên, bề mặt của nó sần sùi không trơn láng, hoặc vỡ ra có chất nhờn sệt, hoặc chảy nước có máu.



Trên chỗ lở loét mãn tính nổi lên một cục gồ lên da to như hạt gạo hoặc hạt đậu vàng rất cứng, hoặc kết lỏng nhỏ, có màu đỏ sẫm (tím) biểu hiện sần sùi, không phẳng láng, trên da thường có nổi cục bướu to lên như sừng hoặc kết thành mụn, bóc ra dễ chảy máu, hoặc chảy ra chất dịch sền sệt.

Tia cực tím gây ra ung thư da có đặc điểm thế nào?

– Chú ý là phân bố trên đầu, cổ, bàn tay và cánh tay là những vị trí bộc lộ dưới ánh nắng mặt trời.

– Người da trắng dễ bị ảnh hưởng. Ung thư da trên mặt của người da trắng hầu như toàn bộ là do tia cực tím tạo nên.

– Dân cùng một màu da, nếu như ở vĩ độ thấp gần đường xích đạo hơn, tức ở gần mặt trời hơn, tỷ lệ người bị ung thư da và các khối u sắc tố tăng cao hơn, nhưng không có khuynh hướng bị các loại khối u ác tính khác.

Triệu chứng của bệnh ung thư da thời kỳ đầu do ánh sáng mặt trời là thế nào?

Bệnh ung thư da do ánh sáng mặt trời gây ra phần lớn ở những bộ phận trên người lộ ra dưới ánh nắng như phần đầu, cổ, lưng, bàn tay. Trước khi mắc bệnh ung thư da, thường có những sự thay đổi trên da, như da bị nhăn lại, khô khan, tróc da, những đốm màu đen, những mụn bọc quá to, hoặc khối u hình nấm vú.

Làm thế nào ngăn ngừa bệnh ung thư da?

Muốn ngăn ngừa bệnh ung thư da thì cần phải tránh phơi mình dưới ánh nắng gắt trường kỳ. Có người cho rằng màu da đen sẫm là biểu hiện của cái đẹp và sức khỏe tốt, cho nên cố ý phơi nắng cho da trở nên đen sẫm. Đây là cách nhìn phiến diện. Vì muốn đạt được “cái đẹp và sức khỏe” mà đưa mình đến cái nguy hiểm là bị bệnh ung thư da. Như vậy có xứng đáng không? Ngoài ra, trường kỳ phơi mình dưới ánh nắng gắt làm cho da thịt mau già cỗi.

Do đặc điểm của ngành công tác, các nhân viên phải hoạt động trường kỳ ở ngoài trời, như các nhân viên hướng dẫn du lịch dã ngoại, các nhà thăm dò địa chất, các vận động viên tập luyện ngoài trời, họ cần phải có những vật dụng bảo hộ che nắng như đội nón rơm vành to, mặc áo tay dài và có những thứ kem dưỡng da, để giảm bớt tác dụng nguy hại của ánh mặt trời quá nóng.

Các đốm bớt ung thư thời đầu có dấu hiệu gì?

– Các đốm bớt đỏ xanh thường xuất hiện khi mới sinh đến 2 và 30 tuổi. Đa số các đốm bớt màu đỏ sau 30 tuổi dần dần biến mất (đốm bớt trên mặt thì khác). Tuổi đã lớn mà xuất hiện các đốm bớt màu thì cần phải hoài nghi.

– Các đốm bớt màu bị nhiễm trùng cứ trở đi trở lại mãi.

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

– Các đốm bớt màu dễ bị tổn thương khi chà xát thì nên cắt bỏ. Ngoại thương và ma sát là những nhân tố tiềm ẩn để chuyển biến thành ung thư.

– Chỗ có đốm bớt đột nhiên xuất hiện cảm giác ngứa ngáy liên tục, hoặc cảm giác kích thích, cần phải gãi.

– Các đốm bớt biểu hiện triệu thấp hoặc kết vảy hình thành.

– Các đốm bớt biến thành màu đen chưa phải tuyệt đối là tín hiệu của bệnh ung thư. Lúc giới tính đã thành thục và lúc mang thai, các đốm bớt có thể biến thành màu đen vừa có xu hướng to lên. Nhưng bất cứ một đốm bớt nào trong một thời gian ngắn mà biến thành màu đen hay to lớn hơn các đốm bớt khác một cách nhanh chóng thì cần phải đặt vấn đề ung thư.

– Lúc các đốm bớt có khuynh hướng chảy máu.

– Chu vi đốm bớt có quầng đỏ bị viêm.

– Trên đốm bớt vốn có lông sẵn có, đột nhiên bị rụng.

– Giữa trung tâm các đốm bớt xuất hiện khối cứng hoặc tự nhiên chảy máu, biến thành vết lở loét, hoặc chung quanh xuất hiện những chấm đen nhỏ như các ngôi sao bao quanh, cho đến các tuyến lâm ba phì to lên... đó là tượng trưng thực sự các đốm bớt đã biến thành ác tính.

UNG THƯ TUYẾN LÂM BA

Tuyến lâm ba ác tính thời kỳ đầu có dấu hiệu gì?

– Tuyến lâm ba to lên mà không đau đớn gì cả.

– Lên cơn sốt, đổ mồ hôi trộm.



– Trạng thái chèn ép khi tuyến lâm ba phì đại chèn ép các tổ chức tế bào lân cận, sẽ có những chứng minh cụ thể nó đã trở thành ác tính.

– Nếu chèn ép thần kinh, có thể dẫn đến đau nhức.

– Chèn ép khí quản sẽ gây ra ho hen, hơi thở bào hển.

– Chèn ép thực quản, nuốt đồ ăn khó khăn.

– Chèn ép tĩnh mạch trên, xuất hiện chứng tổng hợp trên xoang trên tĩnh mạch.

– Chèn ép thần kinh phản hồi ở yết hầu sẽ làm cho tắt tiếng.

– Tuyến lâm ba xoang bụng bị liên lụy sẽ dẫn đến đau bụng, bụng trướng, tiêu chảy.

– Chèn ép ruột dẫn đến ruột bị nghiền hoặc bị táo bón.

– Da bị ngứa ngáy, chủ yếu thường thấy ở bệnh Hodgkin và khối u lâm ba ác tính ở da.

Bệnh ung thư lâm ba thời kỳ cuối biểu hiện như thế nào?

– Tuyến lâm ba sưng to, trông rất rõ ràng, có nhiều cục nổi lên trên một vị trí, và nhiều vị trí đồng thời phát bệnh như dưới cằm cổ, dưới nách, nhiều cục lâm ba hợp thành chuỗi, dính chặt một chỗ.

– Trạng thái chèn ép càng lan rộng.

– Thời kỳ cuối đều lên cơn sốt, mất sức, đổ mồ hôi trộm, thiếu máu và các biểu hiện ác tính.

– Trong não có thể xuất hiện những biến chuyển có tính choán vị trí.

– Xương cốt bị liên lụy mà biến đổi như viêm xương, gãy xương.

– Vừa lại phát bệnh bạch huyết thường thấy nhiều ở khối u lâm ba.

UNG THƯ MÁU

Nguyên nhân bệnh bạch huyết (tục gọi là ung thư máu) là thế nào?

– Do bệnh độc.

– Do vật chất có phóng xạ.

– Do nhân tố hóa học.

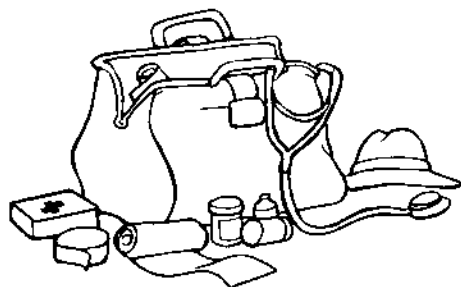
– Do nhân tố di truyền.

Bệnh bạch huyết thời kỳ đầu có dấu hiệu như thế nào?

- Lên cơn sốt: đặc tính của nó là sốt có thể lên đến 38 đến 39 độ C nhưng lại không nhức đầu, đường hô hấp có biểu hiện bị nhiễm trùng.
- Bệnh thiếu máu xuất hiện và có khuynh hướng gia tăng:
- Thời kỳ đầu của bệnh bạch huyết là thiếu máu và phát triển nhanh chóng. Sự thiếu máu này là nguồn tạo ra máu có số lượng tế bào bạch huyết bệnh tăng cường cực nhanh quấy nhiễu.
- Có khuynh hướng xuất huyết: Bộ phận xuất huyết có thể ở toàn thân, như da bị ứ máu, đốm đỏ, ra máu cam, nướu răng chảy máu, đường tiêu hóa, hoặc đường hô hấp xuất huyết dẫn đến tử vong
- Xương ngực ấn là đau, khớp xương đau nhức, vùng xương sườn thứ 4 và 5 ấn vào là đau dớn, vốn không phải biểu hiện ở thời kỳ đầu, nhưng có tính khác thường. Xương lồng ngực ấn đau có thể xem là triệu chứng đặc biệt của bệnh bạch huyết. Các khớp xương của người bệnh bạch huyết đều đau nhức, phần lớn thấy ở trẻ em, nên thường chẩn đoán lầm.
- Bụng trên có cảm giác căng và nặng nề.
- Xoang mắt, tai mũi, yết hầu thường bị viêm sưng, hoặc lở loét, cũng thường thấy nhiều ở thời kỳ đầu của bệnh bạch huyết cấp tính (tức ung thư máu).

Bệnh bạch huyết có thể trị tuyệt tận gốc hay không?

Hiện giờ trên thế giới các nhà y học đều cho rằng, phương pháp cấy tủy xương là phương pháp tốt nhất để chữa trị bệnh bạch huyết. Nhất có tỷ lệ bệnh nhân bệnh bạch huyết sống sót cao nhất là 95%, và trường hợp tái phát thì rất hiếm. Có chuyên gia y học cho rằng, nếu có người cùng một loại tủy sống hiến tặng cho bệnh nhân, thì bệnh bạch huyết có thể hy vọng chữa trị triệt để và tận gốc căn bệnh nguy hiểm này.



MỤC LỤC

• LỜI NÓI ĐẦU	5
<i>CHƯƠNG 1</i>	
NHỮNG DẤU HIỆU CỦA BỆNH UNG THƯ	7
<i>CHƯƠNG 2</i>	
TÌM HIỂU VỀ BỆNH UNG THƯ	49
<i>CHƯƠNG 3</i>	
CÁC CHỨNG UNG THƯ	110
• UNG THƯ THỰC QUẢN	110
• UNG THƯ DẠ DÀY	112
• UNG THƯ RUỘT	115
• UNG THƯ GAN	119
• UNG THƯ TUYẾN TỤY (LÁ LÁCH)	122
• UNG THƯ PHỔI	123
• UNG THƯ XƯƠNG	125
• UNG THƯ CỔ TỬ CUNG	127
• UNG THƯ BUÔNG TRỨNG	130
• UNG THƯ NGOẠI ÂM	133

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

• UNG THƯ VÚ	134
• KHỐI U NÃO	139
• UNG THƯ MAO MẠC	143
• UNG THƯ DƯƠNG VẬT	144
• UNG THƯ BÀNG QUANG (BỌNG ĐÁI)	146
• UNG THƯ MŨI HỌNG	147
• UNG THƯ YẾT HẦU	148
• UNG THƯ DA	149
• UNG THƯ TUYẾN LÂM BA	154
• UNG THƯ MÁU	155

Cách nhận diện sớm những triệu chứng ung thư

NGUYỄN NGUYỄN QUÂN

(Biên soạn)

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc VÕ VĂN ĐÁNG

Tổng biên tập :

NGUYỄN ĐỨC HÙNG

Biên tập :

NGUYỄN KIM

Bìa :

HUYỄN TRÂM

Sửa bản in :

HOÀNG HỮU

In 1.000 cuốn, khổ 13 x 19cm • In tại XN In Tân Bình
Giấy TNKHXB số: 66/1653-XB-QLXB do Cục xuất bản
cấp ngày 21.11.2003., Quyết định xuất bản số: 661/QĐXB
do NXB Đà Nẵng cấp ngày 22-11-2004
In xong và nộp lưu chiểu tháng 1 năm 2005

NHÀ XUẤT BẢN ĐÀ NẴNG
TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU

SÁCH ĐÃ PHÁT HÀNH



0503 823

Giá : 15.000đ